

**LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG**  
**NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN**  
**(1958 - 2023)**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN  
SỞ XÂY DỰNG**

**LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG  
NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN  
(1958 - 2023)**

**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG**



## LỜI GIỚI THIỆU

*Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến công tác xây dựng, kiến thiết đất nước. Trong thư chúc mừng gửi Hội nghị thành lập Đoàn Kiến trúc sư (tiên thân của Hội Kiến trúc sư Việt Nam) năm 1948, Bác viết: “Trong 4 điều quan trọng cho dân sinh: ở và đi là hai vấn đề cũng cần thiết như ăn và mặc. Vì vậy kiến trúc là một việc rất quan hệ. Chúng ta phải tùy hoàn cảnh mà xây dựng ngay trong khi kháng chiến và sau khi kháng chiến thành công...”. Mười năm sau, ngày 29/4/1958, tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa I do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì đã quyết định thành lập Bộ Kiến trúc (nay là Bộ Xây dựng). Theo đó, tháng 10/1960, Ty Kiến trúc tỉnh Lạng Sơn cũng được thành lập, từ năm 1973 đổi tên thành Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn và năm 1981 là Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.*

*Ra đời trong điều kiện cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn đã nhanh chóng ổn định tổ chức, thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của tỉnh. Với tinh thần “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng tỉnh vừa sản xuất, vừa chiến đấu, tham gia thiết kế, thi công xây dựng nhiều công trình quốc phòng, công - nông nghiệp, kho tàng... Lực lượng của ngành không ngại bom đạn, hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xứng đáng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.*

*Đại thắng mùa xuân năm 1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, ngành Xây dựng đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế tỉnh Lạng Sơn, nhất là từ khi thực hiện đường lối đổi mới (từ năm 1986) đến nay, ngành đã có bước đột phá và phát triển toàn diện. Nhiều khu dân cư tập trung, khu đô thị mới được xây dựng; nhiều tuyến đường lớn, khu công nghiệp, khu du lịch được hình thành; hàng trăm công trình công nghiệp, dân dụng, các công trình văn hóa, y tế, giáo dục đã được xây dựng với quy mô lớn, khang trang hơn, hiện đại hơn, đáp ứng các yêu cầu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.*

*Trong suốt hơn 60 năm xây dựng và phát triển, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng, sự phối hợp, hỗ trợ của các ngành, các cấp, đội ngũ cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vươn lên vượt mọi khó khăn, thử thách, đạt được những thành tựu to lớn trong lĩnh vực quản lý nhà nước, phát triển và xây dựng cơ sở vật chất, góp phần vào công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn. Chặng đường phát triển của ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn luôn gắn liền với những sự kiện trong lịch sử giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước, của tỉnh.*

*Nhằm ghi lại sự ra đời, phát triển của ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn, những đóng góp to lớn của các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành; qua đó góp*

phần giáo dục thế hệ trẻ truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, ra sức cống hiến phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển quê hương, đất nước ngày càng giàu mạnh; thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) “về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 06/7/2022 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về tiếp tục nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống, Đảng ủy và Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn quyết định tổ chức nghiên cứu, biên soạn cuốn sách **“Lịch sử truyền thống ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn (1958 - 2023)”**.

Với bố cục gồm 4 chương, nội dung phong phú, cuốn sách đã tái hiện tương đối đầy đủ, trung thực quá trình hình thành, phát triển và trưởng thành của ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn trong 65 năm qua, rút ra được những bài học kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành qua các giai đoạn lịch sử.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong nghiên cứu, biên soạn, song, do có nhiều khó khăn về nguồn tư liệu, nhất là các tư liệu từ thời kỳ năm 1986 trở về trước, nên nội dung cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót, Sở Xây dựng rất mong các thế hệ lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Xây dựng tỉnh cùng đông đảo bạn đọc góp ý, bổ sung.

Nhân dịp xuất bản và phát hành cuốn sách, Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn trân trọng cảm ơn Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lạng Sơn, cùng các cơ quan, ban,

*ngành chức năng của tỉnh, các đồng chí cán bộ lãnh đạo ngành Xây dựng tỉnh các thời kỳ và các nhân chứng lịch sử đã quan tâm giúp đỡ, đóng góp nhiều ý kiến quý báu để cuốn sách được biên soạn, xuất bản và phát hành đúng kế hoạch.*

*Trân trọng giới thiệu cuốn sách “Lịch sử truyền thống ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn (1958 - 2023)” với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Xây dựng tỉnh cùng đông đảo bạn đọc!*

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN**

**Nguyễn Sỹ Tân**



# MỞ ĐẦU

Lạng Sơn là tỉnh miền núi, biên giới thuộc vùng Đông Bắc Việt Nam, có địa giới hành chính phía Bắc giáp tỉnh Cao Bằng; phía Đông Bắc giáp Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc); phía Đông Nam giáp tỉnh Quảng Ninh; phía Nam giáp tỉnh Bắc Giang; phía Tây giáp tỉnh Bắc Kạn; phía Tây Nam giáp tỉnh Thái Nguyên. Lạng Sơn có 2 cửa khẩu quốc tế gồm cửa khẩu Ga đường sắt quốc tế Đồng Đăng (huyện Cao Lộc) và cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị; có một cửa khẩu quốc gia là Chi Ma (huyện Lộc Bình); cửa khẩu phụ Cốc Nam, Bình Nghi, Nà Nưa, Tân Thanh và nhiều lối mở biên giới với Trung Quốc. Tổng diện tích đất tự nhiên của tỉnh là 8.320,76km<sup>2</sup> (năm 2023).

Trải qua nhiều lần thay đổi địa giới hành chính, đến năm 2023, tỉnh Lạng Sơn có 11 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: Tràng Định, Bình Gia, Bắc Sơn, Văn Lãng, Văn Quan, Cao Lộc, Chi Lăng, Hữu Lũng, Lộc Bình, Đình Lập và thành phố Lạng Sơn. Đến cuối năm 2022, dân số tỉnh Lạng Sơn có 802.090 người<sup>1</sup>, với 6 dân tộc là Nùng, Tày, Kinh, Dao, Sán Chay, Hoa cùng sinh sống.

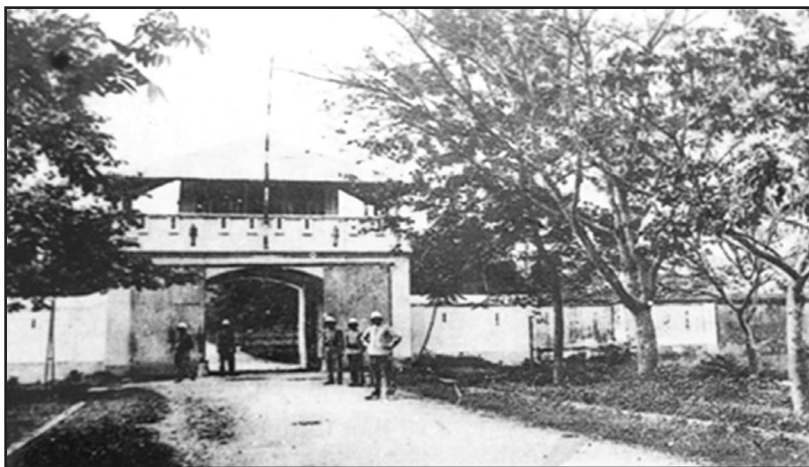
Mặc dù con người đến vùng đất Lạng Sơn cư trú từ lâu đời nhưng trong suốt thời kỳ tiền sử và sơ sử, khái niệm “xây dựng” chỉ có trong các hoạt động che chắn chống chọi với thiên tai, khí hậu. Các hình thức cư trú của cư dân được tạo dựng bằng các nguồn vật liệu đơn giản là tranh, tre, nứa, lá. Từ thế kỷ thứ XI, thành tựu xây dựng phát triển cao với các đặc điểm: xuất hiện các trung tâm hành chính, quân sự, thương nghiệp

---

1. Cục Thống kê tỉnh Lạng Sơn, *Số liệu thống kê kinh tế - xã hội năm 2021 - 2022 14 tỉnh miền núi phía Bắc*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2022, tr.3.

gồm thành trì, phố, chợ, làng xóm nông nghiệp và các công trình công sở, tôn giáo, tín ngưỡng... Cho đến trước khi ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn được thành lập, trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có một số công trình kiến trúc tiêu biểu sau:

- Đoàn Thành (chưa rõ thời gian xây dựng)<sup>1</sup> là một trong những dấu tích giá trị, phản ánh lịch sử quân sự, kiến trúc xây dựng thời quân chủ phong kiến ở Lạng Sơn. Thành xây bằng gạch và đá hình chữ nhật, có chu vi 270 trượng, cao 9 thước, có 4 cổng ở 4 hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, xung quanh thành có tất cả 19 điểm canh; 4 mặt đều rộng thoáng, bằng phẳng thuận tiện cho việc triển khai tấn công và ứng cứu khi cần thiết; bên trong có nhiều binh lính, xung quanh là chợ và phố xá đông đúc, hoạt động buôn bán giao lưu với các thương nhân Trung Quốc diễn ra tấp nập. Thời Lê Thánh Tông (1460 - 1497), nhà vua cho tu bổ lại Đoàn Thành, xây dựng lại các ải lớn, đặt 4 trạm dịch trên đất Lạng Sơn: Phia Lũy, Mai Pha, Nhân Lý, Chi Lăng.



*Cổng thành Lạng Sơn thế kỷ XIX*

---

1. Thuộc địa phận thành phố Lạng Sơn.

- Thành nhà Mạc (phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn) được Mạc Kính Cung cho xây dựng từ cuối thế kỷ XVI đến giữa thế kỷ XVII. Đây là căn cứ quân sự có vị thế vô cùng quan trọng, chắn con đường độc đạo từ Ai Bắc xuống phía Nam. Nhằm phục vụ cho mục đích quốc phòng nên thành được xây dựng kiên cố với thế dựa lưng vào 3 ngọn núi cao đến hàng chục mét (núi Tô Thị, Lô Cốt, Mạc Kính Cung). Tường phía Tây Bắc thành được xây dựng bởi những khối đá lớn gắn kết với nhau bằng chất liệu vôi cát; đặc biệt, phần tường thành phía Đông được kết dính bởi mật mía và mật ong, một trong những sáng tạo mang tính lịch sử Việt Nam



*Thành nhà Mạc*

- Trung tâm thương nghiệp, phố, chợ: Vào thế kỷ XVII - XVIII, thương nghiệp ở vùng biên giới phát triển mạnh, tạo đà cho công cuộc xây dựng phát triển. Năm 1672, Thân Công Tài được thăng làm quan Đề đốc đạo Kinh Bắc, cai

quản về mọi lĩnh vực ở một vùng rộng lớn phía Đông Bắc của Tổ quốc, kiêm giữ chức Trấn thủ Lạng Sơn, đã khởi xướng việc san đồi, mở núi, làm rộng đường sá, mở mang khu vực Đoàn Thành thêm 7 con đường, rồi lập thêm 7 phố phường để cư dân mở rộng buôn bán. Ông cùng Vũ Quận công Vi Đức Thắng (người bản xứ) giúp dân mở ra phố Kỳ Lừa, đưa nơi đây trở thành trung tâm buôn bán sầm uất, phồn thịnh, tấp nập trao đổi hàng hóa, thông thương ngược xuôi giữa 2 nước Việt - Trung. Ngoài ra, các phố Đồng Đăng, An Thịnh, Nà He và các chợ Mai Sao, Vân Mạc cũng được mở mang.

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Với chính sách thực dân xâm lược, thực dân Pháp tăng cường đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh, chủ yếu là xây dựng các khu đồn trại, công sở làm việc phục vụ cho bộ máy cai trị, đàn áp bóc lột của chúng.

- Xây dựng thị xã Lạng Sơn (nay là thành phố Lạng Sơn)

Năm 1925, thị xã Lạng Sơn được thành lập - trung tâm đô thị của tỉnh Lạng Sơn, thực dân Pháp đã quy hoạch và chia thị xã làm 2 khu vực là khu bên tỉnh và bên Kỳ Lừa. Tại khu tỉnh, thực dân Pháp đã cho xây dựng các trụ sở hành chính như Tòa Công sứ, Tòa án trị an, Tòa án người bản xứ đệ nhị cấp và các cơ quan hành chính sự vụ khác (Chỉ huy khu quân sự, Y tế, Thường chính hải quan, cơ quan An ninh, Kho bạc, Công chính, Hội truyền giáo, Công giáo và Đạo Tin lành, trại Hiến binh, Sở Giáo dục, một bệnh viện cho người bản xứ, một bệnh viện cho quân đội, một sân bay ở Mai Pha). Bên cạnh đó, việc xây dựng các cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc khai thác cũng được tiến hành như

cầu đường, nhà dây thép (nhà bưu điện), nhà máy đèn, nhà ga, sở lục lộ (Sở Giao thông), nhà thờ Gia tô ở cửa Nam và nhà thờ Gia tô Mỹ Sơn... Việc mở những trung tâm hành chính, trụ sở của chính quyền, các khu phố chợ, trung tâm buôn bán chủ yếu là tập trung bên tỉnh được bố trí và xây dựng theo kiến trúc phương Tây đã làm thay đổi diện mạo thị xã Lạng Sơn. Sự xuất hiện của các cơ quan, các công trình dân dụng, nhà thờ Ki tô giáo, biệt thự; nhà ở của các công chức người Việt và Pháp làm việc trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp của Pháp... mang đặc trưng kiến trúc biệt thự Pháp, được thiết kế trên một diện tích rộng, kiến trúc chọn gam màu trắng đặc trưng của phong cách cổ điển Pháp. Dọc các tuyến phố là nhà cửa được xây dựng khang trang với những tòa nhà hai, ba tầng và những dãy nhà xây gạch san sát nhau như phố chợ Kỳ Lừa, phố cửa Đông.

Trong thiết kế nhà ở, khu vực đô thị của Lạng Sơn có nhiều kiểu kiến trúc nhà ở khác nhau như nhà hai tầng đất trình, nhà một tầng xây bằng gạch mộc. Tường bằng đất trình hoặc bằng gạch mộc cùng với mái lợp bằng ngói máng (ngói ta, ngói âm dương) là những nét điển hình trong kỹ thuật sử dụng vật liệu xây dựng, tiêu biểu cho nhà ở thuộc khu vực phía Bắc sông Kỳ Cùng. Do hoàn cảnh cư trú tại vùng biên ải, thường gặp nhiều sự quấy phá (giặc ngoại xâm, thổ phỉ), nhân dân có thói quen xây nhà theo chiều sâu, mặt nhà quay ra đường không rộng. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, kiểu nhà mới đã xuất hiện ở phía Nam sông Kỳ Cùng, một số nhà xây dựng theo kiến trúc người Pháp, tường bằng gạch chỉ, mái lợp ngói tây, ngói máng. Khác với vùng

đô thị, nhà ở khu vực nông thôn chủ yếu là nhà tranh, vách đất, người Tày và người Nùng còn dựng nhà sàn. Tùy mức độ sung túc của gia đình, tường được trình bằng đất sét hay xây bằng gạch mộc, mái lợp ngói mắng hoặc bằng cỏ tranh đánh thành gáp.

- Xây dựng thị trấn Đồng Đăng: Thời kỳ thực dân Pháp xâm lược, toàn bộ thị trấn Đồng Đăng hình thành 2 khu vực.

Khu vực phố chợ Đồng Đăng có chợ Đồng Đăng (hình thành từ năm 1895) và một vài công sở của huyện Văn Uyên (cũ), bộ máy cai trị tập trung ở trung tâm thị trấn.

Khu vực ga: nhằm phục vụ mục đích quân sự, năm 1929, thực dân Pháp cho xây dựng ga Đồng Đăng, xung quanh ga có một vài cơ sở phục vụ hoạt động cho nhà ga.

Trải qua thời gian, nhất là qua các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, có những công trình bị bom đạn làm hư hỏng nặng, mai một dần, song những dấu tích còn sót lại thể hiện dấu ấn lao động và trình độ nghệ thuật kiến trúc của ông cha ta, đánh dấu bước đi ban đầu của ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn đã có cơ sở từ hàng trăm năm trước.

# Chương I

## NGÀNH KIẾN TRÚC - XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN TRONG GIAI ĐOẠN 1960 - 1975

### I. Thành lập ngành Kiến trúc tỉnh Lạng Sơn

Trên cơ sở những thành quả đã đạt được trong ba năm đầu tiên sau hòa bình, miền Bắc nước ta bước vào giai đoạn mới: giai đoạn bắt đầu xác lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa và phát triển nền văn hóa của chế độ mới. Tháng 11/1958, Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II ra Nghị quyết về nhiệm vụ, kế hoạch phát triển, cải tạo kinh tế quốc dân (1958 - 1960), với nội dung chủ yếu là: Đẩy mạnh sản xuất, phát triển nông nghiệp làm khâu chủ yếu nhằm giải quyết vấn đề lương thực đồng thời rất chú trọng sản xuất, hết sức tăng thêm các tư liệu sản xuất và giải quyết phần lớn hàng tiêu dùng.

Nhiệm vụ xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các ngành kinh tế - xã hội ngày càng tăng, đặc biệt đối với việc đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp - dân dụng, quốc phòng - an ninh. Do đó, Nhà nước đã quyết định tách Bộ Thủy lợi - Kiến trúc thành 2 Bộ: Bộ Kiến trúc và Bộ Thủy lợi. Ngày 29/4/1958, tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa I quyết định tách Bộ Thủy lợi - Kiến trúc thành Bộ Thủy Lợi và Bộ Kiến trúc<sup>1</sup>. Là ngành với thành lập, song với nhiệm vụ cùng các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ cải tạo và phát triển kinh tế, phát triển văn hóa (1958 - 1960), ngành Kiến trúc đã lớn mạnh nhanh chóng cùng với toàn ngành

---

1. Ngày 29/4 hằng năm được lấy làm ngày truyền thống của ngành Xây dựng.

Xây dựng cơ bản (giao thông, thủy lợi, công nghiệp...) trong cả nước đã hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ chủ yếu trong 3 năm. Sau khi Bộ Kiến trúc được thành lập, tại các thành phố và các tỉnh trên miền Bắc (từ Vĩnh Linh trở ra) các Sở, Ty Thủy lợi - Kiến trúc cũng tách ra để thành lập các Sở, Ty Thủy lợi<sup>1</sup> và Sở, Ty Kiến trúc. Các Sở Kiến trúc ở Khu tự trị và Ty Kiến trúc ở các tỉnh chịu sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính Khu tự trị, Ủy ban hành chính tỉnh và Bộ Kiến trúc.

Tháng 10/1960, Ủy ban hành chính Khu tự trị Việt Bắc quyết định thành lập Ty Kiến trúc Lạng Sơn, do đồng chí Ngô Mai phụ trách. Ty Kiến trúc gồm có 5 phòng và bộ phận:

- Bộ phận tổ chức hành chính, kế hoạch, tài vụ
- Phòng Kỹ thuật
- Bộ phận quy hoạch và khảo sát trắc đạc
- Bộ phận cung ứng
- Đội công trình xây dựng cơ bản

Khi mới thành lập, Ty Kiến trúc có 42 cán bộ, 12 công nhân vệ sinh cống rãnh và 57 công nhân xây dựng cơ bản.

Ty Kiến trúc Lạng Sơn được thành lập vừa làm chức năng quản lý nhà nước về mặt xây dựng vừa quản lý sản xuất kinh doanh của ngành với những nhiệm vụ cụ thể: Quản lý và tổ chức xây dựng các công trình công nghiệp, công trình dân dụng; quản lý và tổ chức sản xuất các loại vật liệu xây dựng ở các cơ sở quốc doanh, chỉ đạo kỹ thuật; tổ chức lập quy hoạch, khảo sát cho các khu vực của tỉnh, quy hoạch khu vực cho các ngành Xây dựng.

---

1. Khi đó, chỉ có thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Khu tự trị Việt Bắc, Khu tự trị Tây Bắc thành lập Sở Kiến trúc.



Sau khi thành lập, bám sát chủ trương, nhiệm vụ của Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh và Bộ Kiến trúc, ngành Kiến trúc Lạng Sơn bước vào thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban hành chính tỉnh giao.

## **II. Ngành Kiến trúc - Xây dựng Lạng Sơn trong giai đoạn 1961 - 1975**

### ***1. Thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)***

Bước vào thập niên 60 của thế kỷ XX, trên cơ sở đạt được những kết quả có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể, tỉnh Lạng Sơn bước vào xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, góp phần củng cố hậu phương miền Bắc, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước.

Để tiếp tục đưa sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội đi lên, tháng 9/1960, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III được tổ chức đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cơ bản của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất: Ra sức phát triển nông nghiệp và công nghiệp; hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân lao động; cải thiện một bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (tháng 9/1960), từ ngày 15 đến ngày 25/3/1961, Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ IV. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh

tế - xã hội của tỉnh trong những năm trước mắt là: “Ra sức phát triển nông nghiệp toàn diện, chú ý phát triển công nghiệp địa phương để phục vụ nông nghiệp; đẩy mạnh công tác tài chính, tiền tệ, phát triển giao thông vận tải. Tăng cường thương nghiệp quốc doanh và hợp tác xã mua bán. Tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể, ra sức phát triển, củng cố hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Tích cực phát triển nền văn hóa mới phục vụ cho phát triển kinh tế và đời sống. Đẩy mạnh phát triển khoa học kỹ thuật, thanh toán nạn mù chữ, mở rộng bổ túc văn hóa. Đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho quần chúng. Chú ý bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ dân tộc ít người và cán bộ nữ, động viên tinh thần của nhân dân các dân tộc, quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội (1961 - 1965)”<sup>1</sup>.

#### *Về tổ chức bộ máy*

Giai đoạn 1961 - 1965, bộ máy lãnh đạo Ty thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Đồng chí Ngô Mai phụ trách Ty Kiến trúc đến tháng 10/1961, từ tháng 11/1961 đến năm 1963, ông Lương Dầu Kìn và từ năm 1963 là đồng chí Đinh Văn Yên làm Trưởng Ty Kiến trúc; Phó Ty Kiến trúc là đồng chí Nguyễn Văn Ngộ.

Năm 1961, Ty Kiến trúc gồm có 7 phòng, bộ phận, trạm và đội trực thuộc:

- Phòng Hành chính, tổ chức
- Bộ phận tài vụ

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1930 - 1985*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.206.

- Bộ phận kế hoạch
- Bộ phận quy hoạch, khảo sát
- Bộ phận cung ứng
- Trạm vật liệu
- Đội công trình xây dựng cơ bản

Từ năm 1962, bộ máy tổ chức của Ty Kiến trúc có sự thay đổi, gồm 8 phòng, bộ phận, đội và trạm:

- Phòng Hành chính, tổ chức
- Phòng Tài vụ
- Bộ phận kế hoạch
- Phòng Kỹ thuật thiết kế và thi công
- Bộ phận quy hoạch đô thị và nông thôn (gồm cả sự nghiệp công cộng)
- Bộ phận vật liệu
- Trạm vật liệu
- Đội công trình (bao gồm cả bộ phận cung ứng)

- Ngày 30/4/1962, Ủy ban hành chính tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 268/TCCS về việc thành lập Nhà máy nước (Xí nghiệp máy nước) trực thuộc Ty Kiến trúc có nhiệm vụ sản xuất, phân phối quản lý sử dụng nước máy để phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất của các cơ quan, xí nghiệp nhà nước và nhân dân trong phạm vi thị xã theo chỉ tiêu kế hoạch Ty giao hằng năm, thực hiện theo chế độ hạch toán kinh tế độc lập. Cán bộ, công nhân viên có 6 người; trang thiết bị lúc đó chỉ có 2 trạm bơm, sản xuất mỗi ngày bình quân được 1.000m<sup>3</sup> nước (tính theo giờ hành chính).

Sau khi thành lập, lực lượng của ngành tăng lên nhanh chóng. Năm 1961, số cán bộ, nhân viên của khối văn

phòng là 61 cán bộ (bao gồm các khu vực hành chính, sự nghiệp, kiến thiết cơ bản và doanh nghiệp) và tổng số lượng công nhân toàn ngành là 208 công nhân (bao gồm các khu vực sự nghiệp công cộng, xây dựng cơ bản và ngành sản xuất vật liệu xây dựng)<sup>1</sup>.

Ở cấp huyện có 1 cán bộ kỹ thuật về kiến trúc để làm nhiệm vụ giúp ngành Kiến trúc quản lý về mặt xây dựng và duy trì các đội sự nghiệp công cộng ở huyện (6 tổ vệ sinh rác ở 4 thị trấn và thị xã để làm nhiệm vụ vệ sinh).

#### *Về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV, ngành Kiến trúc tỉnh tổ chức cho cán bộ, công nhân viên học tập, nghiên cứu đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội cùng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, góp phần làm cho mỗi cán bộ, công nhân viên nhận thức đầy đủ về tình hình nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, đồng thời thống nhất các chủ trương, biện pháp của ngành, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

Thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) với nhiệm vụ: “Phấn đấu xây dựng bước đầu cơ sở vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Ngành tập trung củng cố hoàn thiện tổ chức và tăng cường lực lượng để hoàn thành tốt các

---

1. Báo cáo số 447/BC ngày 14/12/1961 của Ty Kiến trúc Lạng Sơn báo cáo tổng kết công tác tổ chức và cán bộ năm 1961.

nhiệm vụ được giao”. Các công trình xây dựng đều có dự toán, hồ sơ đầy đủ trước khi thi công. Quá trình xây dựng cho đến khi hoàn thành đều được kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện những sai sót để bổ sung, sửa chữa, tăng cường công tác quản lý định mức năng suất lao động. Hầu hết các công trình đều được khoán một phần hoặc tất cả các công việc. Hằng năm, ngành Kiến trúc khuyến khích việc phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, phấn đấu hoàn thành kế hoạch Nhà nước trước thời hạn; ý thức lao động, công tác bảo quản trên công trường có nhiều chuyển biến tích cực, nhờ đó tình trạng hao hụt lãng phí nguyên vật liệu được hạn chế.

Trong giai đoạn 1961 - 1965, nhu cầu điều kiện làm việc của các cơ quan, trường học, bệnh viện... trong toàn tỉnh rất lớn, bên cạnh đó, nhu cầu mở rộng đầu tư sản xuất của các ngành như công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, sửa chữa nâng cấp các công trình bị phá hoại hoặc hư hỏng chủ yếu đều tập trung vào lực lượng xây dựng của ngành Kiến trúc (cả vật liệu xây dựng). Do đó, nhiệm vụ của ngành hết sức nặng nề và khẩn trương. Các đơn vị của Ty Kiến trúc đã tham gia thi công các công trình như sửa chữa, xây mới trụ sở làm việc của Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh; các cơ quan tại thị xã Lạng Sơn, tại Lũng Hòa, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng (nơi sơ tán cơ quan đầu não của tỉnh); xây dựng một số xí nghiệp công nghiệp; một số bệnh xá, bệnh viện, cửa hàng bách hóa, kho lương thực thực phẩm, các trạm trại nông nghiệp...

Đến năm 1965, khí thế thi đua trên các công trường, xí nghiệp những năm cuối của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất ngày càng sôi động. Phần lớn cán bộ, công nhân viên

hưởng ứng các phong trào “Ngày thứ bảy đấu tranh thống nhất nước nhà”, “Mỗi người làm việc bằng hai vì đồng bào miền Nam ruột thịt” do Ban Bí thư Trung ương Đảng phát động ngày 18/11/1964, nhằm hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị Chính trị đặc biệt (27/3/1964). Phong trào thi đua lao động sản xuất của các đơn vị xây dựng đã góp phần phát triển nền kinh tế của Lạng Sơn. Tính đến năm 1965, hầu hết các xã trong tỉnh đã xây dựng trường cấp I, II. Ngoài trường cấp III Việt Bắc (thị xã Lạng Sơn), các huyện Tràng Định, Bắc Sơn, Hữu Lũng, Điềm He đã xây dựng được trường cấp III. Đến cuối năm 1965, toàn tỉnh có 160 trạm y tế cơ sở (trong đó có 12 trạm xá vùng cao) được xây dựng, kịp thời khám chữa bệnh cho nhân dân.

Cùng với việc lãnh đạo, chỉ đạo mở các công trường thi công xây dựng các công trình trên, lãnh đạo Ty Kiến trúc Lạng Sơn đã tập trung chỉ đạo xây dựng và phát triển các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh. Thời gian này, Ty mở 2 lớp đào tạo công nhân sản xuất vật liệu (gạch, ngói vôi), đồng thời tuyển công nhân góp phần tăng sản lượng sản xuất. Các xưởng sản xuất vật liệu thủ công đã hợp nhất sản xuất tập trung trang bị cơ giới và trở thành các xí nghiệp sản xuất. Xưởng ngói Phai Luông được chuyển về Hợp Thành; xây dựng lò nham thay thế lò cóc. Nhờ đó sản xuất tăng lên so với thời kỳ trước; tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng ở Lạng Sơn từng bước được khắc phục, tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội trong Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Tính riêng những năm 1961 - 1962, các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng

đã cung cấp cho nhu cầu xây dựng cơ sở của các hợp tác xã hàng triệu viên gạch, ngói<sup>1</sup>.

Trong công tác quy hoạch, thực hiện chủ trương của Trung ương, Ty Kiến trúc tập trung công tác quy hoạch xây dựng nông thôn, để chuẩn bị cho việc tiếp nhận thêm hơn 1.000 hộ nông dân từ hai tỉnh Hà Đông và Nam Hà lên góp sức khai hoang, mở rộng sản xuất. Ty Kiến trúc chủ động phối hợp với các ngành chức năng khảo sát địa bàn và quy hoạch các vùng nông thôn, chọn điểm đón đồng bào lên khai hoang, trong đó, các hộ được phân bổ tập trung về các huyện Hữu Lũng, Bắc Sơn, Ôn Châu, Bằng Mạc, Tràng Định và Bình Gia.

Song song với thực hiện nhiệm vụ cụ thể của ngành, Ty Kiến trúc luôn quan tâm đến công tác nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Giai đoạn 1961 - 1965, nguồn nhân lực được tăng cường những cán bộ được đào tạo chính thức và có năng lực chuyên môn khoa ngành cần thiết thực hiện nhiệm vụ công tác xây dựng như kiến trúc, xây dựng, đô thị, quy hoạch, điện, kinh tế xây dựng, kế hoạch, tài chính... Thông qua thực tiễn hoạt động, năng lực của cán bộ quản lý điều hành và lực lượng cán bộ khoa học - kỹ thuật của Ty được nâng cao. Tay nghề chuyên môn của đội ngũ công nhân được nâng lên đủ sức đảm nhận thi công nhiều công trình quan trọng, phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh. Với những đóng góp quan trọng, nhiều cán bộ, công nhân viên ngành Kiến trúc đạt các danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.211.

## ***2. Vừa sản xuất, vừa chiến đấu, chung sức cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược (1965 - 1975)***

Trong lúc miền Bắc đang ra sức phấn đấu hoàn thành Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, trên chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ liên tiếp bị thất bại trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” buộc chúng phải chuyển qua chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và tăng cường hoạt động phá hoại miền Bắc, nhằm ngăn chặn sự chi viện từ hậu phương miền Bắc với cách mạng miền Nam, ngăn chặn sự chi viện giữa các nước xã hội chủ nghĩa với cách mạng Việt Nam.

Với vị trí là tỉnh địa đầu Tổ quốc, nối liền với hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa, tỉnh Lạng Sơn là trọng điểm đánh phá của không quân Mỹ, đồng thời là “cảng nổi kiên cường” bảo vệ nguồn hàng viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa qua Trung Quốc theo đường bộ vào nước ta. Cuối năm 1964, Mỹ cho máy bay trinh sát và khiêu khích trên bầu trời Lạng Sơn (15 lần). Chúng thả nhiều truyền đơn và đồ vật xuống địa phận các huyện Hữu Lũng, Chi Lăng, Cao Lộc, Lộc Bình...

Tháng 3/1965, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đề ra nghị quyết về nhiệm vụ cấp bách của cách mạng nước ta, trong đó nêu rõ: Tình hình một nửa nước ta có hòa bình đã biến thành tình hình cả nước có chiến tranh... Miền Nam vẫn là tiền tuyến lớn, miền Bắc vẫn là hậu phương lớn, nhưng nhiệm vụ của miền Bắc là vừa xây dựng, vừa trực tiếp chiến đấu, vừa chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam. Nghị quyết nhấn mạnh: chuyển hướng nền kinh tế - xã hội miền Bắc từ thời bình sang thời chiến.

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tỉnh ủy đề ra phương châm chỉ



đạo: Trong bất cứ tình huống khó khăn nào cũng phải đảm bảo duy trì sản xuất, đảm bảo giao thông vận tải thông suốt, giữ vững trật tự an toàn xã hội... khẩn trương chỉ đạo có kế hoạch để hướng công cuộc phát triển kinh tế và mọi mặt hoạt động của đời sống đi vào nền nếp cho phù hợp với hoàn cảnh thời chiến.

Ngành Kiến trúc Lạng Sơn trong giai đoạn này có nhiệm vụ: Ngành công nghiệp tinh bố trí kế hoạch sản xuất, phấn đấu đạt một số mục tiêu cụ thể là: Quy hoạch phát triển mạng lưới điện đảm bảo nhu cầu sản xuất và làm thủy lợi, từng bước đảm bảo cung cấp nguyên vật liệu cho nhu cầu xây dựng.

#### *Về tổ chức bộ máy*

Từ năm 1965 đến năm 1975, Trưởng Ty Kiến trúc là các đồng chí: Đinh Văn Yêm (đến năm 1968), Nguyễn Mão (1968 - 1973), Chu Việt Thắng (1973 - 1975). Phó Ty Kiến trúc là đồng chí Nguyễn Văn Ngộ.

Nhằm đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, năm 1966, ngành Kiến trúc Lạng Sơn tập trung củng cố hoàn thiện tổ chức, tăng cường lực lượng cho ngành. Ty Kiến trúc có 5 phòng, ban:

- Phòng Hành chính - Tổ chức
  - Phòng Kế hoạch
  - Phòng Kỹ thuật, gồm 2 tổ công tác chuyên môn: Tổ thiết kế và Tổ quản lý thi công
  - Phòng Quy hoạch, gồm 2 tổ khảo sát địa hình và 1 tổ quy hoạch đô thị và nông thôn
  - Ban Kiến thiết nội bộ
- 6 đơn vị trực thuộc Ty gồm:

- Đội công trình
- Xí nghiệp Nước máy
- Xí nghiệp vôi Phai Duốc
- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành
- Xí nghiệp gạch Hữu Lũng
- Bệnh xá Ty Kiến trúc

Cũng trong năm 1966, Đội khai thác đá cơ giới được thành lập, địa điểm đặt tại xã Hồng Phong (Văn Lãng), nhận thiết bị cơ giới máy xúc, máy ủi C100, máy nghiền đá CM6, máy ép khí..., tiến hành sản xuất đá để phục vụ xây dựng Nhà máy thủy điện Bản Quyền.

Cuối năm 1968, Xí nghiệp gạch Hữu Lũng giải thể.

Nhằm phục vụ nhu cầu công tác xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh, năm 1970, Xí nghiệp vôi Phai Duốc sáp nhập với Đội khai thác đá cơ giới Hồng Phong thành Xí nghiệp vôi đá Lạng Sơn, trực thuộc Ty Kiến trúc, có nhiệm vụ khai thác đá và sản xuất vôi.

Công đoàn do đồng chí Vũ Minh Tước làm Thư ký Công đoàn đến năm 1967. Đoàn Thanh niên do đồng chí Nguyễn Xen làm Bí thư.

*Về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn*

Trước tình hình mới, Tỉnh ủy Lạng Sơn đề ra phương châm chỉ đạo sát hợp và tích cực là: “Chú trọng công tác tư tưởng và tổ chức làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc nhận rõ vị trí, trách nhiệm xây dựng một tỉnh hậu phương trong bối cảnh và tình hình mới đòi hỏi phát triển sản xuất phải kết hợp với tăng cường củng cố quốc phòng, vừa sản xuất, vừa chuẩn bị lực lượng sẵn sàng chiến đấu... Trong bất

kỳ tình huống khó khăn nào cũng phải đảm bảo duy trì sản xuất, đảm bảo giao thông vận tải thông suốt, giữ vững trật tự an toàn xã hội... khẩn trương chỉ đạo có kế hoạch để hướng công cuộc phát triển kinh tế và mọi mặt của đời sống đi vào nền nếp cho phù hợp với hoàn cảnh thời chiến”<sup>1</sup>.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, ngành Kiến trúc Lạng Sơn tiến hành triển khai công tác phòng không sơ tán. Trụ sở làm việc của Văn phòng Ty Kiến trúc sơ tán vào Hợp Thành tiếp tục chỉ đạo sản xuất; các đơn vị, sản xuất vật liệu vẫn hoạt động bình thường. Các cơ quan xí nghiệp đóng ở thị xã phân tán về nông thôn hoặc các vùng rừng núi. Bên cạnh đó, ngành còn phối hợp với các cơ quan chuyên môn thành lập các đội tự vệ cứu thương, cứu hỏa, cứu sập... sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống. Nhìn chung, dù ở bất kỳ bộ phận, công trường, xí nghiệp nào, cán bộ, công nhân viên toàn ngành Kiến trúc tỉnh đều biểu thị quyết tâm cùng với quân và dân cả nước, cả tỉnh ra sức thi đua “Mỗi người làm việc bằng hai”. Nhờ đó, chỉ trong thời gian ngắn, với sức lao động bền bỉ, đội ngũ cán bộ, công nhân viên của ngành đã sơ tán thiết bị máy móc về nơi an toàn, nhanh chóng ổn định đời sống để tiếp tục sản xuất. Ở các phòng thiết kế, quy hoạch, lực lượng cán bộ kỹ thuật đã nhanh chóng bám sát thực tế nắm tình hình phương thức đánh phá, xác định tính năng, tác dụng của từng loại bom đạn của Mỹ để nghiên cứu thiết kế các kiểu hầm hào phòng tránh phổ biến sâu rộng trong nhân dân. Các kiểu hầm hào do ngành Xây dựng nghiên cứu thiết kế được phổ biến sâu rộng trong

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.220, 221.

nhân dân, các cơ quan Nhà nước như hầm cá nhân, hầm tập thể. Nhờ đó hạn chế được nhiều thiệt hại do địch đánh phá.

Từ cuối năm 1965, máy bay Mỹ liên tiếp mở những đợt bắn phá ác liệt đối với thị xã Lạng Sơn, thị trấn Đồng Mỏ, thị trấn Mẹt, cầu, cống trên 2 trục đường 1A, đường sắt, phá hủy nhiều đoạn đường giao thông, làm hư hại nhiều nhà cửa, cầu cống. Chúng đánh ngày đêm, nhiều lần trong ngày, gây cho nhân dân Lạng Sơn nhiều thiệt hại. Hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước của Trung ương, của tỉnh phát động, toàn thể cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng Lạng Sơn càng quyết tâm khắc phục mọi khó khăn hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất, công tác.

Trong điều kiện thời chiến, do yêu cầu của kinh tế và quốc phòng, kế hoạch sản xuất của các cơ sở thường xuyên có sự thay đổi, nhiều mặt hàng đột xuất trong khi nguyên nhiên vật liệu, thậm chí nhân lực thiếu thốn. Đó là thử thách nghiêm trọng đối với công nhân viên ngành Xây dựng tỉnh. Nhưng với truyền thống cách mạng kiên cường, tuyệt đại bộ phận cán bộ, công nhân viên vẫn đứng vững trên địa bàn sản xuất và chủ động sẵn sàng chiến đấu. Các khẩu hiệu hành động “Vững tay búa, chắc tay súng, nâng cao năng suất lao động để chống Mỹ cứu nước”, “Làm thêm giờ, nhận thêm việc”... được đông đảo công nhân lao động hưởng ứng. Trong điều kiện thiếu thốn nguyên vật liệu, máy bay Mỹ thường xuyên bắn phá, lãnh đạo xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành đã động viên công nhân thi đua tăng gia sản xuất, đưa năng suất gạch từ 520 viên/ngày lên 650 viên/ngày/người<sup>1</sup>, góp phần

---

1. Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử phong trào công nhân và Công đoàn tỉnh Lạng Sơn (1925 - 2006)*, Nxb. Lao động, 2008, tr.103.

vào sự phát triển của ngành Xây dựng địa phương. Đặc biệt, đội khai thác đá cơ giới tiến hành khai thác đá phục vụ công trình đập thủy điện Bản Quyền. Từ năm 1968, đội khai thác đá cơ giới chuyển về Hồng Phong khai thác hàng chục nghìn khối đá xây dựng tuyến đường 4B để phục vụ cho chiến tranh. Xí nghiệp vôi đá được công nhận là lá cờ đầu của tỉnh.

Trong những năm 1965 - 1966, trên địa bàn tỉnh phát triển thêm xưởng cưa xẻ, trang bị thêm đội cơ giới khai thác đá, bước đầu phục vụ cho yêu cầu xây dựng cơ bản của các công trình thủy lợi, giao thông, công nghiệp và nông nghiệp. Nhiều huyện đã phát triển các lò gạch, ngói, vôi thủ công chuyên nghiệp. Nhờ đó, vật liệu xây dựng ngày càng đáp ứng nhu cầu xây dựng trong tỉnh.

Từ đầu năm 1966, sau những thất bại liên tiếp trong các đợt leo thang bắn phá vào ban ngày, giặc Mỹ bắt đầu chuyển chiến thuật đánh phá vào ban đêm với mức độ ác liệt hơn. Tại địa bàn Lạng Sơn, máy bay Mỹ liên tục tập trung phá hoại các trục đường giao thông quan trọng, cầu đường sắt, đường bộ, ga đường sắt thuộc địa bàn các huyện Chi Lăng, Hữu Lũng và phía Nam thị xã Lạng Sơn.

Trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta bước sang giai đoạn vô cùng ác liệt, hưởng ứng lời kêu gọi “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Hồ Chủ tịch (ngày 17/7/1966), nhiều cán bộ, công nhân viên ngành Kiến trúc xung phong lên đường nhập ngũ trực tiếp cầm súng chiến đấu trên các chiến trường.

Do yêu cầu chuyển hướng kinh tế trong tình hình cả nước có chiến tranh, nhiệm vụ kế hoạch năm 1966 và các năm

tiếp theo của tỉnh là phải đảm bảo xây dựng các công trình quốc phòng, mặt khác phải xây dựng nhiều công trình phục vụ giao thông vận tải, công - nông nghiệp, kho tàng... trong một thời gian ngắn để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và văn hóa của tỉnh.

Thực hiện nhiệm vụ đề ra, mặc dù dưới bom đạn tàn phá ác liệt của đế quốc Mỹ, cán bộ, công nhân viên ngành Kiến trúc tỉnh vẫn bám trụ, vừa sản xuất vừa chiến đấu kiên cường bảo vệ thành quả cách mạng và tiếp tục xây dựng nhiều công trình quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội miền Bắc. Công tác xây dựng ngày càng trở nên quan trọng, vốn đầu tư tăng, công trình xây dựng ngày một nhiều.

Ngày 28/12/1966, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết về xây dựng Nhà Bảo tàng lưu niệm đồng chí Hoàng Văn Thụ - Người chiến sỹ cộng sản kiên trung bất khuất, người con ưu tú của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Lạng Sơn ngay trên quê hương xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng<sup>1</sup> để giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, phát huy truyền thống đấu tranh kiên cường bất khuất cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên các mặt sản xuất, chiến đấu chống Mỹ cứu nước. Với ý nghĩa đó, ngành Kiến trúc phối hợp thực hiện, triển khai xây dựng Nhà bảo tàng lưu niệm đồng chí Hoàng Văn Thụ.

Năm 1967, đế quốc Mỹ tăng cường đánh phá Lạng Sơn trên quy mô ngày càng rộng lớn từ thị xã Lạng Sơn với nhiều mục tiêu xung yếu như cầu cống, nhà ga, các khu dân cư tập

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.243, 244.

trung trên trục đường sắt Lạng Sơn - Hà Nội đến các trục quốc lộ 1A, 1B, 4A và 4B. Mỗi đợt đánh phá, chúng đều huy động nhiều tốp phản lực thay phiên nhau liên tiếp thả hàng trăm quả bom các loại, có sức hủy diệt lớn, gây cho ta nhiều tổn thất. Tính đến tháng 9/1967, toàn bộ hệ thống nhà ga từ Lạng Sơn đến Voi Xô bị phá hủy hoàn toàn. Các cây cầu quan trọng như cầu Kỳ Cùng (thị xã), cầu Mẹt và cầu Bến Lường (huyện Hữu Lũng), cầu Bản Trại (huyện Tràng Định) và cầu Pò Lọi (huyện Lộc Bình) đều bị hư hỏng nặng. Địch phá hủy 1 nhà thờ, 3 trường học và 623 ngôi nhà<sup>1</sup>...

Mặc dù từ hòa bình chuyển sang thời chiến nhưng những công trình công cộng phục vụ thiết yếu cho đời sống nhân dân vẫn được Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo ngành triển khai thi công. Một loạt các trạm y tế xã, bệnh viện tuyến huyện được xây dựng với quy mô và trang thiết bị chu đáo hơn. Các bệnh viện huyện được nghiên cứu xây dựng chỉ tiêu thiết kế, dây chuyền phục vụ được chặt chẽ, hợp lý. Các phòng thoáng, sáng đảm bảo vệ sinh sạch sẽ. Ngoài công trình có trồng cây, vườn hoa, ghé ngôi để bệnh nhân được nghỉ ngơi. Ngành khảo cứu thiết kế bệnh viện đa khoa tuyến huyện quy mô 50 giường để phục vụ cho chiến tranh. Bên cạnh đó, ngành xây dựng sân kho các hợp tác xã, mương máng thủy lợi, các công trình phục vụ quốc phòng; kịp thời sửa chữa các công trình bị địch bắn phá; tiếp tục xây dựng công trình trọng điểm trong kế hoạch để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi, cải tạo nhà ở...

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.247.

Nhằm đảm bảo yêu cầu sản xuất, trong năm 1968, xưởng cửa Bình Độ, xưởng gạch ngói Bắc Nga, 2 xưởng xi dầu Hữu Lũng và Văn Quan được xây dựng<sup>1</sup>. Cùng với các công trình phục vụ công nghiệp, các trạm, trại nông nghiệp được mở rộng, các công trình mới như trại lợn nái Văn Lãng, trại cá ở Bản Ngà, Bắc Sơn, trại lợn giống ở Hữu Lũng, Lộc Bình, trại bò ở Na Dương, trại cá ở Tràng Định, trại dứa liệu Mẫu Sơn, trại vịt Lộc Bình, trạm dự đoán sâu bệnh Chi Lăng và Bình Gia được xây dựng. Ngoài các công trình phục vụ trực tiếp cho phát triển kinh tế, các công trình thuộc khu vực văn hóa, giáo dục, bảo vệ sức khỏe cũng được triển khai xây dựng và hoàn thiện. Đặc biệt, lực lượng ngành còn tập trung tham gia xây dựng hậu cứ Lũng Hả (xã Hoàng Việt, Văn Lãng). Năm 1968, Tổ Mộc 1 Đội công trình xây dựng cơ bản Ty Kiến trúc được Ủy ban hành chính tỉnh Lạng Sơn tặng Giấy khen vì đã có thành tích khẩn trương hoàn thành nhiệm vụ đột xuất xây dựng nhà ở tại công trường Bản Quyền vượt mức thời gian của tỉnh quy định 3 ngày<sup>2</sup>.

Năm 1969 tình hình quan hệ giữa Trung Quốc và ta bắt đầu căng thẳng; nhiệm vụ của tỉnh lúc này là bảo vệ biên giới là hết sức cấp thiết và quan trọng; đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế xã hội của tỉnh. Quán triệt chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngành Kiến trúc đã tham mưu, triển khai xây dựng hàng chục công trình thuộc lĩnh vực công nghiệp. Năm 1970, giá trị tổng sản lượng

---

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn qua các thời kỳ (1945 - 2005), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.81.

2. Theo Quyết định số 130TĐ ngày 22/5/1968 của Ủy ban hành chính tỉnh Lạng Sơn.



ngành công nghiệp tiêu dùng của tỉnh đạt hơn 13.000.000 đồng (tăng 12% so với năm 1969); công tác xây dựng cơ bản đầu tư được hơn 13.000.000 đồng cho xây dựng công trình trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, kiến trúc, lâm nghiệp<sup>1</sup>.

Giữa lúc phong trào thi đua trong toàn ngành đang diễn ra sôi nổi, toàn thể cán bộ, công nhân viên Ty Kiến trúc Lạng Sơn cùng với quân và dân cả nước phải chịu sự mất mát vô cùng to lớn: ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người sáng lập và lãnh đạo Đảng, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đặt nền móng cho ngành Xây dựng Việt Nam từ trần. Với tấm lòng kính yêu và thương tiếc vô hạn, toàn ngành Xây dựng tỉnh cùng với quân và dân cả nước đau xót vĩnh biệt Người. Tỉnh ủy Lạng Sơn phát động toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong tỉnh biến đau thương thành hành động cách mạng, tiếp tục đưa sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương tiến lên ngang tầm với nhiệm vụ cách mạng của cả nước.

Hưởng ứng đợt sinh hoạt chính trị lớn “Học tập và làm theo Di chúc Hồ Chủ tịch” do Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát động, cán bộ, công nhân viên Ty Kiến trúc Lạng Sơn thấm nhuần sâu sắc những lời dạy bảo của Người đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Qua đợt học tập, những tư tưởng băn khoăn lo lắng, thái độ thiếu nhiệt tình trong lao động sản xuất, thiếu trách nhiệm trong công tác của một số cán bộ, công nhân viên trong ngành được từng cá nhân tự giác phấn đấu khắc phục. Phong trào thi đua lao

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.257, 258.

động sản xuất thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh diễn ra sôi nổi ở tất cả các công trường, xí nghiệp và các bộ phận thuộc Văn phòng Ty Kiến trúc. Phong trào thi đua giành “Ba điểm cao” tiếp tục được phát triển ở các xí nghiệp, số người làm việc có định mức ngày càng tăng. Nhiều người đã vượt mức từ 10 - 25%<sup>1</sup>.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, tranh thủ thời gian hòa bình sau cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, các cơ quan, bệnh viện, trường học, nhà ở của nhân dân được tập trung xây dựng lại.

Về xây dựng công nghiệp, ngành Kiến trúc đã huy động một lực lượng công nhân của ngành phối hợp với Ty Công nghiệp xây dựng nhiều công trình, trong đó, riêng năm 1970 đã xây dựng và hoàn thành 12 công trình thủy điện với công suất 511kW tạo điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp địa phương, cơ khí nhỏ, xay xát, phục vụ truyền thanh và thắp sáng ở một số vùng.

Từ ngày 15/5 đến ngày 02/6/1971, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ VI được tổ chức long trọng tại Phai Vệ (thị xã Lạng Sơn). Dự Đại hội có 246 đại biểu, thay mặt cho 15.453 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội Đảng bộ lần thứ VI tập trung kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, các nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V được đề ra trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Đồng thời, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm

---

1. Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn (1925 - 2006)*, Nxb. Lao động, 2008, tr.72.

vụ khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội 3 năm 1971 - 1973: “Đưa nền kinh tế lên từng bước cân đối và phát triển hơn những năm trước chiến tranh, bảo đảm hoàn thành kế hoạch nhà nước để làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước, nâng cao đời sống và có tích lũy, có nhiều hàng xuất khẩu. củng cố thêm một bước quan hệ sản xuất mới, đưa trình độ quản lý hợp tác xã lên khá hơn trước, đưa trình độ quản lý kinh tế quốc doanh đi vào hạch toán chặt chẽ; góp phần tích cực vào tăng cường tiềm lực kinh tế và quốc phòng, củng cố hậu phương, sẵn sàng chiến đấu và chi viện đầy đủ cho tiền tuyến đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Trên cơ sở không ngừng củng cố và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, năng lực quản lý kinh tế và quản lý xã hội của chính quyền, phát huy mạnh mẽ vai trò làm chủ tập thể của quần chúng”<sup>1</sup>.

Trong lúc cán bộ, công nhân viên ngành Kiến trúc đang hăng hái thi đua lao động sản xuất, xây dựng và phát triển quê hương, tháng 4/1972, đế quốc Mỹ điên cuồng phát động cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai đối với miền Bắc nước ta. Đây là cuộc chiến tranh phá hoại ác liệt nhất của Mỹ với âm mưu “kéo lùi miền Bắc về thời kỳ đồ đá”, chặn đứng sự chi viện sức người, sức của từ miền Bắc vào miền Nam và hòng cứu vãn chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của chúng đang trên đà sụp đổ. Mức độ ném bom bắn phá của máy bay Mỹ gây cho nhân dân ta không ít khó khăn, nhiều cơ sở vật chất, kỹ thuật bị phá hủy nghiêm trọng.

Tại tỉnh Lạng Sơn, sau khi Mỹ ném bom Hà Nội và phong

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.261.

tỏa cảng Hải Phòng, các cơ quan, xí nghiệp đóng ở thị xã Lạng Sơn, Đồng Mỏ, Đồng Đăng, Mẹt đã sơ tán ra khỏi khu vực trọng điểm từ 5km trở lên. Thời điểm này, các công trình xây dựng lớn và vừa trong tỉnh đều tạm dừng hoặc giảm tiến độ thi công. Đến ngày 11/5/1972, máy bay Mỹ đánh phá cầu Sông Hóa, mở đầu giai đoạn chiến tranh phá hoại ác liệt lần thứ 2 ở Lạng Sơn. Trong tháng 5/1972, hàng nghìn cán bộ, bộ đội, thanh niên xung phong và nhân dân các địa phương trong tỉnh để vận chuyển, giải tỏa hàng hóa đến các địa bàn an toàn trước khi địch tiến hành đánh phá trên quy mô lớn. Công việc vận chuyển sơ tán, cất giấu hàng hóa của hàng nghìn cán bộ, bộ đội, thanh niên xung phong và nhân dân diễn ra hết sức khẩn trương và tấp nập ở các kho ga, từ ga Đồng Đăng tới ga Sông Hóa đến những thung lũng an toàn của các vùng quê Văn Lãng, Văn Quan, Cao Lộc, Lộc Bình, Tràng Định, Bình Gia, Bắc Sơn và các xã vùng sâu của Chi Lăng, Hữu Lũng.

Trước diễn biến nhanh chóng của tình hình, thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: “Địch có thể sẽ tiến hành đánh phá tỉnh ta trên quy mô rộng hơn, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể các địa phương cần gấp rút đề ra phương án bảo vệ và duy trì sản xuất, thực hiện phòng không, sơ tán triệt để trên phạm vi toàn tỉnh. Chuẩn bị lực lượng hỗ trợ, phục vụ chiến đấu; tăng cường công tác an ninh để kịp thời đối phó với mọi tình huống xảy ra...”<sup>1</sup>, ngành Kiến trúc đã bố trí cán bộ về các địa bàn dân cư, cơ quan, xí nghiệp để hướng

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.265.

dẫn công tác phòng không nhân dân, tăng cường củng cố các hệ thống hầm hào trú ẩn vững chắc hơn. Nếp sống thời chiến được áp dụng trở lại trong các đơn vị, xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng. Các đội tự vệ công nhân, các đơn vị cứu thương, cứu sập, cứu hỏa được củng cố, tăng cường khả năng sẵn sàng chiến đấu. Nhờ chuẩn bị chu đáo, các đội tự vệ của các cơ quan, xí nghiệp, tiêu biểu là lực lượng tự vệ xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành đã nêu cao tinh thần cảnh giác kịp thời nổ súng, góp phần cùng quân dân trong tỉnh bắn tan xác 19 máy bay Mỹ, trong đó có chiếc thứ 3.900 bị bắn rơi trên miền Bắc, bắt sống 5 giặc lái.

Trong thời kỳ đế quốc Mỹ bắn phá miền Bắc bằng máy bay lần thứ hai (năm 1972), do các cảng biển bị quân Mỹ phong tỏa nên cửa khẩu Lạng Sơn lúc này có vị trí cực kỳ quan trọng. Hàng hóa của Liên Xô, Trung Quốc, các nước chủ nghĩa xã hội và bạn bè quốc tế được đưa vào Việt Nam qua cửa khẩu Hữu Nghị là chủ yếu. Lúc này Lạng Sơn được ví như cảng nổi, vừa làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông, vừa thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và giải tỏa hàng hóa nhập khẩu đang để tạm trên vùng đất Lạng Sơn. Ngành Xây dựng tỉnh đã phối hợp với ngành Giao thông cùng các địa phương tiến hành thi công thêm các cầu phụ như cầu phao Gốc Hồng (huyện Hữu Lũng), cầu Khánh Khê, cầu phao Đức Hình (huyện Văn Quan), cầu cáp (thị xã Lạng Sơn) trên các đoạn đường xung yếu để đảm bảo giao thông thông suốt trong bất kỳ tình huống nào. Trong những ngày thi công khẩn trương, đội ngũ cán bộ, công nhân viên trên các công trường luôn nhận được sự quan tâm thăm hỏi, động viên của các đồng chí lãnh đạo

Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh. Đây chính là nguồn động lực, khích lệ anh chị em công nhân vượt qua mọi khó khăn, không quản ngày đêm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thực hiện nhiệm vụ do Trung ương giao về việc xây dựng đường ống tiếp nhận dầu từ cửa khẩu vào nội địa, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, đầu tháng 7/1972, ngành Kiến trúc tham gia thi công lắp đặt đoạn đường ống dẫn dầu dài 110km. Đến ngày 06/8/1972 đã lắp xong đường ống dẫn dầu đưa vào hoạt động hiệu quả, kịp thời phục vụ chiến đấu<sup>1</sup>.

Cùng với hoạt động xây dựng, xuất phát từ yêu cầu ngày càng khẩn trương của công việc vận chuyển và giải tỏa hàng hóa, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, ngành Kiến trúc còn huy động nhân lực tới các trọng điểm tiếp nhận và giải tỏa hàng hóa ở ga Đồng Đăng, thị trấn Đồng Đăng, ga Lạng Sơn, ga Đồng Mỏ... Với tinh thần làm việc khẩn trương và tích cực, trong gần 20 ngày đầu tháng 12/1972, cán bộ, công nhân viên ngành Kiến trúc tỉnh đã cùng các lực lượng tiếp nhận, vận tải giải tỏa của tỉnh tham gia tiếp nhận được hơn 120.000 tấn hàng hóa các loại theo 2 tuyến đường sắt và đường bộ, vận chuyển theo tuyến đường sắt về đồng bằng được gần 100.000 tấn hàng hóa các loại.

Do thắng lợi của quân và dân Việt Nam ở cả hai miền Nam - Bắc, trong đó có đóng góp quan trọng của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Lạng Sơn, ngày 27/01/1973, đế quốc Mỹ phải chấp nhận ký Hiệp định Pari, công nhận độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, chấm dứt mọi sự dính líu

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.269.

quân sự, tuyên bố rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam. Phấn khởi, tự hào được đóng góp vào thắng lợi chung của dân tộc, cán bộ, công nhân viên trong ngành tiếp tục thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời kỳ mới - thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, dồn sức chi viện cho chiến trường, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Trước tình hình nhiệm vụ mới, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh và Bộ Kiến trúc, Ty Kiến trúc Lạng Sơn đã tập hợp lại lực lượng, bố trí sắp xếp lại các tổ chức xây lắp, khẩn trương khôi phục những công trình, nhà máy bị đánh phá, hư hỏng, đồng thời triển khai ngay những công trình đang xây dựng dở dang do chiến tranh phải đình hoãn, mở thêm những công trường xây dựng công trình mới được giao.

### **Sáp nhập Ban Kiến thiết cơ bản và Ty Kiến trúc thành Ty Xây dựng Lạng Sơn**

Ngày 14/6/1973, Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn việc thành lập Bộ Xây dựng trên cơ sở hợp nhất Bộ Kiến trúc và Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước<sup>1</sup>. Bộ Xây dựng được thành lập với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Kiến trúc và Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước nên đồng bộ và hoàn chỉnh hơn: “vừa chỉ đạo điều hành sản xuất, kinh doanh, vừa quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản”<sup>2</sup>.

---

1. Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước được thành lập từ ngày 15/9/1962 theo Quyết định số 107/QĐ-CP của Hội đồng Chính phủ.

2. Bộ Xây dựng, *Lịch sử ngành Xây dựng Việt Nam*, Hà Nội, 2008, tr.223.



UY BAN HÀNH CHÍNH  
Tỉnh Lạng Sơn

--o-o-o--

Số : 09. QĐ-TC/UB

VIỆT NAM DÂN CHỦ CÔNG HÒA  
Độc-lập Tự-do Hạnh-phúc

-----o-o-o-----

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 10 năm 1975

77  
Lg/15b

### QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn

- Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp của Chủ tịch nước Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa công bố tại lệnh số 51/LCT ngày 10/11/1962.
- Căn cứ Nghị định số 118/GP ngày 7/7/1975 của Hội đồng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng.
- Căn cứ thông tư số 962 ngày 25/7/1973 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của các cơ quan Xây dựng địa phương.

UY BAN HÀNH CHÍNH TỈNH LẠNG SƠN

### QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1.- Này hợp nhất Ty Kiến trúc và Ban kiến thiết cơ bản thành Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban hành chính tỉnh và chịu sự chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Xây dựng kể từ ngày có quyết định này.

ĐIỀU 2.- Chức năng, nhiệm vụ của Ty Xây dựng, theo thông tư số 962 ngày 25/7/1973 của Bộ Xây dựng đã hướng dẫn và quy định.

ĐIỀU 3.- Tổ chức bộ máy, biên chế lao động của Ty Xây dựng gồm có :

- Tổ chức Bộ máy có 1 trưởng Ty do 1 ông Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh kiêm nhiệm, từ 1 đến 5 phó trưởng Ty giúp việc trưởng Ty và có các phòng nghiệp vụ chuyên môn giúp việc như :

- 1- Phòng hành chính quản trị.
- 2- Phòng tổ chức cán bộ.
- 3- Phòng kỹ thuật.
- 4- Phòng lao động tiền lương.
- 5- Phòng vật giá.



- 6- Phòng kỹ thuật cơ sở toán.
- 7- Phòng kỹ thuật.
- 8- Phòng quản lý máy xây dựng.
- 9- Phòng kho.
- 10- Phòng quản lý vật liệu.
- 11- Phòng quản lý cơ sở vật chất và công tác vật liệu xây dựng.

- Điều chế, lắp đặt của Ty xây dựng, trên cơ sở của Ty Kiến trúc và Ban Kiến thiết cơ bản hợp lại về do Ty Xây dựng tiếp nhận các cơ sở, nhân viên hiện nay để công tác ở các phòng công nghiệp và kỹ thuật. Chỉ việc biên chế lao động của Ty Xây dựng tùy theo sự phát triển hoặc nhu cầu Ty đưa hành chính tính sơ lược.

ĐIỀU 4. - Ty xây dựng được mở tại khuôn đất rộng hàng ngàn mét vuông. Chỉ bằng tiền thuê và có đủ phòng để làm chức năng nhiệm vụ của mình.

ĐIỀU 5. - Toàn bộ tài sản, vật liệu, công cụ giấy tờ của Ty Kiến trúc và Ban Kiến thiết cơ bản tiền lương tiền mặt và bảo hiểm của Ty xây dựng chuyển một phần lý về cho đơn vị.

ĐIỀU 6. - Các ông: Chánh văn phòng Ủy ban hành chính tỉnh, Trưởng Ban Xây dựng, Trưởng Ty Kiến trúc, Trưởng Ban Kiến thiết cơ bản, Ủy ban Kế hoạch, Chỉ huy Đồn Cảnh sát, Ty Lao động, Chỉ huy Đồn Cảnh sát và Chỉ huy Kiến thiết chiến lược định sự thi hành ./.

ỦY BAN HÀNH CHÍNH TỈNH LẠNG SƠN  
CHỦ TỊCH  
BẾ CHÂN MUNG



Nơi nhận

- Như Điều 6 "Chỉ đạo"
- Ban Xây dựng "Đ. công"
- Ban T.V.T. "Đ. công"
- Ban T.C. "Đ. công"
- Ủy ban an.
- Phòng TC/UBHC tỉnh.
- Ban : VP/UBHC tỉnh.

Tháng 10/1973, Ủy ban hành chính tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 09.QĐ-TC/UB thành lập Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn trên cơ sở hợp nhất Ban Kiến thiết cơ bản và Ty Kiến trúc. Ty Xây dựng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban hành chính tỉnh và chịu sự chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Chức năng, nhiệm vụ của Ty Xây dựng theo Thông

tư số 962 ngày 25/7/1973 của Bộ Xây dựng đã hướng dẫn và quy định.

Bộ máy lãnh đạo Ty gồm có: đồng chí Chu Việt Thắng - Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh làm Trưởng Ty, các đồng chí Nguyễn Văn Ngô<sup>1</sup>, Nguyễn Xuân Trạm, Đặng Đức Trần làm Phó Ty. Đến tháng 3/1974, đồng chí Nguyễn Xuân Trạm được Tỉnh ủy điều động giữ chức Phó Văn phòng Tỉnh ủy Lạng Sơn theo Nghị quyết số 13-NQ/TCCB ngày 27/3/1974 về việc “Điều động cán bộ”. Từ năm 1974, đồng chí Lương Viết Mậu giữ chức Phó Ty.

Theo Quyết định số 09.QĐ-TC/UB, Ty Xây dựng Lạng Sơn có 11 phòng nghiệp vụ chuyên môn giúp việc gồm:

- Phòng Hành chính quản trị
  - Phòng Tổ chức cán bộ
  - Phòng Kế hoạch
  - Phòng Lao động tiền lương
  - Phòng Vật giá
  - Phòng Thống kê kế toán
  - Phòng Kỹ thuật
  - Phòng Giám định xây dựng
  - Phòng Đào tạo
  - Phòng Quản lý thi công
  - Phòng Quản lý sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng
- Cùng với đó là 5 đơn vị trực thuộc, gồm:
- Xí nghiệp vôi đá Lạng Sơn (sau là Nhà máy Xi măng)

---

1. Đồng chí Nguyễn Văn Ngô giữ chức Phó Ty đến năm 1976.

- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành
- Xí nghiệp Nước máy Lạng Sơn
- Ban Kiến thiết xây dựng nội bộ
- Công ty Xây dựng

Về tổ chức Đảng, đoàn thể:

Đến năm 1975, Chi bộ Văn phòng Ty Xây dựng có 7 đảng viên<sup>1</sup>. Các công ty, xí nghiệp trực thuộc đều thành lập chi bộ.

- Công đoàn ngành do đồng chí Phạm Tiến Dũng làm Thư ký.

- Tổ chức Đoàn cũng được kiện toàn do đồng chí Đinh Đức Dục phụ trách, đã phát huy vai trò xung kích của lực lượng đoàn viên trên mọi mặt công tác.

*Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn sau sáp nhập thành Ty Xây dựng Lạng Sơn*

Qua học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ 22 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 228-NQ/TW ngày 12/01/1974 của Bộ Chính trị “Về cuộc đấu tranh chống lấy cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, chống làm ăn phi pháp tăng cường quản lý lao động, quản lý thị trường, giữ vững trật tự trị an, phục vụ tốt phong trào lao động sản xuất và tiết kiệm phục vụ tốt đời sống nhân dân”, mỗi cán bộ, công nhân viên từ Văn phòng Ty đến các xí nghiệp đã nhận thức sâu sắc về tình hình nhiệm vụ chung, vị trí tầm quan trọng của sản xuất vật liệu xây dựng, công tác xây dựng trước mắt và lâu dài, ra sức lao động sản xuất; các tổ sản xuất được chấn chỉnh, củng cố tổ chức, bố trí cán bộ và các nhiệm vụ được giao, đây

---

1. Đồng chí Nguyễn Xứng Kỳ, nguyên Giám đốc Sở Xây dựng cung cấp đồng chí Phạm Mạnh Bông giữ chức Bí thư Chi bộ Văn phòng Sở Xây dựng Lạng Sơn nhưng không rõ thời gian giữ chức vụ.

chuyên sản xuất được hoàn chỉnh đã thúc đẩy hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch của ngành. Ngành Xây dựng tỉnh đi đầu trong hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng, sửa chữa các công trình bị hư hại do chiến tranh phá hoại gây ra.

Giai đoạn 1973 - 1975, không khí phấn khởi, hăng say khắc phục sản xuất được đẩy lên trong toàn ngành. Ty Xây dựng Lạng Sơn tiếp tục tập trung lực lượng đảm nhận thiết kế thi công một số công trình trọng điểm như xây dựng khu vực Ủy ban hành chính tỉnh, các ngành chức năng, cơ sở các huyện, nhất là cơ sở các huyện tiền tuyến Chi Lăng, Hữu Lũng, xây dựng Nhà hát nhân dân tại thị xã Lạng Sơn, công trình trường cấp III Tràng Định. Đến năm 1975, công trình trường cấp III Tràng Định được hoàn thành đưa vào sử dụng, có quy mô 2 dãy phòng học 2 tầng với 16 phòng học, hội trường, phòng thí nghiệm, trở thành ngôi trường được xây dựng quy mô và hiện đại đầu tiên của tỉnh. Cùng với đó, Ty cũng bố trí lực lượng phục vụ xây dựng các công trình của các ngành công nghiệp, thương nghiệp, giao thông vận tải, thủy lợi.

Công tác xây dựng ở các huyện, thị xã được quan tâm. Năm 1974, các phòng xây dựng huyện, phòng quản lý nhà đất thị xã được thành lập<sup>1</sup>, đồng thời điều động, bổ sung một số cán bộ chủ chốt và cán bộ kỹ thuật, hướng nhiệm vụ vào các mặt công tác xây dựng, tổ chức sản xuất và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật gạch, ngói, quản lý các sự nghiệp công cộng, nhà, đất xây dựng.

---

1. Riêng Phòng Xây dựng huyện Đình Lập đến cuối tháng 02/1979 được chuyển về trực thuộc Ty Xây dựng.

Được sự giúp đỡ của Bộ Xây dựng, năm 1974, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thông qua dự thảo bản quy hoạch xây dựng thị xã Lạng Sơn, đồng thời lập được 1 bản đồ phân loại đất đai thị xã tỷ lệ 1/5000<sup>1</sup>. Về quản lý nhà đất, ngành đã in được 50 bản đồ nhà đất từ năm 1942, 200 tờ bản đồ giải thửa nhà đất và tiến hành kiểm tra an toàn nhà làm việc ở khu Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh, thương nghiệp, rạp chiếu bóng, Hiệu sách nhân dân Kỳ Lừa; hướng dẫn và làm thủ tục giải quyết được 33 địa điểm xây dựng cho các cơ quan ở thị xã, các huyện Văn Quan, Tràng Định, Chi Lăng, Lộc Bình.

Trong những năm 1973 - 1975, ngành Xây dựng tỉnh đã kịp thời được bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xây dựng trên địa bàn. Đến năm 1975, toàn ngành có khoảng 800 lao động. Mặc dù còn nhiều khó khăn, song, ngành Xây dựng tỉnh luôn quan tâm đến đời sống của cán bộ, công nhân viên. Các xí nghiệp đã sử dụng kinh phí của đơn vị và động viên cán bộ, công nhân viên tham gia sửa chữa nhà ở; từ Văn phòng Ty đến các xí nghiệp đều tổ chức được nhà ăn tập thể, chăn nuôi tăng gia cải thiện chất lượng bữa ăn; các điều kiện để làm việc được trang bị tương đối tốt. Công tác chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên cũng được chú trọng. Ở mỗi xí nghiệp đều có y tá, người phụ trách tổ chức phòng bệnh, điều trị cho cán bộ, công nhân viên. Ngoài ra, một số xí nghiệp đã tổ chức được nhà trẻ, riêng Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành còn tổ chức được lớp mẫu giáo với 60 cháu (năm 1974)<sup>2</sup>. Nhằm nâng cao chất lượng

---

1. Báo cáo tổng kết Ty Xây dựng năm 1974, tr.9.

2. Báo cáo tổng kết Ty Xây dựng năm 1974, tr.13.

nguồn nhân lực, Ty cũng thường xuyên tổ chức cho cán bộ, công nhân tham gia các khóa đào tạo nâng cao tay nghề trong nước.

Bên cạnh quan tâm đào tạo nguồn nhân lực, lãnh đạo Ty Xây dựng tập trung chỉ đạo các cơ sở ra sức sản xuất vật liệu xây dựng vừa phục vụ xây dựng các công trình Nhà nước, vừa đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà ở của nhân dân. Ngành Xây dựng đã hướng dẫn các cơ quan, các huyện tổ chức sản xuất, trong đó đã cử cán bộ xuống các xí nghiệp sản xuất nội bộ nắm tình hình, tổ chức được một số lò gạch đi vào sản xuất, đồng thời phối hợp với Ủy ban khoa học tỉnh phổ biến quá trình sản xuất vật liệu xây dựng và các tiêu chuẩn kỹ thuật, thí nghiệm xác định cường độ gạch, ngói, điều tra nắm trữ lượng cát xung quanh thị xã Lạng Sơn. Hoạt động cung cấp, phân phối than, củi... cho sản xuất gạch, ngói, vôi, đá... đạt kết quả tốt. Các thiết bị sử dụng cho sản xuất vật liệu xây dựng, thi công được đầu tư bổ sung, thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa đảm bảo sản xuất và tăng thêm sản phẩm.

Để thúc đẩy sản xuất, các đơn vị trực thuộc đã phát động nhiều đợt thi đua ngắn lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm trong nước, quốc tế; đồng thời chú ý giải quyết các kiến nghị của công nhân, các điều kiện dụng cụ, nguyên vật liệu cho sản xuất, góp phần tăng khí thế thi đua tập thể. Nhiều cá nhân, tổ sản xuất đăng ký 100% vượt ngày công, khối lượng sản phẩm tháng.

- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành vượt chỉ tiêu gạch 0,17%; riêng quý IV năm 1974, tổ gạch mộc đã sản xuất được 530.019 viên; Công đoàn, thanh niên, nữ công, tự vệ cũng vận động cán

bộ, công nhân viên chức, các chiến sỹ tự vệ vận chuyển được 93,2m<sup>3</sup> đất, 63.423 viên gạch ra vào lò, 15.000 viên than.

- Các sản phẩm của Xí nghiệp vôi đá (trừ vôi) đều hoàn thành chỉ tiêu, trong đó, đá học đạt 103,94%, đá dăm đạt 101,93%; các tổ sản xuất, lò vôi, vận chuyển ngói, khoan, đá đều nêu cao được nhiệt tình công tác, nêu cao tinh thần gương mẫu, đồng thời kết hợp với các phân đoàn thanh niên, tổ công đoàn vận động tổ viên thi đua.

- Tổ máy của Xí nghiệp Nước máy luôn có công nhân đạt ngày công cao (26 công).

- Công ty Xây dựng mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng đã hoàn thành được một số công trình đưa vào sử dụng, khí thế công nhân luôn sẵn sàng nhận các công việc được giao.

- Các phòng Kế hoạch, Kỹ thuật, Ban kiến thiết đã có nhiều nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ. Trường Công nhân xây dựng vừa chuẩn bị xây dựng vừa tổ chức hoạt động dạy học, đội ngũ giáo viên yêu nghề, chất lượng học sinh qua kiểm tra lý thuyết tỷ lệ đạt khá, giỏi nhiều.

Với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, ngành Xây dựng tỉnh thực hiện thắng lợi nhiệm vụ động viên tuyển quân, huy động cán bộ, công nhân viên lên đường nhập ngũ, kịp thời chi viện cho chiến trường miền Nam đánh Mỹ, góp phần cùng quân và dân cả nước làm nên đại thắng mùa xuân năm 1975 lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Trải qua 15 năm kể từ khi thành lập (1960 - 1975), dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, quản lý của Ủy ban hành chính tỉnh và Bộ Kiến trúc (Bộ Xây dựng), cán bộ, công nhân ngành

Xây dựng Lạng Sơn đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh cùng với quân và dân toàn tỉnh tích cực lao động sản xuất, làm nghĩa vụ hậu phương chi viện sức người, sức của cho miền Nam. Tính riêng giai đoạn 1966 - 1972, toàn ngành có hàng trăm cán bộ nhập ngũ, tham gia kháng chiến chống Mỹ (riêng Văn phòng Ty Xây dựng có 11 cán bộ nhân viên nhập ngũ). Đội ngũ cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng tỉnh ngày càng trưởng thành, lớn mạnh. Với bàn tay, khối óc sáng tạo, đội ngũ công nhân ngành Xây dựng tỉnh đã góp phần làm thay đổi diện mạo quê hương Lạng Sơn ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

Đóng góp của cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn trong chặng đường 15 năm (1960 - 1975) được Đảng và Nhà nước ghi nhận, tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý. Đây là điểm tựa tinh thần cho toàn ngành bước vào thời kỳ mới: Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.



## **Chương II**

### **NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN (CAO LẠNG)**

#### **TRONG GIAI ĐOẠN 1976 - 1985**

#### **I. Ngành Xây dựng tỉnh góp phần khôi phục kinh tế - xã hội, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980)**

##### **1. Giai đoạn 1976 - 1978**

Ngày 29/9/1975, Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 247-NQ/TW về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới: Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tại kỳ họp thứ 2 (ngày 27/12/1975), Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa V quyết định sáp nhập tỉnh Lạng Sơn và tỉnh Cao Bằng thành tỉnh Cao Lạng. Tháng 4/1976, tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn chính thức sáp nhập thành tỉnh Cao Lạng, trụ sở Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại thị xã Cao Bằng. Theo đó, Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn hợp nhất với Ty Xây dựng tỉnh Cao Bằng thành Ty Xây dựng tỉnh Cao Lạng. Cơ quan Ty Xây dựng tỉnh Cao Lạng đặt tại thị xã Cao Bằng; toàn bộ lực lượng ngành Xây dựng chủ yếu vẫn hoạt động trên địa bàn cũ, ngoại trừ bộ phận thiết kế và lãnh đạo ngành đi Cao Bằng (11 cán bộ). Đồng chí Đàm Quân giữ chức Trưởng Ty Xây dựng, các đồng chí Nguyễn Hạnh, Đặng Đức Trần, Hoàng Bạch Quang giữ chức Phó Ty.

Về tổ chức Đảng: thời kỳ hợp nhất tỉnh, tất cả các tổ chức đảng ở các đơn vị sản xuất, kinh doanh được chuyển giao về sinh hoạt tại các Đảng bộ huyện, thị xã. Chi bộ Văn phòng Sở Xây dựng Cao Lạng do đồng chí Nông Lân Anh làm Bí thư.

Để kịp thời động viên phong trào công nhân viên chức trong toàn ngành thi đua lao động sản xuất, Công đoàn ngành Xây dựng Cao Lạng được thành lập do đồng chí Vũ Minh Tước làm Chủ tịch.

Đoàn Thanh niên ngành Xây dựng tỉnh Cao Lạng cũng được thành lập do đồng chí Nguyễn Xen làm Bí thư.

*Về tổ chức bộ máy*

Ty Xây dựng tỉnh Cao Lạng được kiện toàn gồm 9 phòng, ban:

- Phòng Hành chính
- Phòng Quy hoạch
- Phòng Giám định xây dựng
- Phòng Tổ chức
- Phòng Lao động tiền lương
- Phòng Tài vụ
- Phòng Quản lý kỹ thuật vật liệu xây dựng
- Phòng Kế hoạch
- Phòng Quản lý Nhà đất

Cùng với các phòng, ban còn có 8 đơn vị sản xuất, phục vụ gồm:

- Xí nghiệp vôi đá Lạng Sơn (sau là Nhà máy Xi măng)
- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành
- Ban Kiến thiết xây dựng
- Công ty Xây dựng 1, 2

- Công ty Xây dựng 3 tỉnh Cao Lạng
- Công ty khảo sát thiết kế xây dựng
- Xí nghiệp Ngọc Bình
- Xí nghiệp nước

Riêng Xí nghiệp máy nước Lạng Sơn, sau khi sáp nhập tỉnh được chuyển giao sang trực thuộc thị xã Lạng Sơn quản lý.

#### *Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn*

Ngành Xây dựng Cao Lạng đi vào hoạt động trong điều kiện tỉnh mới đi vào hoạt động còn gặp nhiều khó khăn, điều kiện đời sống của cán bộ, công nhân viên trong ngành còn thấp. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự điều hành và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, tập thể cán bộ lãnh đạo Ty cùng toàn thể công nhân viên ngành Xây dựng đã phát huy truyền thống cách mạng trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đoàn kết vượt qua khó khăn xây dựng tỉnh Cao Lạng sớm ổn định và phát triển.

Kết quả năm 1976, các đơn vị hăng hái thi đua lao động sản xuất, hoàn thành Kế hoạch Nhà nước và chương trình công tác đề ra. Việc sáp nhập hành chính không gây ảnh hưởng nhiều đến sản xuất, xây dựng. Ngược lại có cạnh tranh giữa 2 địa bàn nên khối lượng sản xuất, các công trình xây dựng được phát triển cả về số lượng và quy mô.

Tháng 4/1977, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Lạng lần thứ nhất được tổ chức đã đề ra chủ trương cùng những yêu cầu lớn về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong 5 năm (1976 - 1980): Phát huy đầy đủ mọi năng lực sản xuất hiện có và đẩy nhanh tốc độ xây dựng các cơ sở vật chất - kỹ thuật mới trên cơ sở hoàn thành gấp phân vùng, quy hoạch

vùng và quy hoạch các ngành, tổ chức lại sản xuất để phát huy nhanh chóng các ưu thế to lớn của nền kinh tế công - lâm - nông nghiệp trong tỉnh; phấn đấu đóng góp ngày càng lớn cho sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà và phục vụ tốt các xí nghiệp và công trình xây dựng của trung ương tại địa phương...

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Lạng lần thứ I, trong 2 năm (1977 - 1978), ngành Xây dựng tỉnh ra sức nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh.

Trong hoạt động thi công xây lắp, ngành Xây dựng Cao Lạng tập trung năng lực xây dựng, đáp ứng nhu cầu cấp bách xây dựng có trọng điểm, có thứ tự ưu tiên, làm dứt điểm và hoàn thành đồng bộ, đưa nhanh công trình vào sản xuất, sử dụng, trong đó, chú trọng xây dựng các công trình thuộc khu vực sản xuất vật chất và các công trình thuộc lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục. Nhờ đó, những năm 1977 - 1978, nhiều công trình được sửa chữa và xây mới như: Trường cấp III Việt Bắc, các trường học trên địa bàn tỉnh, một số bệnh viện, bệnh xá...

Hoạt động sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng được ngành xác định là nhiệm vụ trọng tâm có ý nghĩa quyết định đối với công tác xây dựng của ngành. Chính vì vậy, trong những năm 1977 - 1978, lãnh đạo ngành có nhiều chủ trương, biện pháp hiệu quả làm tăng nhanh sản lượng các loại vật liệu xây dựng. Nhiều loại vật liệu xây dựng chủ yếu như xi măng, gạch, ngói, đá, vôi... đã cơ bản hoàn thành kế hoạch. Công tác cung ứng, vận chuyển vật tư, vật liệu xây dựng được cải thiện và kinh doanh có lãi, trong đó đã tập trung đảm bảo

yêu cầu vật tư, vật liệu xây dựng cho các công trình đặc biệt, công trình trọng điểm của địa phương, các công trình phục vụ nhu cầu cấp bách của những nhiệm vụ chính trị và đời sống nhân dân. Trong 2 năm (1977 - 1978), các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng trực thuộc ngành Xây dựng đã sản xuất cung ứng phục vụ nhu cầu xây dựng hàng triệu viên gạch, ngói các loại; hàng nghìn tấn vôi; hàng nghìn khối đá... Với những đóng góp tích cực cho hoạt động xây dựng của tỉnh, năm 1978, Xí nghiệp vôi đá Lạng Sơn được công nhận là lá cờ đầu của tỉnh.

Đời sống cán bộ, công nhân viên được cải thiện, nhiều phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong ngành diễn ra sôi nổi. Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành thành lập được hội đồng câu lạc bộ hoạt động với nhiều nội dung phong phú, thiết thực. Đây chính là nguồn động viên tinh thần giúp cán bộ, công nhân toàn ngành hăng hái thi đua lao động sản xuất, xây dựng quê hương, đất nước.

## ***2. Giai đoạn 1978 - 1980***

Từ giữa năm 1978 đến đầu năm 1979, tình hình tuyến biên giới phía Bắc có nhiều diễn biến phức tạp. Trước yêu cầu mới của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, ngày 29/12/1978, Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành nghị quyết về việc điều chỉnh địa giới hành chính tách tỉnh Cao Lạng thành 2 tỉnh là tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng. Theo đó, Ty Xây dựng tỉnh Cao Lạng tách thành Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn và Ty Xây dựng tỉnh Cao Bằng. Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn do đồng chí Nông Lâm Anh phụ trách. Từ tháng 4/1979, đồng chí Lương Viết Mậu - Bí thư Huyện ủy Văn Lãng được Tỉnh

ủy điều động giữ chức Trưởng Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn<sup>1</sup>.  
Phó Ty là đồng chí Đặng Đức Trần.

*Về tổ chức bộ máy*

Sau tái lập, Ty Xây dựng Lạng Sơn được kiện toàn gồm 6 phòng:

- Phòng Hành chính Tổng hợp
- Phòng Tổ chức - Lao động tiền lương
- Phòng Kế hoạch
- Phòng Tài vụ
- Phòng Giám định xây dựng
- Phòng Quản lý Nhà và đất đô thị

6 đơn vị trực thuộc gồm:

- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành
- Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng
- Công ty Xây dựng 1 Lạng Sơn
- Ban Kiến thiết xây dựng
- Ban Kiến thiết Bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn

- Ngày 12/02/1979, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 72/UB-QĐ thành lập Viện Thiết kế quy hoạch xây dựng.

- Năm 1979, Xí nghiệp Máy nước Lạng Sơn (Nhà máy nước) trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Lạng Sơn được chuyển về trực thuộc Ty Xây dựng, có nhiệm vụ chủ yếu là cung cấp nước sạch phục vụ nhân dân thị xã Lạng Sơn.

Trên cơ sở tái lập tỉnh Lạng Sơn, tổ chức Đảng của ngành Xây dựng tỉnh cũng được kiện toàn. Ngày 03/3/1979, Tỉnh ủy Lạng Sơn ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TC/TU về việc

---

1. *Nghị quyết số 65/NQ/NS/LS ngày 23/4/1979 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về việc điều động cán bộ.*

thành lập Chi bộ cơ quan Ty Xây dựng trực thuộc Tỉnh ủy (sau đó trực thuộc Đảng bộ huyện Chi Lăng), gồm 11 đảng viên. Đồng chí Phùng Long giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Ôn giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Trong năm 1979, Ban Cán sự Đảng Ty Xây dựng Lạng Sơn được thành lập theo Nghị quyết số 45-NQ/TC/TU ngày 12/3/1979, nhằm giúp Thường vụ Tỉnh ủy cùng lãnh đạo Ty và Chi ủy chuyên lo công tác xây dựng Đảng và công tác quy hoạch đào tạo, bố trí cán bộ và chăm lo công tác cán bộ thuộc ngành quản lý. Đồng chí Phùng Long được chỉ định giữ chức Trưởng Ban, các đồng chí Lương Viết Mậu, Triệu Ôn được chỉ định giữ chức Ủy viên Ban Cán sự Đảng<sup>1</sup>.

#### *Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn*

Ngay sau khi kiện toàn, ổn định tổ chức, nhận lệnh cấp trên “nhanh chóng tăng cường lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu”, các công ty, nhà máy, xí nghiệp của ngành, tiêu biểu là Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng đã tranh thủ thời gian chưa xảy ra chiến sự tổ chức sơ tán chu đáo người và tài sản; lực lượng dân quân, tự vệ được củng cố, hoàn thiện.

Từ giữa năm 1978, tình hình an ninh biên giới Việt - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Từ tháng 5/1978, do bị kích động, lôi kéo, nhiều người Hoa sinh sống tại Lạng Sơn tổ chức các cuộc vượt biên trái phép sang Trung Quốc. Trước tình hình đó, để giữ gìn an ninh biên giới và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia, thực hiện chủ trương chỉ đạo của Trung ương, được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Cao Lạng, đồn Công

---

1. Từ sau khi chia tách, Ty Xây dựng Lạng Sơn không có tổ chức Công đoàn ngành và Đoàn Thanh niên ngành.

an nhân dân vũ trang Hữu Nghị đặt vấn đề và thống nhất với chính quyền Trung Quốc để người Hoa được trở về Trung Quốc theo đường cửa khẩu. Đồn biên phòng Hữu Nghị nhanh chóng làm đầy đủ thủ tục, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản cho số người Hoa qua cửa khẩu Hữu Nghị sang bên kia biên giới được thuận lợi.

Tuy vậy, tình hình sau đó trở nên căng thẳng hơn do ý đồ của phía Trung Quốc. Tháng 7/1978, phía Trung Quốc bất ngờ đóng cửa biên giới khiến hàng vạn người Hoa bị kẹt lại ở cửa khẩu Hữu Nghị.

Sau sự kiện ở cửa khẩu Hữu Nghị, từ tháng 9/1978, phía Trung Quốc liên tục điều động, tập trung quân áp sát toàn tuyến biên giới phía Bắc. Chúng tăng cường lực lượng vũ trang áp sát biên giới chuẩn bị chiến tranh xâm lược nước ta, đồng thời tung các lực lượng trà trộn, xâm nhập biên giới để gây rối an ninh khu vực biên giới, gây tình hình căng thẳng. Để bảo vệ vững chắc biên giới của Tổ quốc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Lạng chủ trương rào biên giới nhằm ngăn chặn âm mưu đẩy hàng loạt người Hoa trở lại gây khó khăn cho ta; tung gián điệp, biệt kích vào nội địa để hoạt động tình báo; cấu kết với bọn phản động thực hiện âm mưu “nội công ngoại kích”, phá hoại trật tự, an ninh địa phương. Đầu năm 1979, toàn bộ lực lượng vũ trang tỉnh Lạng Sơn được đặt trong tình trạng sẵn sàng chiến đấu chống quân xâm lược.

Ngày 17/02/1979, Trung Quốc mở cuộc tấn công quân sự quy mô lớn trên toàn tuyến biên giới Việt - Trung. Trước tình hình đó, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng Lạng Sơn cùng



lực lượng vũ trang và nhân dân địa phương dũng cảm chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ vùng đất biên cương địa đầu Tổ quốc. Thời gian này, trụ sở của Ty Xây dựng được sơ tán về Đồng Bành; các đơn vị xây lắp phải ngừng sản xuất để cùng quân dân phía Bắc tham gia đào hào, xây trận địa, rào làng chiến đấu, xây dựng các công trình quốc phòng, lập phòng tuyến bảo vệ Tổ quốc.

Ngày 04/3/1979, Ban Chấp hành Trung ương ra Lời kêu gọi đồng bào và chiến sỹ cả nước bảo vệ Tổ quốc. Ngày 05/3/1979, Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng công bố Lệnh Tổng động viên quân dân cả nước. Ngay trong ngày 05/3/1979, Trung Quốc lần lượt rút khỏi toàn tuyến biên giới.

Sau chiến sự biên giới tháng 02/1979, Lạng Sơn bước vào công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh và tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội. Một trong những nhiệm vụ cấp bách của tỉnh là tiến hành sửa chữa, khôi phục những công trình bị đánh phá, tiếp tục xây dựng mới cơ sở vật chất - kỹ thuật ở tuyến trước và tuyến sau, trong đó trọng tâm là phục hồi các xí nghiệp bị đánh phá mà nhu cầu nền kinh tế đang đòi hỏi. Đặc biệt, một nhiệm vụ quan trọng của ngành Xây dựng trong thời điểm này là tổ chức lập quy hoạch đô thị để xây dựng các cơ quan tỉnh ở Đồng Bành, những công trình nhỏ phân tán như trạm xá, trường học, nhà trẻ...

Được sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp, các ngành, cùng với sự nỗ lực của cán bộ, công nhân viên, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã góp nhiều thành tích trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Những năm 1979 - 1980, ngành đã tham gia khôi phục và xây dựng mới một số cơ sở vật chất - kỹ thuật của

tỉnh; khu vực sản xuất vật chất và phi sản xuất vật chất đã được đầu tư xây dựng, nhiều cơ sở công nghiệp của tỉnh như trạm điện, nước, Xí nghiệp Chế biến lương thực, Xí nghiệp Vật liệu xây dựng nhanh chóng khôi phục và đi vào sản xuất.

Trong 2 năm (1979 - 1980), thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 24/01/1978 của Bộ Chính trị về xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện, các phòng xây dựng của các huyện, thị có vai trò, vị trí quan trọng trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội trên địa bàn.

Nhìn chung, giai đoạn 1976 - 1980, hoạt động của ngành Xây dựng tỉnh có nhiều cố gắng hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Ty đã tập trung vào các công trình trọng điểm để thi công dứt điểm và đồng bộ phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tổng vốn đầu tư cho xây lắp giai đoạn 1976 - 1980 đạt hơn 49,2 triệu đồng<sup>1</sup>. Đội ngũ cán bộ, công nhân viên của ngành được củng cố và không ngừng phát triển.

Những kết quả đạt được trong những năm 1976 - 1980 có ý nghĩa đặt cơ sở, tạo tiền đề phát triển cho toàn ngành bước vào giai đoạn 1981 - 1985 với những yêu cầu, nhiệm vụ mới.

## **II. Ngành Xây dựng tỉnh trong giai đoạn 1981 - 1985**

Nhìn lại 5 năm (1976 - 1980) - mở đầu giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam, là thời kỳ đấu tranh oanh liệt của toàn dân ta trên 2 mặt trận: chiến đấu chống âm mưu và hành động phá hoại, xâm lược của nhiều kẻ thù, xây dựng cuộc sống mới trong những điều kiện vô cùng khó khăn. Đó cũng

---

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn qua các thời kỳ (1945 - 2005), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.107.

là thời kỳ mà công cuộc chiến đấu và lao động đã làm sáng ngời bản lĩnh anh hùng và phẩm chất cao quý của nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam. Ở mỗi địa phương, mỗi ngành đều xuất hiện những điển hình tiên tiến, những kinh nghiệm phong phú, là nhân tố thuận lợi cho bước phát triển trong giai đoạn mới. Tuy nhiên, bước vào những năm 80, nền kinh tế đất nước bị mất cân đối trầm trọng, thị trường, vật giá, tài chính, tiền tệ không ổn định, đời sống của nhân dân lao động còn nhiều khó khăn...

Trước tình hình đó, Đảng đã đề ra nhiệm vụ kinh tế - xã hội chủ yếu trong những năm 1981 - 1985: Ổn định và từng bước phát triển kinh tế, giảm bớt khó khăn và cải thiện đời sống nhân dân; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc; củng cố quốc phòng - an ninh, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; xây dựng từng bước cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội...

Thực hiện Hiến pháp sửa đổi được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 ngày 18/12/1980, năm 1981, các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh trước đây gọi là “Ty” được đổi tên gọi là “Sở”. Ty Xây dựng Lạng Sơn đổi thành Sở Xây dựng Lạng Sơn.

Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn trong giai đoạn này là các đồng chí: Nguyễn Văn Thịnh - Phó Giám đốc Sở giữ chức Quyền Giám đốc Sở (1981), Lương Việt Mậu (1982 - 1983), Nguyễn Xung Kỳ (từ tháng 5/1983).

Phó Giám đốc Sở Xây dựng là các đồng chí: Nguyễn Xung Kỳ (1980 - 1983), Nguyễn Văn Thịnh (1980 - 1983), Vũ Vinh (từ năm 1984) và Hoàng Nghiênn (từ năm 1981), Đặng Đức

Trần (đến năm 1983) giữ chức Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

Trong công tác xây dựng Đảng, thực hiện Nghị quyết số 252-NQ/TU ngày 07/11/1981 của Tỉnh ủy Lạng Sơn, Chi bộ Văn phòng Ty Xây dựng Lạng Sơn có 22 đảng viên, trực thuộc Đảng bộ huyện Chi Lăng tách ra thành 2 chi bộ cơ sở:

- Chi bộ Văn phòng Ty Xây dựng Lạng Sơn có 10 đảng viên, trực thuộc Đảng bộ huyện Chi Lăng.

- Chi bộ Viện Quy hoạch khảo sát thiết kế Lạng Sơn có 12 đảng viên, trực thuộc Đảng bộ thị xã Lạng Sơn.

Ngày 20/7/1983, thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU của Tỉnh ủy Lạng Sơn “Về việc thành lập chuyển giao tổ chức Đảng”, Đảng ủy khối cơ quan kinh tế được thành lập trực thuộc Tỉnh ủy Lạng Sơn. Theo đó, Chi bộ Sở Xây dựng được chuyển giao trực thuộc Đảng ủy Khối cơ quan kinh tế.

*Về tổ chức bộ máy*

Sở Xây dựng tỉnh có 7 phòng, ban, bộ phận:

- Phòng Hành chính Tổng hợp
- Phòng Tổ chức lao động tiền lương
- Phòng Kế hoạch
- Phòng Tài vụ
- Phòng Giám định - kỹ thuật
- Ban Kiến thiết
- Ban Kiến thiết Bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn

Ty Kiến trúc có 6 xí nghiệp, công ty, viện, trường trực thuộc:

- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành
- Xí nghiệp gạch Minh Sơn Hữu Lũng
- Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng

- Xí nghiệp Nước máy
- Công ty Xây dựng
- Viện Thiết kế quy hoạch

Thực hiện Quyết định số 152-CP ngày 09/4/1981 của Hội đồng Chính phủ “về tổ chức bộ máy và nhiệm vụ, quyền hạn của các ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện”, phòng Xây dựng các huyện, thị trên địa bàn tỉnh cũng được sắp xếp lại. Theo đó, phòng Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phòng Xây dựng được sáp nhập lại thành Ban Công nghiệp - xây dựng cơ bản; các phòng trở thành “bộ phận”. Bộ phận xây dựng trong Ban Công nghiệp - xây dựng cơ bản huyện, thị có chức năng, nhiệm vụ làm tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị chỉ đạo công tác xây dựng, quản lý quy hoạch thị trấn huyện lỵ, tham mưu chọn các địa điểm xây dựng các công trình phục vụ kinh tế - xã hội của các huyện, thị.

Để tăng cường hoạt động quản lý nhà nước trên lĩnh vực xây dựng, ngày 04/8/1983, Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Nghị định số 86/HĐBT quyết định thành lập Phòng Xây dựng cấp huyện với 2 chức năng cụ thể là tham mưu quản lý nhà nước về mặt xây dựng và quản lý sản xuất kinh doanh. Theo đó, phòng xây dựng các huyện, thị được thành lập. Mối quan hệ giữa Sở Xây dựng với Ủy ban nhân dân và Phòng Xây dựng của các huyện, thị ngày càng gắn kết, tạo thành một hệ thống tổ chức để kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn thực hiện quy chế xây dựng đã được ban hành, đồng thời giúp các huyện, thị chủ động hơn trong việc xây dựng các đề án quy hoạch của địa phương. Nhiều công trình phục vụ sản xuất, đời sống như trạm trại nông nghiệp, chăn nuôi, kho tàng, bệnh

viện, trường học... được triển khai xây dựng theo quy hoạch có sự quản lý của các Phòng Xây dựng cấp huyện.

Năm 1984, Ban Kiến thiết Bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn hợp nhất với Ban Kiến thiết của Sở Xây dựng thành Ban Kiến thiết trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh theo Quyết định số 706-UB/QĐ-TC ngày 02/4/1984 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chức năng, nhiệm vụ chính của Ban là quản lý xây dựng các công trình của tỉnh tại khu vực thị xã Lạng Sơn. Ngay sau khi thành lập, Ban quản lý các công trình:

- Công trình xây dựng Bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn với 300 giường

- Nhà làm việc liên cơ quan số 1

- Công trình thăm dò nước ngầm tại khu vực thị xã Lạng Sơn

- Công trình mở rộng đường nước thị xã...

*Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn*

Từ ngày 15 đến ngày 17/9/1980, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ VIII được tiến hành trọng thể tại Đồng Bành<sup>1</sup>, huyện Chi Lăng với 240 đại biểu tham dự. Đại hội biểu dương những thành tích xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu của quân và dân các dân tộc trong tỉnh Lạng Sơn, nhất là quân và dân các xã, huyện biên giới đã góp phần to lớn trong nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ biên giới của Tổ quốc. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ là: “Xây dựng Lạng Sơn thành tuyến phòng thủ bảo vệ Tổ quốc thêm vững chắc cả về chính trị, quân sự, an ninh, củng cố khối đoàn kết dân

---

1. Nay là thị trấn Đồng Bành, huyện Chi Lăng.

tộc; đẩy mạnh sản xuất làm ra nhiều lương thực, thực phẩm, nông - lâm sản, hàng hóa cho tiêu dùng và xuất khẩu, sắp xếp ổn định một bước đời sống của nhân dân...”<sup>1</sup>.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VIII gồm 39 ủy viên chính thức và 2 ủy viên dự khuyết.

Thực hiện phương hướng và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII đề ra, quán triệt phương hướng và nhiệm vụ kế hoạch nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (1981 - 1985), ngành Xây dựng Lạng Sơn cùng các ban, ngành trong toàn tỉnh bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ quê hương.

Năm 1981 - năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch Nhà nước (1981 - 1985), ngành Xây dựng tỉnh rơi vào tình trạng mất cân đối giữa lực lượng thi công xây lắp với khối lượng xây dựng. Trước tình hình đó, thực hiện quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành Xây dựng tỉnh tạm thời tuyển công nhân xây dựng ngoài quốc doanh nhằm tận dụng được lực lượng xây dựng của các hợp tác xã, đồng thời thuê khoán thợ dưới miền xuôi, mở rộng liên kết với các tỉnh lân cận, giúp đỡ lực lượng thi công, lực lượng quân đội đóng trên địa bàn tỉnh. Nhờ đó đã giải quyết được khối lượng xây lắp mà quốc doanh không đảm nhận được.

Ngày 21/01/1981, Chính phủ ban hành Quyết định số 25-QĐ/CP về “Quyền chủ động sản xuất kinh doanh và quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh” và Quyết định số 26-QĐ/CP về “Mở rộng hình thức trả lương khoán,

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.320, 321.

lượng sản phẩm và hình thức tiền thưởng trong các đơn vị sản xuất kinh doanh”. Quyết định số 25-QĐ/CP, Quyết định số 26-QĐ/CP cho phép các xí nghiệp quốc doanh có nhiều nguồn cân đối và kế hoạch 3 phần (phần do Nhà nước giao có đảm bảo vật tư thiết bị, phần xí nghiệp tự làm và phần sản xuất phụ do xí nghiệp tự tổ chức không nằm trong nhiệm vụ kế hoạch được giao). Trong điều kiện nguồn vốn, vật tư thiếu thốn, Quyết định số 25-QĐ/CP, Quyết định số 26-QĐ/CP được ban hành đã tạo nên động lực mới, góp phần thúc đẩy sản xuất công nghiệp đạt kế hoạch, khuyến khích người lao động trong các nhà máy, xí nghiệp hăng hái thi đua lao động sản xuất tăng thêm thu nhập, từng bước giải quyết khó khăn trong đời sống.

Thực hiện Quyết định số 25-QĐ/CP, Quyết định số 26-QĐ/CP, các công ty, xí nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh xuất phát từ tình hình thực tế của đơn vị đã thực hiện trả lương khoán cho từng hạng mục công trình, khoán việc cho công nhân, lao động. Kết quả, công tác khoán gọn có tác dụng làm cho công nhân phấn khởi, hăng hái lao động, gắn bó với sản xuất, quan tâm đến các sản phẩm làm ra, tiết kiệm được vật tư và nâng cao ý thức bảo quản vật tư, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, không trông chờ, ỷ lại vào cấp trên. Nhờ đó năng suất tăng lên, hiệu quả trong xây lắp được nâng lên rõ rệt, đời sống công nhân từng bước được cải thiện.

Ngày 27/3/1982, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V được tổ chức đã tổng kết, đánh giá kết quả đạt được trong những năm 1976 - 1980, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới, trong đó, nhiệm vụ của ngành Xây dựng



là: Phải tập trung vốn cho các công trình trọng điểm, các ngành then chốt, các sản phẩm quan trọng nhất. Tích cực thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân, Trung ương và địa phương cùng làm”.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ IX (diễn ra từ ngày 03 đến ngày 05/02/1983) cũng đề ra nhiệm vụ xây dựng cơ sở vật chất của tỉnh: Phải quán triệt phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong việc huy động vốn, vật tư lao động vào xây dựng. Trọng điểm của ngành Xây dựng là phục hồi các xí nghiệp bị đánh phá đang có nhu cầu phát triển sản xuất; xây dựng một số công trình thủy lợi, trạm trại, cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp, giao thông; phục hồi một số nhà của cơ quan tỉnh, công trình phúc lợi công cộng ở thị xã Lạng Sơn, xây dựng các cơ quan tỉnh và một số công trình phúc lợi ở Đồng Bành; những công trình nhỏ, phân tán như trạm xá, trường học, nhà trẻ, đường giao thông liên thôn, liên xã, công trình thủy lợi nhỏ huy động ngày công lao động của nhân dân, Nhà nước giúp đỡ về kỹ thuật.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ VIII, trong điều kiện có nhiều khó khăn do thiên tai gây ra, vật tư không đáp ứng yêu cầu xây dựng, giá cả luôn biến động, nhất là ảnh hưởng trực tiếp của cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc, song, nhờ sự quan tâm, giúp đỡ của các cơ quan Trung ương (Bộ, ngành), của các tỉnh (Hà Nội, Hà Bắc, Tây Ninh...), cùng với sự nỗ lực khắc phục khó khăn, quyết tâm phấn đấu hoàn thành kế hoạch của đội ngũ cán bộ, công

nhân viên, ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn đã đạt được nhiều thắng lợi quan trọng. Trong 5 năm (1981 - 1985), ngành tập trung vào xây dựng các công trình trọng điểm phục vụ sản xuất, phục vụ mục tiêu chính trị, qua đó khôi phục, mở rộng và xây dựng mới được nhiều công trình; tu sửa, nâng cấp và kiên cố hóa các công trình tạm thời, bổ sung năng lực, thiết bị cho nhiều cơ sở sản xuất, tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

Trong 5 năm (1981 - 1985), ngành Xây dựng tỉnh đã kịp thời tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch đầu tư và sản xuất, phân tích những nhu cầu kinh tế đòi hỏi xây dựng và khả năng thực hiện. Công tác quản lý xây dựng đúc rút được nhiều kinh nghiệm, trong đó việc xét duyệt các thủ tục về xây dựng có nhiều tiến bộ; việc thẩm tra luận chứng kinh tế kỹ thuật và xét duyệt thiết kế dự toán nhanh đã giúp cho các chủ đầu tư triển khai kịp thời công tác xây dựng. Từ năm 1983, tỉnh đều giao kế hoạch xây dựng ngay từ đầu năm. Đây là một tiến bộ mới mà trước đó Lạng Sơn không thực hiện được. Nhờ đó các chủ đầu tư, các đơn vị nhận thầu xây lắp chủ động được kế hoạch vật tư, thiết bị, nhân lực và biện pháp tiến độ thi công... Được sự quan tâm, tạo điều kiện của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành thường xuyên được tăng cường cán bộ có năng lực, đồng thời sắp xếp tổ chức, đào tạo, kèm cặp tại chỗ cho đội ngũ cán bộ, góp phần làm tốt công tác xây dựng quản lý vốn đầu tư.

Thực hiện Chỉ thị số 120-HĐBT ngày 17/7/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về sắp xếp lại các cơ sở sản xuất và xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương tập trung các công ty xây

dựng công nghiệp dân dụng của các ngành vào một mối thuộc Sở Xây dựng quản lý và thành lập 3 công ty chủ lực xây dựng các công trình công nghiệp điện dân dụng. Đến năm 1985, tỉnh thực hiện chuyển Công ty xây dựng thương nghiệp sang trực thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn. Công ty xây dựng thương nghiệp đổi tên thành Công ty Xây dựng số 2<sup>1</sup> được bổ sung thêm phương tiện, cho phép tuyển thợ bậc cao từ miền xuôi lên, lao động phổ thông và học sinh trường Xây dựng vào, nhờ đó năng lực thi công tăng lên 499 lao động. Như vậy, đến thời điểm này, Sở Xây dựng có 2 Công ty xây dựng 1 và 2.

Trong điều kiện khó khăn chung của tỉnh về nguồn vật liệu xây dựng, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, các xí nghiệp sản xuất vật liệu trực thuộc ngành Xây dựng tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong sản xuất, hằng năm cung cấp từ 2 - 3 triệu viên gạch, 1,5 triệu viên ngói, 3.000 tấn vôi, 3.000m<sup>3</sup> đá các loại; Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng đã sản xuất cột bê tông đúc sẵn phục vụ việc xây dựng nơi làm việc cho các cơ quan tỉnh sơ tán về Đồng Bành; sản xuất gạch hoa, sản xuất cột điện cao, hạ thế, sản xuất ngói, xi măng và một số linh kiện bê tông đúc sẵn để xây dựng các hầm phục vụ cho công tác quốc phòng. Ngoài ra, các hợp tác xã thủ công với 15 cơ sở sản xuất gạch, ngói đã cung cấp từ 10 - 15 triệu viên gạch, 700 - 1 triệu viên ngói hằng năm. Tuy nhiên, sản lượng trên không đáp ứng được yêu cầu xây dựng của tỉnh. Trước tình hình đó, ngoài mở rộng liên kết khai thác thêm các nguồn vật tư (nhận thêm xi măng, gạch, ngói của Hà Bắc, các vật

---

1. Báo cáo số 04/BC ngày 14/01/1986 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về "Tổng kết công tác xây dựng cơ bản 5 năm (1981 - 1985)", tr.7.

liệu chuyên dùng của các Bộ và thành phố Hà Nội), tỉnh đã chủ trương phát triển mạnh sản xuất gạch, ngói, vôi tại chỗ, đồng thời cho phép các chủ đầu tư thuê khoán thợ miền xuôi sản xuất gạch tại công trường xây dựng. Đặc biệt, các công trình quan trọng như Phân xưởng gạch, ngói Hợp Thành, Nhà máy Xi măng 1 vạn tấn/năm được đầu tư xây dựng đi vào hoạt động, giải quyết phần lớn gạch, ngói, xi măng cho nhu cầu xây dựng của Nhà nước, tập thể và nhân dân. Ở nhiều địa phương như huyện Lộc Bình, Hữu Lũng, thị xã Lạng Sơn đã tự sản xuất được gạch, ngói, vôi...<sup>1</sup>. Ngày 25/4/1985, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 125-UB/QĐ.CN về “Phê duyệt đầu tư xây dựng lò vôi 2.000 tấn/năm của Xi nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng thuộc Sở Xây dựng”. Các công trình được đầu tư xây dựng là tiền đề cho sự phát triển của tỉnh giai đoạn sau.

Nguồn nhân lực và vật tư được đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho ngành Xây dựng tỉnh tiến hành xây dựng nhanh các công trình phục vụ hội nghị, nhà hội trường và rất nhiều hạng mục thiết yếu khác (điện, nước, phục vụ công cộng...), tiến hành quy hoạch xây dựng hậu cứ cho công tác lãnh đạo của tỉnh trong điều kiện biên giới không ổn định. Đồng thời để chuẩn bị cho phát triển tương lai, ngành Xây dựng tỉnh đã thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng của ngành ở tất cả các địa phương trên địa bàn tỉnh, trong đó:

---

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Báo cáo Tổng kết công tác quản lý xây dựng cơ bản năm 1983 và phương hướng, nhiệm vụ quản lý xây dựng cơ bản năm 1984 - 1985*, tr.2.

- Được sự giúp đỡ của Bộ Xây dựng, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã tiến hành lập thiết kế quy hoạch chung thị xã Lạng Sơn, thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh trình Bộ Xây dựng phê duyệt năm 1984.

- Tập trung toàn bộ lực lượng khảo sát, quy hoạch xây dựng thị trấn Chi Lăng (Đồng Bành, huyện Chi Lăng) có quy mô là 1 thị trấn.

- Phối hợp với Viện Quy hoạch đô thị nông thôn - Bộ Xây dựng tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thất Khê, thị trấn Bắc Sơn, một số mô hình pháo đài huyện biên giới.

- Phối hợp với các liên hiệp của Bộ Xây dựng và Đại học Mỏ địa chất khảo sát đánh giá trữ lượng nước ngầm tại thị xã Lạng Sơn phục vụ cho lập dự án cấp nước có quy mô  $10.000\text{m}^3/\text{ngày}$ .

- Phối hợp với thành phố Hà Nội xây tặng các công trình viện trợ phục vụ đời sống một số huyện biên giới và thị xã Lạng Sơn, trong đó trường cấp III Việt Bắc là công trình có giá trị lớn thể hiện tình cảm của nhân dân Hà Nội đối với nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Chuẩn bị và xây dựng các công trình ở thị xã và các thị trấn, một số vùng nông thôn của tỉnh...

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trên, ngành Xây dựng tỉnh luôn đáp ứng nhu cầu sản xuất, xây dựng liên quan đến tất cả các lĩnh vực, bố trí lực lượng phục vụ xây dựng các công trình của các ngành công nghiệp, thủ công nghiệp, giao thông vận tải, thủy lợi.

Trong xây dựng công nghiệp, hầu hết các công trình công nghiệp của tỉnh đều do lực lượng thiết kế và các công ty xây

lắp của Sở đảm nhận quy hoạch, thiết kế, thi công. Giai đoạn 1981 - 1985, lực lượng của ngành đã thực hiện xây dựng và đưa vào sử dụng gần 30 công trình; khôi phục và mở rộng 2 công trình sản xuất vật liệu xây dựng nâng sản lượng gạch quốc doanh lên 2,5 triệu viên, ngói máy 2 triệu viên/năm; 1 công trình xí nghiệp gốm; phục hồi 1 công trình chưng cất tinh dầu; 1 công trình chế biến thực phẩm; xây mới Xí nghiệp giấy với công suất 150 tấn/năm; lắp đặt và xây dựng hoàn chỉnh trạm sửa chữa máy kéo nông nghiệp do Liên Xô viện trợ giúp đỡ về thiết bị với năng lực sửa chữa 150 đầu máy/năm...

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành Xây dựng tổ chức lực lượng tham gia xây dựng một số công trình thuộc khu vực không sản xuất vật chất như công trình văn hóa, bệnh viện, trường học, trụ sở, nhà ở... Trong 5 năm (1981 - 1985), ngành đã xây dựng được 52 công trình nhà ở và làm việc, chủ yếu tập trung xây dựng mới ở khu vực Đồng Bành và khôi phục sửa chữa một số nhà cửa khu vực thị xã Lạng Sơn; sửa chữa và khôi phục nhà cửa, trụ sở làm việc ở các huyện, thị, bước đầu đảm bảo đủ nơi làm việc cho các cơ quan của tỉnh (nhà làm việc của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh) ở Đồng Bành và một số cơ quan ở thị xã Lạng Sơn. Tình hình xây dựng trong nhân dân phát triển khá mạnh, có nhiều nhà 2 tầng mọc lên ở khu vực thị xã Lạng Sơn, Hữu Lũng. Đây là nhu cầu đòi hỏi chính đáng của nhân dân, là biểu hiện của việc đời sống nhân dân khá hơn.

Đặc biệt, trong xây dựng trường học, ngành đã tham gia xây dựng, sửa chữa 38 công trình giáo dục đào tạo, bao gồm

các trường phổ thông và trung học chuyên nghiệp; xây dựng các trường thiếu nhi rẻo cao. Riêng trong năm 1984, lực lượng xây lắp đã xây dựng 250 phòng học, trong đó trường phổ thông trung học 20 phòng, 850m<sup>2</sup> nhà ở và làm việc cho giáo viên và 400m<sup>2</sup> nhà ở lưu trú học sinh.

Đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân, giai đoạn 1981 - 1985, ngành tham gia xây dựng mới, khôi phục và sửa chữa hầu hết các bệnh viện ở huyện, thị, một số trạm xá xã ở các xã giáp biên, xây dựng Bệnh viện Đa khoa Đồng Bình, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn chỉnh công trình Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Năm 1984, xây dựng phòng khám đa khoa ở xã Vũ Lễ (Bắc Sơn), quy mô 20 giường bệnh; khôi phục và mở rộng 5 bệnh viện huyện nhà cấp 4 với tổng số 120 giường bệnh, trong đó có 4 bệnh viện biên giới, 100 giường.

Trong xây dựng các công trình văn hóa, thông tin, lực lượng của ngành tiến hành xây dựng 3 cơ sở bảo tàng và trưng bày chiến tích, trong đó, có công trình Nhà bảo tàng khởi nghĩa Bắc Sơn được ngành Xây dựng tỉnh tiến hành khởi công xây dựng năm 1985. Công trình được xây dựng mô phỏng kiến trúc ngôi nhà sàn truyền thống của người Tày, với kiến trúc, họa tiết, hoa văn vô cùng sinh động và độc đáo, góp phần tái hiện lên một thời kỳ lịch sử hào hùng, vẻ vang của dân tộc. Đặc biệt, phối hợp với lực lượng của các hợp tác, quân đội, chỉ trong thời gian ngắn (từ ngày 10/6/1985 đến ngày 30/8/1985), lực lượng của ngành đã kịp thời hoàn thành công trình triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh, với quy mô 1.38,5m<sup>2</sup> và 133,5m<sup>2</sup> tường rào khai mạc nhân kỷ niệm ngày Quốc khánh 02/9 và ngày giải phóng Lạng Sơn

(17/10/1950). Ngoài ra, lực lượng của ngành còn xây dựng mới và khôi phục 3 rạp chiếu bóng với công suất 1.150 chỗ ngồi, 1 sân vận động phục vụ phong trào thể dục thể thao của tỉnh.

Trong điều kiện, tình hình cấp bách của một số tỉnh biên giới vừa phải xây dựng những công trình trọng yếu cho phát triển kinh tế của chủ nghĩa xã hội vừa phải xây dựng những công trình phòng thủ biên giới, đảm bảo giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Do đó, song song với xây dựng các công trình kinh tế công, nông, lâm nghiệp, thực hiện chỉ đạo của tỉnh, Sở đã tổ chức lực lượng triển khai xây dựng 4 công trình: trụ sở xã, trạm xá, trạm truyền thanh, trường học và hệ thống hầm hào phòng thủ cho 5/21 xã giáp biên giới, gồm Quốc Khánh (Tràng Định), Thanh Long (Văn Lãng), Xuất Lễ (Cao Lộc), Yên Khoái (Lộc Bình) và Bính Xá (Đình Lập)<sup>1</sup>.

Như vậy, những năm 1981 - 1985, do nhu cầu khôi phục các cơ sở vật chất bị tàn phá trong chiến tranh, một phần đầu tư xây dựng mới để đáp ứng sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và củng cố quốc phòng ngày càng tăng, ngành Xây dựng tỉnh đóng vai trò quan trọng. Tổng mức đầu tư trong 5 năm thực hiện khoảng 466 triệu đồng, trong đó khu vực sản xuất vật chất chiếm 61%, khu vực phi sản xuất vật chất chiếm 39%. Đáng chú ý là một số công trình trọng điểm được ưu tiên đầu tư và nhanh chóng đưa vào sử dụng như Nhà máy xi măng Pò Mỏ, Nhà máy giấy Nà Me, phân xưởng mở rộng của Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành. Trong 5 năm

---

1. Báo cáo số 50-UB/CN ngày 02/3/1985 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về "Tổng kết xây dựng cơ bản năm 1984, phương hướng, nhiệm vụ năm 1985", tr.3.



(1981 - 1985), Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, Công ty Xây dựng, Viện Thiết kế quy hoạch và Nhà máy nước là những đơn vị hoàn thành và hoàn thành xuất sắc kế hoạch đề ra.

Trải qua gần 10 năm (1976 - 1985), cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng Lạng Sơn đã vượt qua mọi khó khăn, thử thách, vừa tập trung xây dựng các công trình trọng điểm của tỉnh, vừa xây dựng các công trình dân dụng ở các huyện, thị, góp phần hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân. Các đơn vị, xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng ngày càng phát triển, mở rộng phân xưởng, đáp ứng nhu cầu xây dựng các công trình Nhà nước, tập thể và nhà ở của nhân dân sau những năm tháng bị chiến tranh tàn phá. Công tác quy hoạch, khảo sát, thiết kế, quản lý đô thị ngày càng có nhiều tiến bộ... Năm 1983, nhiều đồng chí cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động của ngành được Bộ Xây dựng tặng Huy chương “Vì sự nghiệp xây dựng”. Những thành tích đạt được trong giai đoạn 1976 - 1985 là tiền đề để cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng Lạng Sơn vững bước vào thời kỳ mới - thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.



### **Chương III**

## **NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN**

### **TRONG GIAI ĐOẠN 1986 - 2000**

#### **I. Ngành Xây dựng tỉnh trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990)**

Sau 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu, giải quyết kịp thời nhiều vấn đề cấp bách về kinh tế - xã hội, khắc phục từng bước những hậu quả nặng nề do chiến tranh gây ra, khôi phục hầu hết các cơ sở sản xuất bị phá hoại, đầu tư xây dựng mới nhiều cơ sở kinh tế quan trọng. Các ngành nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có những bước phát triển nhất định, Đảng và Nhà nước đã có những cố gắng lớn để sớm ổn định đời sống nhân dân.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp cùng với cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội ở trong nước đã đặt ra yêu cầu cấp bách tìm ra giải pháp đưa đất nước vượt qua khó khăn.

Trong bối cảnh đó, là một tỉnh miền núi biên giới, Lạng Sơn cũng chịu ảnh hưởng chung của tình hình thế giới và những khó khăn chung của đất nước. Đồng thời cũng có những khó khăn riêng như: trình độ dân trí thấp; điều kiện tự nhiên không thuận lợi; cơ sở hạ tầng kém phát triển; chiến tranh biên giới tháng 02/1979 tàn phá nặng nề chưa khắc phục được hậu quả, thêm vào đó, năm 1986, Lạng Sơn bị ảnh hưởng của đợt lũ lụt lớn, 11 huyện trong tỉnh đều bị ảnh hưởng; trong đó có 77 xã, phường, thị trấn bị ngập úng. Tình hình đó đã

ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ ngày 10 đến ngày 15/10/1986, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ X được tổ chức. Đại hội đánh giá những kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX; trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh. Trên cơ sở nhiệm vụ chiến lược, phương hướng nhiệm vụ mà Đại hội X của Đảng bộ tỉnh nêu ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cụ thể hóa thành các kế hoạch cụ thể, trong đó, đối với nhiệm vụ của ngành Xây dựng là: Tập trung đầu tư cơ sở vật chất cho một số khâu cấp bách của các ngành y tế, giáo dục, văn hóa, thông tin, thể dục - thể thao và công trình công cộng xã hội. Tạo điều kiện đáp ứng các nhu cầu tối thiểu về chữa bệnh, học tập, vui chơi... của nhân dân các dân tộc.

Chuyển mình cùng với công cuộc đổi mới của đất nước, của tỉnh và nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã không ngừng chuyển đổi về tổ chức bộ máy, định hướng mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tích cực đổi mới thiết bị trong thi công xây lắp, tích cực áp dụng công nghệ mới trong sản xuất vật liệu xây dựng... Các lĩnh vực quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng và kiến trúc, quy hoạch được củng cố tăng cường, chỉ đạo sản xuất kinh doanh cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiệm vụ, kế hoạch của ngành Xây dựng đã được triển khai thực hiện trong điều kiện nhiệm vụ, mục tiêu của thời kỳ kế hoạch 1986 - 1990. Các mặt cân đối về vật tư, năng lượng và ngoại tệ của nền kinh

tế thiếu trầm trọng, cơ chế quản lý kinh tế mới đang hình thành nhưng chưa hoàn chỉnh, những biến động về giá cả và đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn đã tác động đến mọi mặt hoạt động sản xuất của ngành.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 1986 - 1990, ngành Xây dựng đã có những chuyển biến mới trong việc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước nhằm xóa bỏ quan liêu, bao cấp đi vào hạch toán kinh tế kinh doanh xã hội chủ nghĩa; hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa tạo ra cách làm ăn mới, có nhiều biện pháp tích cực và sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ chính trị của toàn ngành.

### ***1. Cơ cấu tổ chức bộ máy***

Ngành Xây dựng bao gồm các lực lượng của ngành, các thành phần kinh tế ở địa phương hoạt động về xây dựng công trình, sản xuất vật liệu xây dựng, phát triển đô thị và nông thôn.

Năm 1988, Ban Xây dựng cơ bản sáp nhập vào Sở Xây dựng thành Sở Xây dựng mới. Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và quản lý trực tiếp sản xuất về sản xuất vật liệu, quản lý nhà đất đô thị, xây dựng dân dụng, công nghiệp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn theo chức năng do tỉnh và Bộ Xây dựng giao. Từ đây, Sở Xây dựng từ chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là quản lý, tổ chức, chỉ đạo thi công và sản xuất vật liệu xây dựng chuyển sang thực hiện chức năng thống nhất quản lý nhà nước đối với ngành Xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh.

Từ năm 1986 đến năm 1990, Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn là đồng chí Nguyễn Xung Kỳ. Phó Giám đốc là các đồng chí: Vũ Vinh (đến năm 1988), Hoàng Nghiên, Đặng Minh (từ năm 1989).

6 phòng, ban, bộ phận trực thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn gồm: Phòng Hành chính; Phòng Tổ chức lao động tiền lương; Phòng Tài vụ; Phòng Giám định; Phòng Kỹ thuật; Phòng Quy hoạch kiến trúc đô thị.

Ngày 08/3/1989, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 80-UB về việc chuyển giao Trường Công nhân kỹ thuật thuộc Ban Giáo dục chuyên nghiệp về Sở Xây dựng quản lý. Đến năm 1990, Sở Xây dựng có 8 xí nghiệp, công ty, viện, trường trực thuộc:

- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành
- Xí nghiệp Vật liệu xây dựng
- Xí nghiệp Nước máy
- Công ty Xây dựng 1
- Công ty Xây dựng 2
- Viện Quy hoạch thiết kế
- Ban Kiến thiết
- Trường Công nhân Xây dựng

Ủy ban nhân dân huyện, thị trên địa bàn tỉnh được phân cấp giao nhiều chức năng quản lý đô thị như cấp phép xây dựng, thẩm định phê duyệt các dự án đầu tư, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm quy hoạch xây dựng gắn với nhu cầu xây dựng phát triển và các vấn đề ở địa phương.

### *Tổ chức Đảng, đoàn thể*

Chi bộ Văn phòng Sở do đồng chí Vũ Vinh, Phó Giám đốc Sở làm Bí thư Chi bộ. Chi bộ có các tổ đảng: Khối Văn phòng Sở và Ban Kiến thiết. Chi bộ có 18 đảng viên. Công đoàn cơ sở ở các đơn vị trực thuộc ngành bám sát nhiệm vụ chính trị của cơ quan triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước do cấp trên phát động, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành.

### *Về xây dựng tổ chức lực lượng*

Là đơn vị làm nhiệm vụ tham mưu giúp cho Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý đầu tư xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, nhà ở, xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật nên hầu hết cán bộ, công nhân viên của đơn vị đại đa số là cán bộ khoa học, kỹ thuật và quản lý được đào tạo qua các hệ thống của Nhà nước. Lực lượng cán bộ quản lý ngày càng có năng lực quản lý tốt hơn, đã có kinh nghiệm nhất định qua một số năm thực hiện chủ trương đổi mới, có trình độ nghiệp vụ, được đào tạo về quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, có ý thức tiếp cận nhận thức vận động khoa học và công nghệ hiện đại. Năm 1989, khối văn phòng Sở Xây dựng có 48 cán bộ, công nhân viên, trong đó có 23 người có trình độ đại học; 12 người có trình độ trung cấp<sup>1</sup>.

Từ năm 1986, đội ngũ công nhân xây dựng có tay nghề được đào tạo cơ bản, đồng bộ các nghề phục vụ xây dựng. Số cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ không chỉ đông mà còn đủ chuyên ngành (kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng dân dụng công nghiệp,

---

1. Báo cáo tình hình khảo sát tổ chức cơ sở đảng của Chi bộ Văn phòng Sở Xây dựng Lạng Sơn ngày 27/11/1989.

kỹ sư điện và điện chiếu sáng, kỹ sư đô thị, kỹ sư địa chất, kỹ sư vật liệu, cử nhân kinh tế, kinh tế xây dựng...) đội ngũ cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ được tiếp cận với thông tin mới, có năng lực thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm ứng dụng thành thạo vi tính vào thiết kế kiến trúc, tính toán kết cấu, lập dự toán, kiểm tra thẩm định thiết kế dự toán, lập văn bản, quy hoạch xây dựng, kế toán thống kê... Đội ngũ cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ đủ sức giải quyết các nhu cầu phục vụ về xây dựng đòi hỏi ở địa bàn tỉnh.

Lực lượng của ngành còn phải kể đến cán bộ ở các huyện, thị xã. Đa số các Phòng Xây dựng huyện, thị đều có các cán bộ có trình độ đại học phụ trách hay công tác (kiến trúc sư, kỹ sư...), có đủ năng lực giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn.

## ***2. Thực hiện chuyên môn của ngành***

Thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng (12/1986) về chủ trương đổi mới toàn diện; ngành Xây dựng Lạng Sơn đã chuyển đổi kịp thời và đạt được những kết quả đáng khích lệ. Dựa trên chức năng, nhiệm vụ quy định, căn cứ vào trọng trách, nhiệm vụ cụ thể được tỉnh giao, ngành Xây dựng đã bám sát 2 chức năng: tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản chung và trực tiếp quản lý chuyên ngành xây dựng dân dụng, công nghiệp, vật liệu xây dựng và nhà đất đô thị thuộc ngành.

Ngành Xây dựng đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện kế hoạch được cấp trên giao. Tạo mọi điều kiện thông tin kinh tế - kỹ thuật, khoa học nghiệp vụ để các đơn vị định hướng chính xác cho sản xuất kinh doanh. Tham gia với Ủy



ban kế hoạch tỉnh trong Hội đồng thẩm tra Luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình xây dựng cơ bản, góp phần đưa các công trình vào đầu tư xây dựng hiệu quả.

Đứng trước những khó khăn trong sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chính sách và có những biện pháp hỗ trợ kịp thời: Điều chỉnh lãi suất tín dụng, ngừng thu hồi nợ quá hạn, giúp cho nhiều cơ sở chủ động áp dụng cơ chế mới vào hạch toán kinh doanh, gắn sản xuất với tiêu thụ, nâng cao chất lượng sản phẩm. Kinh tế hợp tác, tổ hợp tác, tư nhân và gia đình cũng tiến hành góp vốn vào các lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất nông cụ, chế biến, sửa chữa, xay xát, đồ mộc tiêu dùng..., góp phần tăng sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên thị trường, đáp ứng yêu cầu sản xuất nông - lâm nghiệp và tiêu dùng của nhân dân.

Với những nhiệm vụ được đặt ra, ngành bước đầu thực hiện theo phương thức đấu thầu, mặc dù đang còn sơ khai nhưng có tác dụng tích cực thúc đẩy các đơn vị chú ý sắp xếp lại lực lượng lao động, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật, máy móc thi công để nâng cao chất lượng công trình và hiệu quả xây lắp. Năm 1988, Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo thực hiện hạch toán kinh doanh đối với các xí nghiệp quốc doanh; đồng thời tập trung đầu tư hoàn chỉnh một số xí nghiệp như Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành... Sau một thời gian thực hiện, các xí nghiệp quốc doanh bước đầu sắp xếp lại sản xuất, đi vào hạch toán kinh doanh, gắn sản xuất với thị trường, giảm bao cấp và bù lỗ.

Căn cứ vào điều kiện thực tế của tỉnh, ngoài thực hiện ba chương trình kinh tế lớn của Trung ương, Đảng bộ tỉnh chủ

động đề ra Chương trình sản xuất vật liệu xây dựng. Năm 1986, tỉnh đưa vào sử dụng 25 công trình và hạng mục công trình, tiêu biểu như phân xưởng dệt của Xí nghiệp may mặc, mở rộng Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành và Xí nghiệp tinh dầu hồi, 4 công trình thủy lợi, 5.000m<sup>2</sup> nhà ở. Thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất vật liệu xây dựng của tỉnh năm 1987, các xí nghiệp trọng điểm mở rộng quy mô sản xuất, thành lập thêm một số xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như sản xuất ngói máy, xi măng, kết quả là: sản xuất gạch nung đạt 23,4 triệu viên, ngói máy đạt 3,5 triệu viên, vôi đạt 6.900 tấn, xi măng đạt 2.700 tấn<sup>1</sup>... đã phần nào đáp ứng được nhu cầu đa dạng của thị trường, khắc phục được tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng. Trong giai đoạn này, các đơn vị sản xuất đã bắt đầu tạo được không khí cạnh tranh, thúc đẩy việc sản xuất nhiều chủng loại sản phẩm, chất lượng tốt hơn, giá thành ngày càng hợp lý hơn. Nhờ chủ trương đúng đắn trên, tốc độ tăng trưởng ngành vật liệu xây dựng gấp 2 - 3 lần so với 5 năm (1981 - 1985).

Trong lĩnh vực quản lý đô thị, xây dựng nhà ở và hạ tầng, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, ngành Xây dựng đã có những đổi mới trong nhận thức, trong quan điểm về phát triển đô thị. Sau chiến tranh biên giới, hạ tầng cơ sở bị tàn phá và xuống cấp nghiêm trọng. Thêm vào đó, năm 1986 xảy ra trận lụt lịch sử (100 năm mới có 1 lần). Thị xã Lạng Sơn và một số xã gần sông chịu thiệt hại nặng nề về người và tài sản.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1986 - 2020*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. 2023, tr.33.

Sau trận lụt này, sự hồi phục diễn ra chậm, đầy khó khăn... Lạng Sơn đứng trước thách thức lớn.

Vươn lên những khó khăn đó, các cơ quan đầu não của tỉnh cùng với cán bộ, công nhân viên, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của tỉnh từ Đồng Bằng trở về thị xã Lạng Sơn. Sau đó, cùng với các cơ quan là hàng trăm gia đình cán bộ và hàng nghìn hộ dân trở về hồi cư, dân số thị xã Lạng Sơn tăng lên nhanh chóng. Ngày 22/11/1986, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 145-HĐBT “về việc điều chỉnh địa giới hành chính của huyện Cao Lộc và thị xã Lạng Sơn thuộc tỉnh Lạng Sơn”, theo đó, chuyển xã Hợp Thành về huyện Cao Lộc quản lý (trừ hợp tác xã Liên Thành sáp nhập vào xã Đông Kinh). Sau khi chia tách, thị xã Lạng Sơn có 4 phường (Quang Trung, Hoàng Văn Thụ, Đông Kinh, Chi Lăng), 5 xã (Việt Thắng, Đông Kinh, Hoàng Đồng, Quảng Lạc, Mai Pha) với diện tích tự nhiên là 7.885ha và 46.401 nhân khẩu<sup>1</sup>.

Với trách nhiệm là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quy hoạch thị xã Lạng Sơn, ngành Xây dựng đã cùng Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn tổ chức lập quy hoạch chung thị xã Lạng Sơn. Đồng thời, tập trung đo đạc, khảo sát thiết kế khẩn trương xây dựng mới, mở rộng thị xã Lạng Sơn, để phục vụ công tác tập kết của các Sở, ban, ngành của tỉnh. Năm 1989, quy hoạch thị xã Lạng Sơn chính thức được phê duyệt. Thị xã Lạng Sơn chia làm 4 phường: Phường Chi Lăng là trung tâm chính trị, văn hóa của tỉnh; phường Đông Kinh - có ga Mỹ Sơn là ga chính của thị xã, nơi

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Lạng Sơn*, tr.12.

tập trung các khu công nghiệp vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản, thực phẩm, sửa chữa cơ khí; phường Quang Trung ở phía Bắc thị xã và phường Hoàng Văn Thụ. Đồng thời, đưa vào thực hiện các dự án hạ tầng và triển khai xây dựng các trụ sở làm việc của các cơ quan tỉnh; triển khai xây dựng các công trình phục vụ giáo dục, văn hóa, thể thao và các hạ tầng kỹ thuật khác; khôi phục và mở rộng một số tuyến đường nội thị ở thị xã Lạng Sơn, thị trấn Đồng Đăng, đường vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh.



*Đoàn cán bộ của Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn, Bộ Xây dựng phối hợp với Sở Xây dựng Lạng Sơn tổ chức lập quy hoạch chung thị xã Lạng Sơn (ảnh chụp năm 1987)*

Cùng với đó, ngành Xây dựng đã khảo sát, thiết kế, tổ chức lập quy hoạch chi tiết, thị trấn Đồng Đăng (bị phá hoại hoàn toàn trong cuộc chiến tranh biên giới năm 1979), thị trấn Lộc Bình và Đình Lập và quy hoạch cửa khẩu Hữu Nghị,

Tân Thanh, Chi Ma làm cơ sở đầu tư và phát triển khu kinh tế cửa khẩu. Bên cạnh đó, ngành Xây dựng từng bước triển khai thiết lập hệ thống quy hoạch đô thị từ thị xã tỉnh lỵ đến các thị trấn huyện lỵ, thị tứ, góp phần tích cực vào quá trình hình thành và biến đổi bộ mặt của mạng lưới đô thị toàn tỉnh. Đồng thời, khôi phục và xây dựng mới các công trình phục vụ thiết thực cho đời sống và phòng thủ biên giới.

Ở các huyện, các điểm đô thị đã triển khai một bước đáng kể công tác khảo sát và quy hoạch làm cơ sở cho quá trình định hướng phát triển đầu tư xây dựng.

Ngành Xây dựng tổ chức tiến hành quy hoạch xây dựng các cụm công nghiệp tập trung và các cụm tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thị xã; cụm tiểu thủ công nghiệp của các huyện trong toàn tỉnh. Các tuyến đường nội thị cũng lần lượt được khảo sát, tổ chức lập quy hoạch và đầu tư, xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng và là cơ sở vững chắc cho quá trình xây dựng trước mắt và định hướng phát triển lâu dài như: trục đường Trần Đăng Ninh, đầu cầu - ga thị xã Lạng Sơn.

Ngành Xây dựng tiến hành khẩn trương thiết kế xây dựng các công trình với quy mô đáp ứng thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh như: Nhà khách Ủy ban A1, nhà khách Tỉnh ủy, Hội trường Tỉnh ủy, các khu ở cho cán bộ, công nhân viên chức chuyển từ hậu cứ về; phối hợp với thành phố Hà Nội xây dựng hoàn thiện trường Cấp III Việt Bắc; xây dựng mở rộng Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành, Nhà máy Xi măng 60.000 tấn, xây dựng liên cơ quan tỉnh và rất nhiều công trình thuộc mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội khác... Các công trình lớn trong thời kỳ này đã được một số công ty thuộc các Bộ, ngành

Trung ương; công ty, xí nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh trực tiếp thi công trong phạm vi toàn tỉnh, như tất cả các trụ sở huyện, trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh, trụ sở Tỉnh ủy, Trung tâm Hội nghị tỉnh, chợ trung tâm thị xã Lạng Sơn, Khách sạn Lạng Sơn quy mô từ 100 đến 200 giường, bệnh viện 50 giường tuyến huyện, Nhà hát lớn thị xã, rạp chiếu bóng, trường trung học phổ thông, trường trung học cơ sở, các trung tâm xã, các trường vùng sâu vùng xa, ngành đã tiến hành quy hoạch và xây dựng các cửa khẩu biên giới, cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, cửa khẩu Tân Thanh, Chi Ma, Cổng Trắng..., phối hợp với Ủy ban nhân dân thị xã Lạng Sơn đề nghị nâng cấp thị xã Lạng Sơn là đô thị loại III.

Ngành tham mưu và đề nghị lấy một số khu đất không còn nhu cầu sử dụng của một số cơ quan như: Khu đất của Công ty Lương thực, Ty Thương nghiệp... thực hiện quy hoạch cấp cho cán bộ, công nhân viên các cơ quan tự xây dựng nơi ở. Tham mưu và trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà vắng chủ (đây là đặc điểm riêng của Lạng Sơn) ổn định.

Bên cạnh đó, ngành Xây dựng hướng dẫn lập phương án trồng cây xanh đô thị; chủ động khôi phục các tài liệu về quản lý, nghiệp vụ, quy trình, quy phạm kỹ thuật, định mức tiêu chuẩn tất cả các lĩnh vực thuộc xây dựng cơ bản, quản lý nhà đất đô thị, sản xuất vật liệu xây dựng. Tham gia với Bộ Xây dựng, các ngành tổng hợp của tỉnh, các văn bản luật lệ dự thảo về quản lý xây dựng cơ bản và tham gia nghiệm thu các công trình xây dựng cơ bản, giải quyết các vướng mắc do trượt giá vật liệu xây dựng, giá nhân công, đấu tranh với việc

tùy tiện thay đổi định mức vật liệu nhân công khai tăng khối lượng thiếu căn cứ.

Ngành Xây dựng thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các định mức kinh tế - kỹ thuật trong xây dựng cơ bản (nhân công, vật liệu, máy xây dựng, vận chuyển, bốc xếp hao hụt...). Thông báo và phổ biến các thông tin khoa học kỹ thuật thuộc lĩnh vực xây dựng cơ bản và các thông tư hướng dẫn quản lý ngành (Điều lệ quản lý xây dựng cơ bản ban hành kèm theo Nghị định số 232-CP ngày 06/6/1981 của Chính phủ; Quyết định số 217/HĐBT ngày 08/8/1985 của Hội đồng Bộ trưởng nhằm đổi mới kế hoạch hóa và thực hiện chặt chẽ hạch toán kinh doanh trong xây dựng; Quyết định số 80/HĐBT ngày 09/5/1988 về các chính sách đổi mới cơ chế quản lý xây dựng cơ bản...). Đồng thời, không để việc thanh toán bị ách tắc do biến động giá, trượt giá, phổ biến kịp thời hệ số trượt giá do Bộ Xây dựng quy định, tiến hành lập bộ đơn giá thống nhất, phối hợp với Sở Tài chính thông báo giá vật liệu để phục vụ cho việc đổi mới cơ chế quản lý giá trong xây dựng cơ bản.

Trong quá trình phát triển và trưởng thành, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã khắc phục khó khăn, nỗ lực vươn lên lao động sáng tạo, từng bước đổi mới để phát triển và trưởng thành. Để đạt được những thành tựu này, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã quán triệt và kiên trì phấn đấu thực hiện nghiêm túc đường lối của Đảng trong các thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và do cán bộ, đảng viên, công nhân viên trong toàn ngành đoàn kết trên dưới một lòng vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

Đến năm 1990, hàng nghìn mét vuông nhà ở đã được xây dựng lại, xây dựng mới, bộ mặt đô thị, cơ sở hạ tầng đô thị đã có sự chuyển biến, đời sống nhân dân được cải thiện một bước. Hệ thống phát thanh, truyền hình, trường học, bệnh viện, các khu vui chơi được đầu tư xây mới ở thị xã Lạng Sơn. Các chợ chính của thị xã như Đông Kinh, Kỳ Lừa được cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây mới với không gian rộng rãi mang phong cách riêng của xứ Lạng. Nơi đây thực sự là trung tâm thương mại, giao lưu văn hóa của đồng bào các dân tộc trong tỉnh. Các cửa khẩu, thị trấn, các khu công nghiệp, khu vực dân cư tập trung, trung tâm các nông, lâm trường cũng được đầu tư cải tạo và xây dựng mới hệ thống cung cấp nước sạch. Nhiều công trình có quy mô lớn, thiết bị hiện đại, nhiều xí nghiệp được trang bị máy móc tiên tiến nâng cao năng lực sản xuất vật liệu xây dựng, mở rộng sản xuất gạch ngói; nâng cao năng lực cung cấp nước sạch từ 200m<sup>3</sup>/ngày lên 10.000m<sup>3</sup>/ngày và bắt đầu mở rộng hệ thống cấp nước ở tuyến huyện, hệ thống giao thông, cây xanh, vỉa hè và đô thị được chỉnh trang và hoàn thiện. Tuy nhiên, trên nhiều vùng nông thôn trong tỉnh, việc xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nói chung, xây dựng các công trình phục vụ dân sinh nói riêng còn nhiều hạn chế và gặp không ít khó khăn.

Sau hơn 4 năm thực hiện đường lối đổi mới, tình hình kinh tế - xã hội Lạng Sơn đã có nhiều chuyển biến, trên một số mặt đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, tình hình chính trị ổn định, trong đó, có một phần đóng góp không nhỏ của ngành Xây dựng tỉnh. Trong giai đoạn này, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ



được giao góp phần cùng các ngành trong công tác xây dựng cơ bản kiến thiết, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Năm 1998, nhiều cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động của ngành được Bộ Xây dựng tặng Kỷ niệm chương. Đây là sự ghi nhận những đóng góp của cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động đối với sự phát triển của ngành Xây dựng Lạng Sơn. Đó là nguồn động viên quý báu để ngành tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ công tác trong những giai đoạn tiếp theo.

## **II. Ngành Xây dựng tỉnh trong những năm 1991 - 1996**

### ***1. Cơ cấu tổ chức bộ máy***

Từ năm 1991 đến năm 1996, Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn là đồng chí Nguyễn Xung Kỳ. Phó Giám đốc là các đồng chí: Đặng Minh, Đàm Khải Lạng (từ năm 1993).

Trong giai đoạn này, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng có sự thay đổi. Thực hiện Nghị định số 224/HĐBT ngày 30/9/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức của hệ thống Thanh tra nhà nước và biện pháp bảo đảm hoạt động thanh tra; Thông tư số 124/TT-TTr ngày 18/7/1990 của Thanh tra Nhà nước hướng dẫn về tổ chức của các tổ chức thanh tra Nhà nước, Sở Xây dựng Lạng Sơn tham mưu ban hành Quyết định số 84-UB/QĐ-TC ngày 21/01/1991 về việc thành lập Thanh tra Sở Xây dựng - là tổ chức thanh tra chuyên trách được sử dụng con dấu riêng. Thanh tra Sở chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở và chịu sự chỉ đạo của Thanh tra tỉnh về nghiệp vụ thanh tra. Đồng chí Đoàn Văn Báo được bổ nhiệm làm Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

Sở Xây dựng có 5 phòng, ban chuyên môn:

- Phòng Hành chính - Tổ chức
- Thanh tra Sở
- Phòng Tài vụ
- Phòng Quy hoạch - Kiến trúc đô thị
- Phòng Giám định

Ngày 03/8/1991, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 275-UB/QĐ về việc giải thể Công ty Xây dựng 1 và Quyết định số 277-UB/QĐ về việc giải thể Công ty Xây dựng 2 thuộc Sở Xây dựng. Trong cùng ngày, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 219-UB/QĐ-TC thành lập Công ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn trực thuộc Sở Xây dựng.

Ngày 16/02/1993, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 64/UB-QĐ về việc thành lập Nhà máy nước. Sau đó được đổi tên thành Công ty cấp nước tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 13/3/1993, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 182-UB/QĐ-TC về việc thành lập Công ty Kinh doanh nhà thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn.

Ngày 06/4/1993, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 240/UBQĐ về việc chuyển giao Công ty Xây dựng và sửa chữa nhà thị xã về trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn quản lý.

Ngày 16/02/1993, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 62-UB/QĐ về việc thành lập Viện Thiết kế quy hoạch xây dựng Lạng Sơn.

Các công ty mới thành lập nhanh chóng sắp xếp về tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đến năm 1995, Sở Xây dựng Lạng Sơn có 9 đơn vị trực thuộc, gồm:

- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành
- Nhà máy Xi măng
- Nhà máy nước (sau đó đổi tên là Công ty cấp nước tỉnh Lạng Sơn)
- Công ty Xây dựng Lạng Sơn
- Viện Thiết kế quy hoạch xây dựng
- Trường Công nhân kỹ thuật xây dựng
- Công ty Kinh doanh nhà
- Ban Quản lý dự án xây dựng
- Công ty Xây dựng và sửa chữa nhà

#### *Tổ chức Đảng*

Chi bộ Văn phòng Sở do đồng chí Đặng Minh, Phó Giám đốc Sở làm Bí thư Chi bộ. Đến năm 1994, Chi bộ Sở Xây dựng có 17 đảng viên.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) và Quyết định số 62-QĐ/TW ngày 15/3/1993 của Ban Bí thư Trung ương về việc thành lập Ban Cán sự Đảng cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; ngày 12/6/1993<sup>1</sup>, Tỉnh ủy Lạng Sơn ban hành Nghị quyết số 51-NQ/TU về việc thành lập Ban Cán sự Đảng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; theo đó, Ban Cán sự Đảng Sở Xây dựng tỉnh được thành lập, do đồng chí Nguyễn Xung Kỳ, Tỉnh ủy viên,

---

1. Năm 1979, Ban Cán sự Đảng của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn được thành lập. Do tư liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên chưa sưu tầm được quyết định giải thể Ban Cán sự Đảng tỉnh Lạng Sơn vào năm nào. Đến năm 1993, thành lập Ban Cán sự Đảng của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

Giám đốc Sở Xây dựng làm Bí thư Ban Cán sự Đảng. Ban Cán sự Đảng có nhiệm vụ và quyền hạn: Lãnh đạo ngành thực hiện đúng đắn đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng; thực hiện nghị quyết của Đảng về tổ chức, cán bộ, quyết định những vấn đề về tổ chức cán bộ theo sự phân công, phân cấp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kiểm tra thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng trong hoạt động của ngành Xây dựng; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những đề xuất và quyết định của Ban Cán sự Đảng; phối với Đảng ủy cơ quan Thị ủy, Huyện ủy để lãnh đạo xây dựng đảng bộ, chi bộ các đơn vị trực thuộc ngành Xây dựng trong sạch, vững mạnh.

### *Hoạt động của các đoàn thể*

Công đoàn cơ sở tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn của ngành, thiết thực góp phần thực hiện nhiệm vụ trọng tâm các năm. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư tình cảm, đời sống của đoàn viên công đoàn, đoàn viên thanh niên, người lao động; phân công giúp đỡ khi gia đình có việc hiếu, việc hỷ. Phối hợp với thủ trưởng cơ quan chăm lo đời sống cho đoàn viên, người lao động thông qua các hoạt động như thăm hỏi khi ốm đau, trợ cấp vào dịp tết Nguyên đán... Năm 1990, Hội Cựu chiến binh Sở Xây dựng được thành lập.

## **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao**

Thực hiện Chỉ thị số 65-CT/TW ngày 09/11/1990 của Bộ Chính trị (khóa VI) về việc góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện

Ban Chấp hành Trung ương trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng và bầu đại biểu dự Đại hội VII, trong hai ngày 23 và 24/4/1991, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XI (vòng 1) được tổ chức tại thị xã Lạng Sơn. Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương (khóa VI) trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội VII của Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW ngày 22/5/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, từ ngày 18 đến ngày 21/11/1991, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XI (vòng 2), nhiệm kỳ 1991 - 1995 được tổ chức. Đại hội đã đề ra Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phấn đấu của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1991 - 1995 là: Đẩy mạnh phát triển sản xuất, chế biến trên cơ sở khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tạo thêm việc làm, sản xuất nhiều sản phẩm hàng hóa; từng bước cải thiện đời sống nhân dân<sup>1</sup>.

Từ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ nêu ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cụ thể hóa thành những nhiệm vụ, mục tiêu để tổ chức chỉ đạo, điều hành. Trong đó, đối với lĩnh vực xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra nhiệm vụ: Khai thác mọi nguồn lực đầu tư có trọng điểm vào xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Khuyến khích bỏ vốn xây dựng các mạng lưới điện, giao thông nông thôn, trường học, bệnh xá...

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1986 - 2000*, 2010, tr.73.

Thời kỳ thực hiện kế hoạch 5 năm (1991 - 1995), ngành Xây dựng phát triển ổn định. Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX của Đảng, ngành Xây dựng đã có nhiều hoạt động thiết thực nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được tỉnh giao.

Thời kỳ thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1991 - 1995), nhiệm vụ của ngành Xây dựng được xác định: Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện pháp luật ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh; quản lý quy hoạch đô thị, nông thôn; quản lý xây dựng; quản lý vật liệu xây dựng; quản lý nhà ở, công trình công cộng.

Trong thời kỳ đổi mới, với chức năng quản lý nhà nước và chức năng sản xuất kinh doanh, quan điểm phát triển kinh tế nhiều thành phần đòi hỏi ngành Xây dựng phải không ngừng nâng cao năng lực nhận thức các quan điểm chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước để làm tròn vai trò là cơ quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý công tác xây dựng. Với nhiệm vụ được giao, ngành Xây dựng đã tăng cường công tác phổ biến, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện pháp luật xây dựng trên địa bàn toàn tỉnh. Ngành Xây dựng tổ chức tập huấn các văn bản của Chính phủ như: Thông tư Liên bộ số 04/TTLB ngày 09/11/1991 của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước - Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm tra, xét duyệt Dự án tiền khả thi, Luận chứng kinh tế kỹ thuật và Báo cáo Kinh tế kỹ thuật; Điều lệ quản lý chất lượng công trình xây dựng ban hành theo Quyết định số

102/BXD-GĐ ngày 15/6/1992 của Bộ Xây dựng; Nghị định số 177/CP ngày 20/10/1994 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng thay thế cho Nghị định số 385-HĐBT ngày 07/10/1990...

Giai đoạn 1991 - 1995, ngành Xây dựng thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước và chuyên môn kỹ thuật. Ngành đã tham gia thẩm tra xét duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật, hồ sơ thiết kế công trình theo kế hoạch góp phần đưa các công trình xây dựng đạt hiệu quả cao, đúng vị trí quy hoạch của tỉnh.

Nhận thức đúng đắn vai trò của đô thị, nông thôn trong thời kỳ đổi mới, vừa là động lực phát triển kinh tế - xã hội, vừa là hạt nhân thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, ngành Xây dựng đã tạo được bước chuyển biến quan trọng về quan điểm, về nhận thức đối với các cấp, các ngành trong việc đổi mới nội dung quản lý xây dựng và phát triển đô thị, nông thôn. Ngành đã đổi mới nội dung công tác thiết kế quy hoạch đô thị, nông thôn, nội dung quản lý xây dựng theo quy hoạch, theo dự án, cải cách thủ tục hành chính trong cấp giấy phép xây dựng, tổ chức lại hệ thống quản lý xây dựng đô thị...

Về quản lý quy hoạch đô thị, nông thôn, thời kỳ này ngành Xây dựng đã tiến hành thiết kế điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Lạng Sơn giai đoạn 1993 - 2010, được Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt vào năm 1993. Đến năm 1995 đã tiến hành xong quy hoạch chi tiết phường Chi Lăng, phường Đông Kinh. Tiến hành điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các huyện Tràng Định, Cao Lộc, Văn Quan, Bắc Sơn, quy

hoạch thị trấn Đồng Đăng, cửa khẩu Tân Thanh, Chi Ma, quy hoạch thí điểm xã Mai Pha, xã Tân Mỹ. Phối hợp cùng Viện Quy hoạch đô thị, nông thôn tổ chức lập quy hoạch khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn làm cơ sở cho Chính phủ quyết định phê duyệt quy hoạch và quyết định cho áp dụng một số chính sách ở các cửa khẩu biên giới Lạng Sơn. Công bố quy hoạch chung xây dựng, tiến hành cấm mốc chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ. Thực hiện theo quy hoạch nhiều dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cơ sở được thực hiện như các trục đường ở thị xã Lạng Sơn, đường Bà Triệu - Đinh Tiên Hoàng, cầu Đông Kinh, các trục đường của các thị trấn huyện lỵ, hệ thống chiếu sáng thị xã Lạng Sơn, hệ thống thông tin liên lạc, các trạm cấp điện theo yêu cầu của quy hoạch. Đồng thời, ngành tiến hành lập quy hoạch về vật liệu xây dựng nhằm có kế hoạch chiến lược về vật liệu xây dựng cho thời kỳ 1996 - 2010.

Về quản lý và sản xuất vật liệu xây dựng, ngành Xây dựng đã lập chương trình sản xuất vật liệu xây dựng với phương châm giải quyết đủ lượng vật liệu xây dựng truyền thống trên khắp địa bàn của tỉnh, tiết kiệm được nhiều kinh phí vận chuyển, giảm giá thành công trình xây dựng. Sản xuất vật liệu xây dựng đã chuyển từ việc sản xuất và phát triển theo kế hoạch định hướng sang sản xuất hàng hóa theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Ngành Xây dựng đã chủ trương tập trung nguồn lực để phát triển sản xuất, đổi mới công nghệ những mặt hàng quan trọng như xi măng, gạch ốp lát và các mặt hàng có tầm chi phối thị trường. Những sản phẩm thông thường, mang tính truyền thống địa phương, kỹ



thuật ít phức tạp thì khuyến khích các thành phần kinh tế bỏ vốn đầu tư nhằm sản xuất nhiều sản phẩm đáp ứng nhu cầu xây dựng. Nhờ chủ trương đúng đắn trên, việc đầu tư về vật liệu xây dựng đã phát triển trong toàn tỉnh. Các cơ sở xi măng lò đứng, các cơ sở gạch xây nung bằng lò tuy-nen đã góp phần đáng kể trong việc cân đối cung cầu vật liệu xây dựng cho xã hội. Chất lượng, mẫu mã sản phẩm mới đã được nâng lên ngang với tiêu chuẩn các nước trong khu vực, được người tiêu dùng chấp nhận, đẩy lui dần việc nhập khẩu. Đến năm 1995, ngành đã lập xong quy hoạch vật liệu xây dựng làm cơ sở cho việc định hướng sản xuất vật liệu toàn diện trên địa bàn tỉnh. Tăng nhanh hơn nữa ngành công nghiệp vật liệu xây dựng và vật liệu xây dựng trở thành hàng hóa đáp ứng nhu cầu xã hội.

Để giữ vai trò chỉ đạo trong việc cung cấp vật liệu xây dựng một mặt tăng cường đổi mới quản lý sản xuất, mở rộng thêm các mặt hàng vật liệu xây dựng (gạch lát vỉa hè, gạch không nung, ngói lợp, bê tông đúc sẵn, gạch hoa, đá xẻ...), ngành Xây dựng đã tiến hành đầu tư xây dựng cải tạo mở rộng Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành với lò tuy-nen, thiết bị sản xuất mới đưa công suất từ hơn 1 triệu viên/năm lên 20 triệu viên/năm (gấp 20 lần so với trước đây). Tuy còn phải khắc phục một số lúng túng sau đầu tư nhưng với sản lượng này đã tạo ra điều kiện sản xuất hàng hóa có thể cung cấp vững chắc cho thị trường xây dựng. Từ năm 1990, ngành kết hợp với Viện Vật liệu xây dựng sản xuất thành công xi măng P400. Từ đó Nhà máy Xi măng phát triển tốt hoàn thành các nhiệm vụ tỉnh giao làm ăn có lãi cải thiện và nâng cao

đời sống công nhân. Năm 1995, xây dựng Nhà máy Xi măng lò đứng 1 vạn tấn/năm đạt chất lượng cao được Bộ Xây dựng công nhận xi măng mác >400. Sản phẩm xi măng mác >400 tiêu thụ tốt, làm ăn có lãi nên đời sống cán bộ, công nhân viên của Nhà máy được cải thiện. So với dây chuyền cũ thì đây là tiến bộ mới về công nghệ, chất lượng đáp ứng cho xây dựng có kỹ thuật cao.

Với chức năng, nhiệm vụ quy định, ngành đã tiếp tục lập bộ đơn giá xây dựng thống nhất của tỉnh, cùng Sở Tài chính vật giá thông báo giá vật liệu xây dựng giá gốc và giá hiện trường xây lắp, tham gia giám định chất lượng, nghiệm thu, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết tranh chấp về chất lượng, khối lượng, giá trị xây dựng. Cùng các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và một số ngành khác thẩm định các dự án đầu tư của tỉnh, thẩm định thiết kế kỹ thuật - TDT, dự án xây dựng cơ bản toàn tỉnh, kiểm tra, giám sát công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng của tất cả các chuyên ngành xây dựng chung.

Vấn đề nhà ở do lịch sử để lại rất phức tạp trên địa bàn tỉnh song ngành đã tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết vấn đề này không để xảy ra những bức xúc trong nhân dân. Ngành thực hiện quản lý nhà đất, tạo ra thêm quỹ nhà, giải quyết vấn đề nhà đất theo các Nghị định số 60-CP ngày 05/7/1994 của Chính phủ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất thuộc sở hữu nhà nước, Nghị định số 61-CP ngày 05/7/1994 của Chính phủ về bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước. Công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý nhà là công việc khó khăn vì liên quan đến nhiều ngành,

nhiều người, nhất là việc vận dụng chính sách và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước theo từng giai đoạn lịch sử.

Ngành Xây dựng làm tốt công tác hoàn thiện hệ thống vỉa hè, cây xanh, công tác vệ sinh đô thị tại thị xã Lạng Sơn, vươn ra thực hiện vấn đề này ở các thị trấn huyện lỵ khác. Nước ăn là một nhu cầu rất bức thiết ở các đô thị, do đó, vấn đề nước sạch luôn là vấn đề được ngành đặc biệt quan tâm. Ngành hoàn thành khảo sát nguồn nước ngầm với sự phối hợp của Liên hiệp các Xí nghiệp khảo sát Bộ Xây dựng và trường Đại học Mỏ địa chất. Tiến hành khai thác các giếng với thiết bị hiện đại, lắp đặt hệ thống đường ống mới theo thiết kế. Với sự nỗ lực, cố gắng của ngành, từ một trạm cấp nước nhỏ thời thuộc Pháp  $200\text{m}^3/\text{ngày}$ ; hệ thống đường ống cũ nát; đến năm 1995, Nhà máy nước đã hoạt động đạt công suất  $8.000\text{m}^3/\text{ngày}$  (tăng lên 40 lần); đáp ứng được nhu cầu sử dụng nước sạch ở trên địa bàn thị xã Lạng Sơn. Bên cạnh đó, ngành Xây dựng còn phối hợp với các ngành khác quan tâm giải quyết vấn đề nước sạch ở nông thôn. Trong giai đoạn này, Viện quy hoạch đô thị và nông thôn và Công ty Xây dựng cấp thoát nước số 1 giúp ngành Xây dựng làm luận chứng kinh tế - kỹ thuật về thoát nước cho thị xã Lạng Sơn.

Ngoài ra, ngành Xây dựng trực tiếp hoặc gián tiếp thực hiện xây dựng các công trình: Chủ trì tổ chức chọn tuyển các phương án thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp lớn của tỉnh: Trụ sở Tỉnh ủy, Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Văn hóa, Cung thiếu nhi, Bảo tàng, Thư viện, Trung tâm Thương mại, Nhà máy Xi măng, Trạm Kiểm soát liên hợp cửa khẩu Hữu Nghị, Đài Phát thanh - Truyền hình

tỉnh, Bệnh viện huyện Bắc Sơn, chợ Đông Kinh, trụ sở Đoàn Văn hóa nghệ thuật, sân vận động Đông Kinh, trường Sư phạm 12+3, trường Đào tạo cán bộ tỉnh, kè sông Kỳ Cùng, khuôn viên và tượng đài đồng chí Hoàng Văn Thụ tại phường Chi Lăng và nhiều công trình kỹ thuật hạ tầng... Đặc biệt, năm 1993, tỉnh dành vốn ngân sách 2.920 triệu đồng tiến hành xây dựng, nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện huyện Bắc Sơn, Bệnh viện huyện Bình Gia, Bệnh viện Quân y 50 và Phòng khám Đa khoa khu vực tại xã Chiến Thắng, huyện Chi Lăng. Đến năm 1995, 15 trạm y tế xã trên địa bàn toàn tỉnh hoàn thành xây dựng. Sự tham gia của ngành Xây dựng đã làm cho việc xây dựng các công trình đạt chất lượng và hiệu quả sử dụng...

Trong công tác quy hoạch, ngành thực hiện điều chỉnh quy hoạch tổng thể của các huyện và xây dựng quy hoạch chi tiết các thị trấn, các cửa khẩu, phù hợp với yêu cầu mới. Tiếp tục triển khai các dự án xây dựng các cụm kinh tế - xã hội; xây dựng kết cấu hạ tầng ở khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

Theo chủ trương đổi mới còn phải kể đến các thành phần kinh tế khác như các hợp tác xã xây dựng (Hợp tác xã Thành Công thi công nhiều công trình có chất lượng được thưởng Huy chương vàng chất lượng của Bộ Xây dựng), các công ty trách nhiệm hữu hạn (Hồng Sơn, Hà Sơn, Huy Hoàng), các tổ chức xây dựng của Trung ương, tỉnh bạn hoạt động trên địa bàn theo cơ chế thị trường, dưới sự quản lý của Nhà nước. Các lực lượng này đã đóng góp nhiều công sức cho việc đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh. Là bộ phận quan trọng không thể

thiếu trong cơ cấu nhiều thành phần trong ngành Xây dựng.

Trong những năm mở cửa, đầu tư cho xây dựng thị xã, thị trấn và các cơ sở hạ tầng đã được đẩy mạnh gấp nhiều lần so với các năm trước. Ở thị xã và một số thị trấn lớn, các cơ quan làm việc, công trình công cộng, hệ thống đường nội thị, hệ thống đèn chiếu sáng và các công trình dẫn nước đã được đầu tư xây dựng mới khang trang, kiên cố hơn. So với nhiều tỉnh miền núi thì sự phát triển đô thị ở các thị xã, thị trấn ở Lạng Sơn là tương đối nhanh, tạo cơ sở tốt cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đầu tư xây dựng cơ bản của khu vực ngoài quốc doanh ngày càng góp phần quan trọng trong công cuộc đổi mới và xây dựng đô thị. Trong 3 năm (1992 - 1994), khu vực ngoài quốc doanh đã chiếm trên 47% tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản của tỉnh.

Trong giai đoạn này, ngành Xây dựng đã có nhiều nỗ lực, tạo bước ngoặt quan trọng, đúng hướng trong nhiệm vụ phát triển ngành, góp phần tích cực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Các đơn vị của ngành đã được tổ chức sắp xếp lại để hình thành các doanh nghiệp nhà nước mạnh. Việc đầu tư xây dựng ở các đô thị tăng nhanh, trật tự, kỷ cương được lập lại. Bộ mặt kiến trúc đô thị, đường phố đô thị, vệ sinh môi trường đô thị được khang trang, sạch đẹp hơn. Nhà ở, nước sạch và các dịch vụ ở các đô thị bước đầu được cải thiện, nâng cấp. Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đã thực sự trở thành một trong những cửa khẩu giao lưu kinh tế quan trọng và sầm uất nhất trên biên giới nội địa quốc gia với Trung Quốc nói chung, vùng Đông Bắc nói riêng. Thị xã Lạng Sơn, Đồng Đăng và một số thị

trấn, huyện lỵ có sự thay đổi nhiều so với trước, tập nập và nhộn nhịp hơn. Phố xá, nhà ở, chợ, khách sạn, nhà hàng, quán trọ, cửa hàng, cửa hiệu... được xây dựng, mở mang với tốc độ nhanh. Nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình công cộng như: điện, nước, bưu điện, viễn thông, nhà ga, bến bãi... cũng đã được cải tạo, lắp đặt và hiện đại hóa một bước các thiết bị kỹ thuật.

Những thành tựu của ngành Xây dựng trong 10 năm đầu thực hiện đổi mới (1986 - 1995) góp phần đưa Lạng Sơn từ một tỉnh có kinh tế chậm phát triển, trình độ dân trí thấp, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn vươn mình phát triển mạnh mẽ. Trong giai đoạn 1991 - 1995, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt mức 11,54%, các chỉ tiêu cơ bản đều đạt và vượt mục tiêu đề ra; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; hệ thống cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật được xây dựng và phát triển, các thành phần kinh tế được khuyến khích phát triển, từng bước khai thác và phát huy hiệu quả nguồn lực tại chỗ để tổ chức sản xuất và mở rộng sản xuất kinh doanh; lĩnh vực khoa học, công nghệ, môi trường được quan tâm và gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội; lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được đảm bảo.

### **III. Ngành Xây dựng tỉnh tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)**

Sau 10 năm đổi mới, ngành Xây dựng đã tạo được thế và lực để bước vào thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VIII đề ra. Đây là giai đoạn có nhiều chuyển biến về chất trong sự

phát triển của ngành. Việc triển khai mạnh mẽ công tác quy hoạch, chiến lược, định hướng phát triển đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý ngành ở cấp vĩ mô. Lực lượng sản xuất đã được sắp xếp lại. Các công ty mạnh đã được đầu tư chiều sâu để đổi mới công nghệ, tăng năng lực sản xuất, khả năng cạnh tranh của các sản phẩm thuộc ngành, chuẩn bị những tiền đề tiến tới hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế ở giai đoạn sau.

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 09/3/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đại hội đảng các cấp, từ ngày 24 đến ngày 26/4/1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XII, nhiệm kỳ 1996 - 2000 được tổ chức tại thị xã Lạng Sơn.

Nhận định về tình hình trước mắt của tỉnh, Đại hội chỉ rõ: Lạng Sơn là một tỉnh có tài nguyên thiên nhiên đa dạng, phong phú, sức lao động dồi dào, có cửa khẩu quốc tế và nhiều cặp chợ biên giới; sự hợp tác hữu nghị giữa Việt Nam - Trung Quốc ngày càng được củng cố và phát triển. Quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ đã bình thường hóa và Việt Nam gia nhập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), tạo ra môi trường thuận lợi mới. Trong bối cảnh đó, Lạng Sơn có điều kiện để thu hút sự đầu tư và hợp tác liên doanh với nước ngoài về vốn, khoa học, công nghệ tiên tiến để thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tuy nhiên, phải nhanh nhạy nắm bắt thời cơ, khắc phục nguy cơ và thách thức để đưa sự nghiệp đổi mới của Lạng Sơn tiếp tục phát triển. Đặc biệt là phải nhận thức sâu sắc “bốn nguy cơ” mà Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 01/1994) của Đảng đã

chỉ ra. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1996 - 2000.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XII, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân trong tỉnh Lạng Sơn nỗ lực phấn đấu, triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Từ năm 1996, ngành Xây dựng Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, đồng thời xúc tiến các hoạt động trong lĩnh vực kinh tế đối ngoại và thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Nhiều cơ chế chính sách được ngành Xây dựng tập trung xây dựng đã tạo nên khung pháp lý khá đồng bộ. Việc triển khai mạnh mẽ công tác quy hoạch, chiến lược, định hướng phát triển đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý ngành.

### ***1. Tổ chức bộ máy***

Trong giai đoạn 1996 - 2000, Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn là đồng chí: Nguyễn Xung Kỳ. Phó Giám đốc Sở là các đồng chí: Đặng Minh và Đàm Khải Lạng, Vũ Văn An (từ năm 2000).

Sở Xây dựng có 5 phòng chuyên môn gồm:

- Phòng Tổ chức - Hành chính
- Thanh tra Sở
- Phòng Kinh tế - Tổng hợp
- Phòng Giám định
- Phòng Quy hoạch kiến trúc đô thị

Năm 1996, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 608/QĐ/UB-KT ngày 31/8/1996 về việc thành lập Công ty Tư vấn xây dựng Lạng Sơn trực thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn.



Đến năm 2000, có 7 đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn, gồm:

- Công ty Tư vấn xây dựng Lạng Sơn
- Công ty Xây dựng và sửa chữa nhà
- Công ty Kinh doanh nhà (từ năm 1998 đổi tên thành Công ty Đầu tư và Phát triển nhà)
- Ban Quản lý dự án xây dựng
- Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành
- Nhà máy Xi măng
- Công ty cấp nước

#### *Công tác xây dựng Đảng*

Tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan dân chính Đảng tỉnh Lạng Sơn; đồng chí Đặng Minh, Phó Giám đốc Sở làm Bí thư Chi bộ Sở Xây dựng Lạng Sơn từ năm 1996 đến năm 2000<sup>1</sup>.

Công tác quản lý các tổ chức cơ sở Đảng của ngành Xây dựng Lạng Sơn do các quy định về sinh hoạt Đảng cấp cơ sở nên trong ngành Xây dựng các đơn vị phân bố sinh hoạt: Chi bộ Văn phòng Sở Xây dựng sinh hoạt trực thuộc Đảng ủy cơ quan dân chính Đảng tỉnh; Chi bộ Công ty Xây dựng, Chi bộ Công ty Phát triển hạ tầng đô thị, Chi bộ Công ty Phát triển nhà - đô thị, Chi bộ Công ty Vật liệu xây dựng, Chi bộ Công ty Xi măng - xây dựng công trình, Chi bộ Công ty cấp thoát nước sinh hoạt trực thuộc Đảng bộ thành phố Lạng Sơn.

---

1. Nghị quyết số 43-NQ/ĐU ngày 06/02/1996 của Đảng ủy các cơ quan tỉnh về việc chuẩn y cấp ủy cơ sở.

### *Hoạt động của các đoàn thể*

Hoạt động Công đoàn được quan tâm. Lãnh đạo Sở tạo mọi điều kiện cho Ban Chấp hành Công đoàn hoạt động về tinh thần và vật chất, trong đó tập trung cho việc tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức cho đoàn viên luôn tin tưởng vào sự nghiệp lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp đổi mới, phát huy quyền làm chủ trong công tác, thực hiện dân chủ trong mọi lĩnh vực công tác công đoàn. Phong trào công đoàn ngành Xây dựng được duy trì và phát triển tốt, Công đoàn Văn phòng Sở đạt công đoàn cơ sở vững mạnh. Hội Cựu chiến binh, Hội Kiến trúc sư đều được duy trì và hoạt động có nhiều tiến bộ.

### ***2. Kết quả công tác thực hiện nhiệm vụ được giao***

Giai đoạn 1996 - 2000, ngành Xây dựng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý nhà nước trên các mặt công tác và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Trong giai đoạn này, ngành Xây dựng đã lập xong quy hoạch sản xuất vật liệu xây dựng trên toàn địa bàn đến năm 2010, xác lập được các định hướng về nguyên liệu các loại sản phẩm vật liệu xây dựng, tính phù hợp với yêu cầu các vùng của tỉnh, năng lượng cần thiết cho sản xuất, yêu cầu vốn, phương pháp tổ chức thực hiện. Ngành chủ trì tiến hành tổ chức lập quy hoạch khu kinh tế đô thị Đồng Đăng - Lạng Sơn; tổ chức lập xong quy hoạch xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, quy hoạch chi tiết cửa khẩu Hữu Nghị, quy hoạch xây dựng cửa khẩu Chi Ma, quy hoạch chi tiết khu du lịch Mẫu Sơn, khu Tam Thanh - Nhị Thanh, thành Nhà Mạc, hồ Phai Loạn. Các thị trấn huyện lỵ trên địa bàn tỉnh đã điều chỉnh xong

quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch chi tiết khu trung tâm. Cùng với đó, ngành tiến hành quy hoạch chi tiết khu Chi Lăng, khu Đông Kinh của thị xã Lạng Sơn. Ngành phối hợp với Bộ Xây dựng nghiên cứu thí điểm thiết kế quy hoạch xây dựng xã Tân Mỹ, xã Mai Pha, thị trấn biên giới Cao Lộc. Đây là cơ sở cho việc triển khai mạnh hơn thiết kế quy hoạch xây dựng nông thôn mới trong tương lai. Bên cạnh đó, ngành tiến hành phối hợp với Viện Vật liệu của Bộ Xây dựng lập Dự án khảo thí Nhà máy Xi măng 1, 2 trình Hội đồng đền bù đường Quốc lộ 1A qua địa phận Lạng Sơn.

Nhận thức đúng dẫn vai trò của đô thị là động lực phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của từng vùng lãnh thổ, ngày 28/02/1998, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU về tăng cường xây dựng và phát triển thị xã Lạng Sơn đến năm 2000 và năm 2010. Nghị quyết nêu rõ: Từng bước xây dựng cơ cấu kinh tế phù hợp: công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại, du lịch - dịch vụ, nông - lâm nghiệp hàng hóa. Khai thác tiềm năng, thế mạnh khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn là trung tâm thương mại mậu biên, khu công nghiệp của cả vùng; là khu vực phát triển du lịch trong nước và quốc tế<sup>1</sup>. Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngành Xây dựng đã tập trung cao cho công tác quản lý đô thị, trong thiết kế quy hoạch, quản lý xây dựng và phát triển đô thị. Ngành bổ sung quy hoạch thị xã Lạng Sơn theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng khu đô thị Đồng Đăng - Lạng Sơn từ năm 2001 đến năm 2010; tiến hành xây

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1986 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.130.

dựng quy hoạch chi tiết ở những khu vực đã được duyệt. Điều chỉnh quy hoạch tổng thể của các huyện, các ngành và xây dựng quy hoạch chi tiết các thị trấn, các cửa khẩu, phù hợp với yêu cầu mới. Tiếp tục triển khai các dự án xây dựng các cụm kinh tế - xã hội; xây dựng kết cấu hạ tầng ở khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn<sup>1</sup>. Đến năm 2000, ngành đã tổ chức lập xong quy hoạch điều chỉnh cho thị trấn Đồng Đăng, thị trấn Thất Khê, thị trấn Văn Quan, thị trấn Tân Thanh, quy hoạch đường Hùng Vương, nước sinh hoạt ở cửa khẩu Hữu Nghị; phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức lập quy hoạch thí điểm điều chỉnh thị trấn Cao Lộc, lập xong quy hoạch chi tiết Khu du lịch Mẫu Sơn, dự án cấp nước cho Mẫu Sơn; ngành điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Lạng Sơn (điều chỉnh lần 3); phối hợp cùng thị xã lập tờ trình để Ủy ban nhân dân tỉnh trình công nhận thị xã Lạng Sơn là đô thị loại III; ngành lập xong dự án quy hoạch vật liệu xây dựng đến năm 2010; trình Ủy ban nhân dân tỉnh để thành lập Hội đồng kiến trúc quy hoạch.

Công tác phát triển hạ tầng đô thị có bước phát triển mới. Các dự án thoát nước trên địa bàn thị xã từng bước được giải quyết, khắc phục được tình trạng ngập úng trong mùa mưa. Dự án bằng nguồn vốn ODA cấp nước thị xã nâng công suất lên 10.000m<sup>3</sup>/ngày đêm.

Công tác triển khai thực hiện các chính sách đã ban hành thuộc chức năng ngành thực hiện. Chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, về chính sách bán nhà thuộc sở

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1986 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.128.

hữu Nhà nước cho người đang thuê theo Nghị định số 61-CP của Chính phủ. Việc thực hiện các thủ tục về cấp giấy phép xây dựng, việc cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII kỳ họp thứ 10 ngành đã quán triệt, không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, phiền hà cho người dân; cải tiến lề lối làm việc, cải tiến thủ tục xét duyệt và trình tỉnh. Không để đơn thư khiếu tố tồn đọng.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác đầu tư và xây dựng theo lĩnh vực chuyên môn của ngành. Đến năm 2000, ngành đã lập xong tập I bộ đơn giá xây dựng cơ bản phục vụ cho công tác xây dựng cơ bản trên địa bàn.

Việc tham gia thẩm định các dự án đầu tư và thẩm định kỹ thuật tổng hợp dự toán các công trình được đầu tư trên địa bàn bước đầu đã có nhiều cố gắng, cải tiến lề lối làm việc nhằm nâng cao hiệu quả của công tác thẩm định. Định kỳ, ngành cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra của tỉnh đi kiểm tra một số công trình trọng điểm. Đặc biệt là các công trình thuộc Chương trình 135 nhằm tháo gỡ khó khăn, hạn chế, sai sót và thất thoát trong xây dựng, góp phần nâng cao chất lượng công trình.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc các bộ, ngành Trung ương giúp đỡ các địa phương phát triển kinh tế - xã hội, năm 1999, ngành Xây dựng tham gia thực hiện, triển khai xây dựng 2 chợ trung tâm cụm xã tại Ba Xã, huyện Văn Quan và Hội Hoan, huyện Văn Lãng, cùng 6 cửa hàng thương mại tại 6 xã thuộc hai huyện Bình Gia và Đình Lập (với sự giúp đỡ của Bộ Thương mại). Bên cạnh đó, ngành xúc tiến xây dựng kết cấu hạ tầng quần thể du lịch động Tam Thanh,

động Nhị Thanh, thành nhà Mạc ở thị xã Lạng Sơn; khu du lịch Mẫu Sơn, huyện Lộc Bình<sup>1</sup>.

Giai đoạn 1996 - 2000, công tác sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu xây dựng của Nhà nước và của nhân dân. Các cơ sở thuộc ngành trực tiếp quản lý đã thể hiện được năng lực sản xuất, cung cấp vật liệu có chất lượng cao. Chính vì vậy, kết quả sản xuất kinh doanh của các cơ sở trong giai đoạn này có nhiều khởi sắc.

Thực hiện văn bản Hướng dẫn số 681/CP-KTN của Thủ tướng Chính phủ về định hướng chiến lược và chính sách phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, quá trình thực hiện công tác củng cố và sắp xếp lại các doanh nghiệp thuộc Sở quản lý đã đi vào ổn định trong sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp đã thích ứng với cơ chế thị trường. Sản phẩm làm ra có uy tín và được thị trường chấp nhận. Sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Doanh thu năm sau cao hơn năm trước. Đời sống cán bộ, công nhân không ngừng được cải thiện, lương công nhân đạt bình quân từ 400.000 đến 500.000 đồng/tháng. Toàn ngành hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách cho tỉnh: năm 1998 nộp 4.028 triệu đồng; năm 1999 nộp được 4.577 triệu đồng. Các chỉ tiêu sản phẩm công nghiệp thuộc ngành đều tăng so với các chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII trong 4 năm (1996 - 1999) như: Xi măng đạt 6 vạn tấn/năm (tăng 342,8%); gạch máy đạt 20 triệu viên/năm (tăng 132,9%); nước

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1986 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.129.

máy đạt 2 triệu m<sup>3</sup>/năm (tăng 120,2%). Các doanh nghiệp trong ngành được đầu tư nâng cấp: Xí nghiệp gạch ngói Hợp Thành công suất 20 triệu viên/năm; Công ty cấp nước công suất 10.000m<sup>3</sup>/ngày đêm; Công ty Tư vấn xây dựng tự trang bị máy móc phương tiện làm việc bằng nguồn vốn tự có; Công ty Xây dựng đầu tư về máy móc thi công. Phương tiện làm việc từ Văn phòng Sở đến các doanh nghiệp trong ngành đều được trang bị máy vi tính nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác chuyên môn và sản xuất kinh doanh.

Công tác quản lý, điều hành của Sở đã quán triệt chức năng, nhiệm vụ được giao nên cơ sở vận dụng và thực hiện đầy đủ chính sách của Đảng, Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Với tinh thần thận trọng khẩn trương tham mưu đúng và đầy đủ chính sách, cơ bản giải quyết đầy đủ nhiệm vụ về trách nhiệm người đứng đầu và các thành viên lãnh đạo được phân công cụ thể, quan hệ giữa lãnh đạo và các bộ môn giúp việc theo quy trình hợp lý hơn. Người đứng đầu chịu trách nhiệm chung và không thoái thác trách nhiệm.

Trong giai đoạn 1996 - 2000, với sự nỗ lực, cố gắng của ngành Xây dựng và các sở, ban, ngành khác trong tỉnh, nhiều công trình xây dựng được hoàn thành đưa vào sử dụng như: 491 phòng học cùng sân chơi, bãi tập của các trường phổ thông, trường mẫu giáo; bệnh viện chống lao; Trung tâm Hội nghị tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thông tin tỉnh, Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Quan; khu 2 nhà bệnh nhân I - Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh; hồ Cao Lan, huyện Tràng

Định; trường Trung học phổ thông huyện Bình Gia; bệnh viện các huyện Chi Lăng, Bắc Sơn, Bình Gia, Văn Quan; cầu Đông Kinh, thị xã Lạng Sơn; cầu Pò Lọi, huyện Lộc Bình; cầu Mẹt, huyện Hữu Lũng; trụ sở làm việc của Sở Tài chính - Vật giá; trụ sở Huyện ủy Đình Lập; trụ sở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; trụ sở Sở Y tế tỉnh; Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị; hoàn thành một số công trình kết cấu hạ tầng chủ yếu tại 85 xã đặc biệt khó khăn, một số công trình kết cấu hạ tầng tại khu vực cửa khẩu Tân Thanh và thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc<sup>1</sup>...

Trong giai đoạn 1996 - 2000, mặc dù có nhiều sự thay đổi trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ nhưng ngành Xây dựng phấn đấu nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ngành tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IX của Đảng. Những thành tựu đạt được là nền tảng quan trọng để ngành Xây dựng có những bước phát triển trong những năm tiếp theo.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1986 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.127.



## **Chương IV**

### **NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN**

#### **TRONG GIAI ĐOẠN 2000 - 2023**

#### **I. Ngành Xây dựng góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (2000 - 2005)**

##### ***1. Tổ chức bộ máy***

Trong giai đoạn 2000 - 2005, giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn là các đồng chí: Nguyễn Xung Kỳ (2000 - 2001) và Vũ Văn An (2001 - 2005). Phó Giám đốc là các đồng chí: Vũ Văn An (2000 - 2001), Đặng Minh (2000 - 2002), Nguyễn Tuấn Hoàn (2001 - 2003) và Hà Xuân Quang (từ năm 2002), Bùi Đình Thu (từ năm 2004).

Năm 2003, Luật Xây dựng được ban hành, ngành Xây dựng được phân cấp thêm chức năng thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình. Để bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho phù hợp với quy định của Luật Xây dựng năm 2003, ngành Xây dựng đã tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước ngành Xây dựng của tỉnh Lạng Sơn. Theo đó, ngành Xây dựng thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng tại địa phương về công tác xây dựng, vật liệu xây dựng, nhà ở và công sở, kiến trúc quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, hạ tầng kỹ thuật đô thị. Ngày 10/3/2004, Sở Xây dựng Lạng Sơn ban hành Quy định số 192/XD-QĐ quy định về chức năng, nhiệm vụ và biên chế tổ chức bộ máy Văn phòng Sở Xây dựng Lạng Sơn. Về tổ

chức bộ máy, lãnh đạo Sở Xây dựng có 1 Giám đốc và 2 Phó Giám đốc; Sở có 6 phòng, ban chuyên môn gồm:

- Phòng Hành chính - Tổ chức
- Thanh tra Sở
- Phòng Kinh tế - Tổng hợp
- Phòng Giám định - kỹ thuật
- Phòng Quản lý kiến trúc quy hoạch
- Phòng Nhà đất (thành lập từ năm 2003)

*Thành lập các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng:*

Giai đoạn 2001 - 2005 là giai đoạn bắt đầu có sự thay đổi trong cơ chế, chính sách quản lý của Nhà nước trong hoạt động xây dựng. Tình hình trên đặt ra nhiệm vụ cho ngành Xây dựng Lạng Sơn là cần phải đổi mới cơ cấu tổ chức để đáp ứng nhu cầu xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh trong công tác tư vấn thiết kế kiến trúc quy hoạch, thẩm tra thiết kế kỹ thuật thi công - dự toán công trình vật liệu xây dựng; giám sát thi công và công tác được giao làm chủ đầu tư một số công trình lớn của tỉnh. Chính vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định thành lập một số đơn vị trực thuộc:

- Ngày 03/9/2003, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1655/QĐ-UB ngày 03/9/2003 về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn.

- Ngày 02/8/2004, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 1157/QĐ-UB về việc sáp nhập Ban Quản lý dự án xây dựng cơ bản tỉnh vào Ban Quản lý dự án xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng.

- Ngày 08/9/2004, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1369/QĐ-UB về việc thành lập Trung tâm Quy hoạch xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn.

Đến năm 2005, tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Khối Văn phòng Sở và các trung tâm trực thuộc là 80 người.

### *Cổ phần hóa các doanh nghiệp trực thuộc ngành*

Thực hiện Chỉ thị số 500/TTg ngày 25/8/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước; căn cứ Chỉ thị số 20/1998 CT-TTg và văn bản số 681/CP.KTN ngày 20/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ và của Ban Chỉ đạo Trung ương về đổi mới doanh nghiệp và định hướng chiến lược và chính sách phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ; thực hiện Công văn số 181/UB-KT ngày 02/5/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, ngành Xây dựng tiến hành sắp xếp lại các doanh nghiệp thuộc Sở quản lý và cổ phần hóa các doanh nghiệp trong ngành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đáp ứng yêu cầu của cơ chế thị trường, huy động vốn từ các thành phần kinh tế, tăng cường quản lý dân chủ, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp trong mọi lĩnh vực hoạt động và quyền làm chủ được giao cho tập thể người lao động.

Ngành Xây dựng đã tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sắp xếp lại các doanh nghiệp theo đúng kế hoạch của tỉnh, tiến hành Cổ phần hóa 3 công ty (giai đoạn 1):

Ngày 24/11/2003, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 2184/UB-KT ngày 24/11/2003 phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Tư vấn xây dựng Lạng Sơn. Trong cùng năm, Công ty Sản xuất vật liệu - xây

dựng; Công ty Xây dựng thực hiện cổ phần hóa (giai đoạn 2 các công ty còn lại).

Ngày 13/6/2003, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về việc đổi tên và bổ sung ngành nghề cho Công ty cấp nước Lạng Sơn. Theo Quyết định, Công ty cấp nước Lạng Sơn thành Công ty cấp thoát nước Lạng Sơn. Năm 2005, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 28/7/2005 về việc chuyển Công ty Cấp nước Lạng Sơn thành Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên và phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm Một thành viên cấp thoát nước Lạng Sơn.

Như vậy, với việc thực hiện đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, các đơn vị đã chuyển đổi thành các công ty trách nhiệm hữu hạn và các công ty cổ phần; đến năm 2005, Sở Xây dựng chỉ còn 3 đơn vị trực thuộc là: Ban Quản lý dự án xây dựng; Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình và Trung tâm Quy hoạch xây dựng.

### *Công tác xây dựng Đảng*

Tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan dân chính Đảng tỉnh Lạng Sơn; đồng chí Đặng Minh, Phó Giám đốc Sở Xây dựng (đến năm 2002), từ năm 2002 đồng chí Hà Xuân Quang, Phó Giám đốc Sở Xây dựng làm Bí thư Chi bộ Sở Xây dựng. Cấp ủy và lãnh đạo thường xuyên quan tâm và coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ hàng đầu, đồng thời trực tiếp phổ biến chỉ đạo thực hiện các chỉ thị quy định của tỉnh về công tác Quy chế dân chủ ở cơ quan đối với đảng viên và cán bộ, công nhân viên chức trong toàn đơn vị. Nhìn chung, tình hình diễn biến tư tưởng của

đảng viên và công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, cán bộ, đảng viên luôn gương mẫu đi đầu trong công tác.

Ngày 27/3/2003, Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 196-QĐ/TU về việc chấm dứt hoạt động của Ban Cán sự Đảng ở các ngành tỉnh. Thực hiện quyết định, Ban Cán sự Đảng Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn kết thúc hoạt động từ ngày 01/4/2003.

#### *Hoạt động của các đoàn thể*

Hoạt động Công đoàn được quan tâm. Lãnh đạo Sở tạo mọi điều kiện cho Ban Chấp hành Công đoàn hoạt động về tinh thần và chất lượng, trong đó tập trung cho việc tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức cho đoàn viên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp đổi mới, phát huy quyền làm chủ trong công tác, thực hiện dân chủ trong mọi lĩnh vực công tác công đoàn. Phong trào công đoàn ngành Xây dựng được duy trì và phát triển tốt, Công đoàn Văn phòng Sở đạt công đoàn cơ sở vững mạnh.

Năm 2003, Chi đoàn Thanh niên của Sở Xây dựng được thành lập. Tập thể Chi đoàn đã đoàn kết thống nhất, phát huy truyền thống xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ ra sức học tập, tu dưỡng, rèn luyện để hoàn thành nhiệm vụ được giao và đã đạt được những kết quả nhất định như: Tổ chức tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho đoàn viên thanh niên; luôn tích cực, chủ động trong công tác tham mưu cho các hoạt động của cơ quan; tham gia các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, hiến máu nhân đạo, chăm sóc, động viên thiếu niên, nhi đồng, văn hóa văn nghệ - thể thao; tích cực trong công tác xây dựng Đoàn và xây dựng Đảng.

Các đoàn thể Hội Cựu chiến binh, Hội Hưu trí, Hội Kiến trúc sư đều được duy trì và hoạt động có nhiều tiến bộ.

### *Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực*

Nguồn lực con người được coi là yếu tố cơ bản, quyết định mọi thành công, do đó, công tác đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực đã được ngành đặc biệt quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng, từ công nhân kỹ thuật đến đại học; bằng mọi hình thức như tập trung, tại chức, ngắn hạn, dài hạn. Ngành Xây dựng tiếp tục phối hợp với Sở Giáo dục mở 2 lớp đào tạo kỹ sư xây dựng với 57 sinh viên theo học.

Kinh nghiệm quản lý, trình độ chính trị và chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công nhân viên trong ngành đã được nâng lên rõ rệt, đủ để đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn kinh tế thị trường. Lực lượng cán bộ quản lý nhà nước trong ngành ngày càng được kiện toàn và trình độ ngày càng được nâng cao. Cán bộ văn phòng Sở đến văn phòng các công ty và các đội sản xuất hầu hết có trình độ đại học, cán bộ quản lý xây dựng có trình độ từ trung cấp trở lên, công nhân kỹ thuật xây dựng đến các vùng sâu, vùng xa có đủ lực lượng phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Kinh nghiệm quản lý, trình độ chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công nhân, viên chức trong ngành đã từng bước được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu của nền kinh tế thị trường.

Công tác văn phòng hoạt động có nề nếp trong xử lý công tác hành chính, kế hoạch - thống kê và tài chính. Tiếp tục thực hiện khoán biên chế, khoán chi tài chính. Lãnh đạo Sở đã tập trung xây dựng quản lý tài chính theo định mức, do đánh giá chưa hết các điều kiện quản lý, nhiều công tác

phát sinh trong năm nên công tác khoán chi, khoán biên chế chưa đạt yêu cầu đề ra. Công tác chỉ đạo thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong đơn vị được thực hiện nghiêm túc.

Ngành Xây dựng đã triển khai cơ chế “một cửa” đúng tiến độ và các quy định (năm 2004). Công tác cấp giấy phép xây dựng, chứng chỉ quy hoạch đã được cải tiến một bước, các thủ tục hành chính, các quy định về thời gian giải quyết các loại giấy tờ liên quan đã được niêm yết rõ ràng, trách nhiệm của cán bộ trực, giải quyết công việc được phân công cụ thể hơn. Công tác cấp giấy phép xây dựng, chứng chỉ quy hoạch tại cấp huyện đã đi vào hoạt động có nền nếp. Ngành Xây dựng tổ chức nhiều đợt điều tra cơ bản, hướng dẫn cấp huyện rà soát lại quy hoạch đô thị cấp huyện, tổ chức điều tra về nhà ở, công sở.

*Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản pháp luật về quản lý xây dựng*

Ngày 26/11/2003, Luật Xây dựng được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XI. Luật Xây dựng được ban hành đã đáp ứng nhu cầu cấp thiết của cuộc sống, trong lúc nhu cầu xây dựng là rất lớn, vốn đầu tư xây dựng rất đáng kể, tốc độ xây dựng phát triển rất nhanh, hình thức đầu tư rất đa dạng, phong phú nhưng quản lý nhà nước còn phân tán, chồng chéo, không thống nhất, sự phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương, sự phân công phối hợp giữa các bộ, ngành chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước về xây dựng. Luật Xây dựng được ban hành là cột mốc chuyển đổi quan trọng nhất trong quá trình đổi mới cơ chế chính sách của ngành Xây dựng, chuyển đổi từ cơ chế bao cấp tập trung vào nhà nước sang cơ chế quản lý theo pháp luật. Tất

cả các thành phần kinh tế đều được tham gia xây dựng đất nước và được Nhà nước quản lý theo pháp luật.

Dựa vào tình hình và tính phức tạp của việc quản lý đô thị, Sở đã chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo và ban hành các văn bản về quản lý đô thị, về đấu thầu xây lắp, về quản lý đầu tư và xây dựng, về phân loại đường phố và tính giá trị lô đất, về chế độ chính sách ưu tiên trong quá trình chuyển quyền sử dụng đất: Quy định số 14/2003/QĐ-UB ngày 26/6/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế ưu đãi đầu tư xây dựng các khu đô thị, khu đô thị mới, khu nhà ở, khu tái định cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 18/2003/QĐ-UB ngày 06/8/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng đô thị và cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 09/2003/QĐ-UB ngày 14/5/2003 phê duyệt chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng các đoạn, tuyến đường nội, ngoại thành phố Lạng Sơn... Đồng thời, ngành thường xuyên tổ chức hội nghị hướng dẫn nội dung các văn bản pháp luật cho các địa phương và các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản cho các chủ đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài quốc doanh đóng trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống văn bản pháp luật về quản lý xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh do ngành tham mưu đã được ban hành và có hướng dẫn đầy đủ, chặt chẽ, kết hợp với quá trình thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và uốn nắn các hoạt động đối với các chủ đầu tư và các doanh nghiệp trong xây dựng cơ bản đã thực sự tạo nên hành lang pháp lý trong lĩnh vực quản lý xây dựng của tỉnh.



## ***2. Kết quả công tác thực hiện nhiệm vụ được giao***

Từ ngày 01 đến ngày 04/01/2001, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII được tiến hành tại thị xã Lạng Sơn. Đại hội đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 1996 - 2000 và đề ra mục tiêu tổng quát giai đoạn 2001 - 2005 là: “Tập trung sức thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội với nhịp độ tăng trưởng kinh tế cao hơn mức bình quân của 5 năm trước, khắc phục cho được những tồn tại, yếu kém của nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Nâng cao năng lực khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, coi trọng phát huy nhân tố con người. Tập trung giải quyết các vấn đề về việc làm, xóa đói giảm nghèo, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, cải thiện đời sống của nhân dân. Giữ vững an ninh, đảm bảo an toàn xã hội, chính trị ổn định, củng cố quốc phòng, an ninh vững mạnh, chủ động đối phó với mọi tình huống”<sup>1</sup>.

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII là một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn. Đại hội đem lại một khí thế cách mạng mới của một tỉnh phen giậu biên cương của Tổ quốc. Nghị quyết Đại hội là những định hướng để cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, quyết tâm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong sự nghiệp đổi mới và phát triển của quê hương những năm đầu thế kỷ XXI.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1986 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.177, 178.

Giai đoạn 2000 - 2005, kinh tế của tỉnh phát triển đã tạo đà cho các ngành có cơ hội phát triển. Trước tình hình chung thuận lợi đó, ngành Xây dựng đã tập trung chỉ đạo phấn đấu thực hiện các mục tiêu đề ra, tổng doanh thu toàn ngành tăng trung bình 12,8%.

Luật Xây dựng năm 2003 và nhiều cơ chế, chính sách về hoạt động xây dựng được ban hành đã tách bạch rõ chức năng quản lý nhà nước và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; phân cấp mạnh mẽ và quy định rõ trách nhiệm của các chủ thể; quy định về điều kiện, năng lực, trình độ chuyên môn, nghề nghiệp của tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng. Các nội dung về xây dựng cửa khẩu, xây dựng đô thị từ tỉnh lỵ đến các huyện, xây dựng nông thôn mới và thị trường bất động sản... đã đặt cho ngành Xây dựng Lạng Sơn những nhiệm vụ nặng nề trong công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý quy hoạch.

Ngày 17/7/2000, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 997/QĐ-BXD công nhận thị xã Lạng Sơn là đô thị loại III. Theo quyết định này, việc xây dựng các khu dân cư, công trình phục vụ công cộng, công trình sản xuất, các khu công nghiệp, phân bố dân cư, định hướng phát triển không gian... có nhiều điểm không phù hợp. Chính vì vậy, công tác quy hoạch chung của thị xã cần có sự điều chỉnh chung phù hợp. Năm 2001, Viện Quy hoạch đô thị, nông thôn (Bộ Xây dựng) xây dựng Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Lạng Sơn đến năm 2020 và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 53/2001/QĐ-UB ngày 02/10/2001. Tổng diện tích đất xây dựng sau khi điều chỉnh là 1.225.5ha (năm 2020) - tăng so với hiện trạng năm 1999

là 604,9ha<sup>1</sup>. Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Lạng Sơn phù hợp với quy hoạch kinh tế - xã hội thị xã đến năm 2010 và phù hợp với Quyết định số 740/TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 17/10/2002, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2002-NĐ/CP ngày 17/10/2002 về việc thành lập thành phố Lạng Sơn trực thuộc tỉnh Lạng Sơn. Thành phố Lạng Sơn mới bao gồm 8 đơn vị hành chính xã, phường trên cơ sở toàn bộ diện tích, dân số của thị xã Lạng Sơn cũ. Tỉnh Lạng Sơn có 1 thành phố và 10 huyện. Sự kiện thành lập thành phố Lạng Sơn là một bước ngoặt quan trọng, mở ra một thời kỳ mới, tạo ra vị thế mới, cơ hội mới để tỉnh phát triển với tốc độ cao hơn, nhanh hơn và toàn diện hơn. Việc thành lập thành phố Lạng Sơn đáp ứng nguyện vọng của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thành phố Lạng Sơn nói riêng và nhân dân tỉnh Lạng Sơn nói chung. Đây là thời cơ, vận hội lớn, là tiền đề quan trọng, là vinh dự và cũng là trách nhiệm của thành phố trong sự nghiệp xây dựng và phát triển để vươn tới một thành phố giàu đẹp, văn minh trong tương lai. Đến năm 2004, phường Đông Kinh và Chi Lăng đã có quy hoạch chi tiết.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh trong chuyến thăm và làm việc tại Lạng Sơn từ ngày 10 đến ngày 12/9/2003, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiến hành xây dựng Đề án xây dựng và phát triển thành phố Lạng Sơn cùng với thị trấn Đồng Đăng và các khu kinh tế cửa khẩu trở thành trung tâm thương mại, dịch vụ và du lịch, trình Thủ tướng Chính

---

1. Báo cáo số 329/BC-XD ngày 19/9/2001 của Sở Xây dựng báo cáo thẩm tra Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Lạng Sơn đến năm 2020, tr.3.

phủ ngày 06/5/2005. Đề án nhấn mạnh: Lạng Sơn là một tỉnh miền núi, biên giới phía Đông Bắc của Tổ quốc, có hai cửa khẩu quốc tế (cửa khẩu Hữu Nghị - đường bộ, cửa khẩu Đồng Đăng - đường sắt), hai cửa khẩu chính (Chi Ma, Bình Nghi) và các cửa khẩu phụ; có vị trí đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh cũng như trong quan hệ ngoại giao, giao lưu phát triển thương mại với Trung Quốc, các nước vùng Trung Á và Đông Âu. Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, đòi hỏi tỉnh Lạng Sơn phải tích cực chuẩn bị để chủ động tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế với tư cách là một cầu nối, mất xích quan trọng trong hành lang kinh tế Nam Ninh (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng và vành đai kinh tế xung quanh vịnh Bắc Bộ, tỉnh phải có chiến lược lâu dài; xây dựng quy hoạch, kế hoạch cụ thể cùng với những cơ chế, chính sách đồng bộ, kịp thời để khai thác, phát huy những tiềm năng, thế mạnh về thương mại, dịch vụ và du lịch của tỉnh Lạng Sơn, nhất là khu vực thành phố Lạng Sơn, thị trấn Đồng Đăng và các khu kinh tế cửa khẩu<sup>1</sup>.

Việc xây dựng và thực hiện Đề án xây dựng và phát triển thành phố Lạng Sơn cùng với thị trấn Đồng Đăng và các khu kinh tế cửa khẩu trở thành trung tâm thương mại, dịch vụ và du lịch là bước tiếp theo để tiếp tục triển khai các nghị quyết của Bộ Chính trị, quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến sự phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực này, đặc biệt là Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 01/7/2004 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1986 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.193.

ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2020. Đề án không chỉ có ý nghĩa chiến lược, quyết định phương hướng phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, mà còn có ý nghĩa tầm khu vực biên giới phía Bắc và tầm quốc gia trong việc phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn này, ngành Xây dựng đẩy mạnh quy hoạch xây dựng tất cả các huyện lỵ, thị trấn trong tỉnh tiến hành xây dựng một số trung tâm. Hằng năm, ngành Xây dựng đều lập kế hoạch vốn để điều chỉnh quy hoạch chung các thị trấn đã đến thời gian điều chỉnh, quy hoạch mới hoặc quy hoạch chi tiết các xã, phường. Đến năm 2004, tỉnh Lạng Sơn có 10 huyện với 10 thị trấn huyện lỵ: thị trấn Bắc Sơn - huyện Bắc Sơn; thị trấn Bình Gia - huyện Bình Gia; thị trấn Văn Quan - huyện Văn Quan; thị trấn Thất Khê - huyện Tràng Định, thị trấn Na Sầm - huyện Văn Lãng; thị trấn Đình Lập - huyện Đình Lập; thị trấn Lộc Bình - huyện Lộc Bình; thị trấn Mẹt - huyện Hữu Lũng; thị trấn Đồng Mỏ - huyện Chi Lăng; thị trấn Cao Lộc - huyện Cao Lộc và 4 thị trấn không phải huyện lỵ đó là: Thị trấn Nông trường Thái Bình - huyện Đình Lập; thị trấn Na Dương - huyện Lộc Bình, thị trấn Chi Lăng (Đồng Bành) - huyện Chi Lăng và thị trấn Đồng Đăng - huyện Cao Lộc. Trong các thị trấn trên, 10 thị trấn huyện lỵ và thị trấn Đồng Đăng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chung. Một số thị trấn đã có quy hoạch chi tiết khu trung tâm như: Cao Lộc, Đồng Đăng, Mẹt.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng, tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình, dự án được chú trọng; tập trung chỉ đạo công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu

tư. Công tác quy hoạch và quản lý đô thị tập trung điều chỉnh quy hoạch, chuẩn bị điều kiện để đưa thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc lên thị xã; hoàn thành quy hoạch cho thị trấn của 10 huyện, xây dựng quy hoạch chi tiết cho các phường của thành phố, một số khu trung tâm của thị trấn, các khu đô thị mới, khu và cụm công nghiệp...

Để đáp ứng với tình hình phát triển thương mại dịch vụ giữa Việt Nam và Trung Quốc, ngành đã tiến hành tổ chức lập quy hoạch chi tiết các khu đô thị cửa khẩu: Tân Thanh, Cốc Nam, Chi Ma, Hữu Nghị. Khu Du lịch Mẫu Sơn thuộc huyện Lộc Bình được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết.

Năm 2001, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 185/2001/QĐ-TTg cho phép cửa khẩu Chi Ma được áp dụng quy chế khu kinh tế cửa khẩu biên giới, tạo điều kiện để Lạng Sơn tiếp tục phát huy lợi thế tỉnh biên giới. Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo xây dựng kết cấu hạ tầng và các chính sách mời gọi đầu tư để Chi Ma trở thành khu kinh tế cửa khẩu phát triển, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội khu vực phía Đông của tỉnh, cùng với thành phố Lạng Sơn, thị trấn Đồng Đăng và Khu kinh tế cửa khẩu Tân Thanh tạo thành vùng kinh tế động lực của tỉnh. Tháng 11/2002, quy hoạch chung cửa khẩu Chi Ma - Tú Mịch được phê duyệt. Với bước khởi động tương đối thuận lợi, Chi Ma đang dần định hình vóc dáng của một khu kinh tế cửa khẩu cùng với Tân Thanh tạo thành thế và lực vững chắc cho kinh tế cửa khẩu trong chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh Lạng Sơn.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung bố trí vốn của Trung ương, nguồn vốn ngân sách tập trung, vốn thưởng thu vượt

thuế xuất nhập khẩu, vốn các chương trình mục tiêu cho đầu tư kết cấu hạ tầng khu vực cửa khẩu và một số khu vực biên giới trọng yếu với tổng vốn tương đối lớn và tăng nhanh qua các năm đã nhanh chóng tạo ra được hệ thống cơ sở vật chất hạ tầng kỹ thuật tương đối đồng bộ đối với khu vực kinh tế - đô thị Đồng Đăng - Lạng Sơn, khu vực cửa khẩu Tân Thanh, cửa khẩu Chi Ma. Hệ thống đô thị và cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn hình thành là các khu vực đối trọng quan trọng với Quảng Tây - Trung Quốc trong phát triển thương mại biên mậu và du lịch. Các cửa khẩu Lạng Sơn đã phát huy được vai trò là đầu mối quan trọng trong phát triển quan hệ kinh tế thương mại với Trung Quốc.

Cùng với việc đẩy mạnh công tác quy hoạch nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng tại các đô thị của tỉnh, việc quy hoạch phát triển các lĩnh vực thuộc nhiệm vụ quản lý của ngành cũng được quan tâm đúng mức để làm cơ sở quản lý, kêu gọi đầu tư như: Quy hoạch vật liệu xây dựng; quy hoạch khu công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh, quy hoạch vùng cấp nước sạch tỉnh Lạng Sơn, quy hoạch mạng lưới đô thị tỉnh Lạng Sơn. Từ đó đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong những năm qua công tác lập và xét duyệt quy hoạch xây dựng đô thị được tỉnh quan tâm nên đã đạt được những kết quả đáng phấn khởi, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong tỉnh. Quản lý đô thị đã có nhiều đổi mới, trật tự xây dựng đô thị được cải thiện, diện mạo các đô thị trong tỉnh từng bước được nâng cao.

Cùng với quá trình khảo sát thiết kế quy hoạch, công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch cũng được chú trọng và

có những cố gắng đáng kể. Bám sát quy hoạch được duyệt, ngành đã tập trung lực lượng để quản lý định vị mạng lưới giao thông nội ngoại thị, xác định chỉ giới đường đỏ trên các hệ thống đường phố, thực hiện quản lý hành lang kỹ thuật làm cơ sở hướng dẫn và giám sát quá trình xây dựng theo quy hoạch; thông qua các biện pháp quản lý như kiểm tra trực tiếp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, cấm hệ thống biển báo cột mốc xây dựng.

Căn cứ các chứng chỉ quy hoạch, cấp Giấy phép xây dựng để kiểm tra mặt đứng công trình, cốt và chỉ giới đường đỏ. Bên cạnh vấn đề chỉ đạo quản lý đô thị, ngành Xây dựng thường xuyên tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh về các biện pháp xử lý môi trường, quản lý cảnh quan đô thị, xây dựng các chính sách về quản lý nhà ở, đất ở, công trình hạ tầng kỹ thuật. Những biện pháp đó đã từng bước góp phần lập lại trật tự kỷ cương trong công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch. Thông qua quá trình thẩm định, các dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế dự toán, quá trình cấp đăng ký hành nghề kinh doanh, cấp Giấy phép xây dựng và quản lý các điều kiện kinh doanh xây dựng cơ bản kết hợp với việc thực hiện kiểm tra định kỳ và theo kế hoạch chất lượng các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh. Ngành Xây dựng đã tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh lập trật tự kỷ cương về quản lý chất lượng sản phẩm xây dựng trên địa bàn.

Sau một thời gian tiến hành quy hoạch và xây dựng, thị xã Lạng Sơn (từ năm 2002 là thành phố Lạng Sơn) đã giải quyết được những vấn đề cốt lõi phục vụ cho công tác xây dựng hạ tầng cơ sở thiết yếu đô thị như mạng lưới giao thông, đường điện, cấp thoát nước và san tạo mặt bằng đáp ứng cho việc



triển khai xây dựng các cơ quan hành chính của tỉnh, các thành phần kinh tế và dân cư đô thị, đặc biệt là giải quyết được việc cấp đất ở cho cán bộ, nhân dân để nhanh chóng từng bước ổn định đời sống và hình thành đô thị.

Được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh và các cấp, các ngành, ngành Xây dựng đã tiến hành thi công hàng triệu mét vuông hạ tầng cơ sở như: hệ thống giao thông đô thị, hệ thống điện nước, thông tin bưu điện, nhà ở, nhà hành chính công sở, trường học, bệnh viện, trạm y tế, hệ thống chợ ở xã, phường, huyện, thị xã, trung tâm thương mại, dịch vụ, nhà hàng, khách sạn, nhà ga, bến xe, các trung tâm thể thao, phát thanh truyền hình, bưu chính viễn thông, ngân hàng tài chính, kho bạc, công viên cây xanh, cấp thoát nước, đèn chiếu sáng đều được khảo sát thiết kế xây dựng, hoàn thành đưa vào sử dụng.

Một số công trình lớn đã xây dựng: Nhiều công trình xây dựng trong giai đoạn này đã được bàn giao sử dụng đạt kết quả tốt, bảo đảm về chất lượng kỹ thuật và mỹ thuật như trụ sở Tỉnh ủy, Trung tâm Hội nghị tỉnh, Cung văn hóa Thiếu niên tỉnh, Trung tâm Văn hóa tỉnh, nhà Bảo tàng tổng hợp tỉnh; tượng đài đồng chí Hoàng Văn Thụ và nhiều dự án trụ sở các huyện, Sân Vận động Đông Kinh, Kè bảo vệ hai bên bờ sông Kỳ Cùng giai đoạn 1, Ủy ban nhân dân các huyện, trường học các cấp, bệnh viện tuyến huyện theo tiêu chuẩn quy mô quy định. Phối hợp với các ngành đẩy mạnh xây dựng toàn diện cửa khẩu, đẩy mạnh các hạng mục quan trọng tại cửa khẩu hữu nghị, trạm kiểm soát liên hợp. Thiết kế xây dựng các công trình, khu du lịch Mẫu Sơn, khu du lịch Tam Thanh, Thành nhà Mạc; đồng thời, ngành tiến hành tham

gia với các lực lượng về đầu tư các công trình phục vụ ở các khu du lịch. Phối hợp với các Bộ, các ngành Trung ương với vai trò quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án lớn của Nhà nước tiến hành thuận lợi như Quốc lộ 1A, các đồn biên phòng, hải quan...

Ngành Xây dựng tăng cường công tác thẩm định hồ sơ thiết kế, vốn đầu tư và chất lượng xây dựng công trình, vì vậy, đã hạn chế lãng phí thất thoát vốn đầu tư. Đồng thời, ngành đã kịp thời phát hiện và uốn nắn các sai phạm kỹ thuật trong hồ sơ thi công, nghiệm thu hồ sơ thiết kế và dự toán; chất lượng hồ sơ thiết kế được chỉnh sửa.

Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong xây dựng vào tính toán kiểm tra chất lượng kỹ thuật xây dựng được coi trọng, được Ủy ban nhân dân tỉnh đầu tư kinh phí, ngành đã trang bị máy tính, phần mềm tính toán kết cấu, các thiết bị, máy móc kiểm tra chất lượng như máy kéo nén vạn năng, máy siêu âm cốt thép. Qua đó, hiệu quả kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm xây dựng ngày càng được nâng cao.

Công tác thẩm định kỹ thuật và dự toán các công trình là khâu then chốt chống gây thất thoát trong xây dựng luôn được ngành coi trọng. Trên cơ sở bộ đơn giá, thống nhất của tỉnh và thông báo điều chỉnh giá hàng quý, ngành đã phối hợp với các ngành quản lý tổ chức thẩm tra chặt chẽ giá dự toán xây dựng. Ngành đã uốn nắn kịp thời, tính đúng, tính đủ theo quy định, làm giảm giá dự toán so với dự toán lập ban đầu. Các hoạt động đó của ngành đã đóng góp tích cực trong việc bảo đảm và nâng cao chất lượng các công trình xây dựng và cũng chính là góp phần tiết kiệm trong đầu tư xây dựng.

Công tác quản lý đơn giá, thực hiện các chế độ chính sách trong xây dựng được duy trì, không có sai phạm xảy ra, đáp ứng được yêu cầu công tác. Công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình đã được quan tâm trong tổ chức kiểm tra, giám sát các dự án thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý chất lượng xây dựng. Sở Xây dựng cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra của tỉnh và thành lập các đoàn kiểm tra hoạt động của doanh nghiệp ngoài quốc doanh về xây dựng và quản lý chất lượng xây dựng.

Trong giai đoạn này, công tác phát triển hạ tầng đô thị đã được ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện nên đã có những chuyển biến tích cực, hệ thống cấp nước sạch tại các đô thị trong tỉnh đã được đầu tư xây dựng. Một số dự án cấp nước sạch đã đi vào hoạt động, đáp ứng được một phần nhu cầu cấp bách về nước sạch cho dân cư đô thị: Tiếp nhận viện trợ đầu tư đồng bộ nhà máy nước Lạng Sơn 10.000m<sup>3</sup>/ngày, khảo sát thiết kế xây dựng một số hệ thống cấp nước các thị trấn, huyện lỵ. Thực hiện trách nhiệm quản lý vệ sinh thị xã và hai thị trấn của 2 huyện Cao Lộc và Văn Lãng. Thoát nước đô thị và vệ sinh môi trường là một trong những tiêu chí quan trọng để xây dựng đô thị văn minh hiện đại. Ngành đã chủ động tiến hành xây dựng dự án thoát nước cho thị xã Lạng Sơn và từng bước triển khai xây dựng hệ thống này dần đi vào hoạt động có hiệu quả. Đồng thời, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành xây dựng theo hướng kiên cố hóa các công trình hạ tầng như mặt đường bê tông, rãnh thoát nước bê tông.

Bên cạnh đó, công tác quản lý đô thị cũng đạt được nhiều kết quả tốt. Các công trình xây dựng của Nhà nước, doanh nghiệp nhìn chung tuân thủ đúng quy hoạch và trình tự thủ

tục về đầu tư, xây dựng ngay từ khâu cấp địa điểm xây dựng, cấp chứng chỉ quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng. Đối với các công trình nhà ở tư nhân tại thành phố Lạng Sơn, ngành Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc kiểm tra, giám sát trong quá trình xây dựng, ngăn chặn kịp thời việc xây dựng vi phạm quy hoạch và những việc gây ảnh hưởng xấu tới cảnh quan kiến trúc và môi trường đô thị, làm cho thành phố Lạng Sơn ngày càng khang trang hơn.

Ngoài công tác quy hoạch xây dựng các đô thị, công tác quy hoạch các khu dân cư tập trung, quy hoạch các khu công nghiệp - cụm công nghiệp, các khu tiểu thủ công nghiệp và quy hoạch chuyên ngành về cấp nước, thoát nước, vệ sinh môi trường, giao thông, điện nước... đã được triển khai mạnh. Công tác quy hoạch và quản lý đô thị tập trung điều chỉnh quy hoạch, chuẩn bị điều kiện để đưa thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc lên thị xã; hoàn thành quy hoạch cho thị trấn 10 huyện, xây dựng quy hoạch chi tiết cho các phường của thành phố, một số khu trung tâm của thị trấn, các khu đô thị mới, khu và cụm công nghiệp... Trên cơ sở các đề án quy hoạch xây dựng đó được phê duyệt, nhiều dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị do địa phương quản lý đã và đang được triển khai có hiệu quả bằng nhiều nguồn vốn khác nhau để từng bước hoàn chỉnh và mở rộng các đô thị. Những thành tựu đó có sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ cán bộ công nhân, viên chức và người lao động ngành Xây dựng.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng, tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình, dự án được chú trọng; tập trung chỉ đạo công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư.

Lạng Sơn là tỉnh có nguồn tài nguyên khá phong phú thuận lợi cho phát triển sản xuất vật liệu xây dựng như nguyên liệu sản xuất gạch ngói nằm rải rác ở 11 huyện, thị trong tỉnh; trong đó tập trung lớn ở các huyện Hữu Lũng, Lộc Bình, Cao Lộc, Bình Gia và Bắc Sơn. Cùng với đó, các cơ sở sản xuất gạch ngói có công suất từ 0,5 đến 1 triệu viên/năm tập trung ở các hộ gia đình và hợp tác xã sản xuất, các lò tuyền tập trung chủ yếu ở Cao Lộc. Căn cứ quyết định số 1657/QĐ-UB ngày 20/9/1998 về việc phê duyệt Dự án quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2010. Trong giai đoạn 2000 - 2005, ngành Xây dựng tỉnh quy hoạch vật liệu xây dựng trên địa bàn nhằm đưa ra phương án phát triển sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng để thỏa mãn các nhu cầu đã được dự báo đến năm 2010, như: Xi măng là 366 nghìn tấn; vật liệu xây là 164 triệu viên; vật liệu lợp là 618 nghìn m<sup>2</sup>; đá xây dựng là 583 nghìn m<sup>3</sup>; cát xây dựng là 554 nghìn m<sup>3</sup>. Chính vì vậy, tỉnh ưu tiên phát triển nhanh những vật liệu mà tỉnh có nhu cầu, có thị trường trong và ngoài tỉnh như gạch nung, gạch không nung, xi măng. Với việc triển khai thực hiện Dự án quy hoạch phát triển sản xuất vật liệu xây dựng, giai đoạn 2001 - 2005, công tác sản xuất vật liệu trên địa bàn tỉnh có nhiều khởi sắc: năm 2001, đầu tư 1 lò tuyền công suất thiết kế là 10 triệu viên/năm tại Nhà máy Hợp Thành cũ thuộc huyện Cao Lộc; năm 2002, Công ty Cổ phần Xây dựng đầu tư 1 lò tuyền công suất thiết kế là 10 triệu viên/năm đã hoàn thành và đưa vào sản xuất; năm 2005, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quyết Thắng đầu tư 1 lò tuyền công suất thiết kế 25 triệu viên/năm tại Cao Lộc, khai thác đá xây dựng, khai thác quặng ở Nà Han, khởi công Nhà máy Xi măng Hồng Phong...

Việc phát triển sản xuất vật liệu xây dựng ngoài quốc doanh đã có nhiều chuyển biến mới. Nhiều doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư cho các sản phẩm mới như sản xuất gạch Bloc, gạch xây từ Xi nhà máy điện Na Dương, khai thác đá xây dựng... Các dự án đầu tư được tạo điều kiện thuận lợi tiến hành các thủ tục đầu tư xây dựng, nhiều dự án đã đi vào sản xuất có hiệu quả. Các sản phẩm truyền thống duy trì chất lượng ổn định, phát huy tối đa công suất thiết bị.

Với những nỗ lực của toàn ngành, đến năm 2005, nhiều công trình xây dựng khang trang, hiện đại, thành phố Lạng Sơn đã được mở rộng và phát triển với hàng trăm tuyến đường phố được xây dựng theo quy hoạch, các khu công nghiệp đã được quy hoạch và xây dựng, nhiều khu đô thị mới, nhiều điểm dân cư mới, nhiều khu công nghiệp, khu kinh tế, nhiều con đường tuyến phố mới đó tạo dựng lên, được xây mới, nơi ở của một bộ phận không nhỏ dân cư chẳng những đã được cải thiện, mà còn làm đẹp cho không gian và cảnh quan đô thị, đặc biệt là thành phố Lạng Sơn. Các công trình được xây dựng có kiến trúc mang màu sắc vùng núi phía Bắc và đã nâng cao chất lượng sống đô thị của cư dân. Công tác đầu tư xây dựng phát triển hạ tầng đô thị được đẩy mạnh, tốc độ phát triển đô thị diễn ra rất nhanh chóng, diện mạo các đô thị của Lạng Sơn đã khởi sắc, chất lượng cuộc sống đô thị ngày càng được nâng cao.

Ngành công nghiệp - xây dựng có tốc độ tăng trưởng cao, khá ổn định, giá trị tăng thêm bình quân hàng năm giai đoạn 2001 - 2005 là 19,0%. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng bình quân hàng năm giai đoạn 2001 - 2005 tăng 18,3%; xây dựng tăng 17,5%. Với những thành tích đạt

được, năm 2003, Sở Xây dựng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba và Công ty Xi măng và Xây dựng Công trình Lạng Sơn được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất.

## **II. Ngành Xây dựng góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (2005 - 2010)**

Trên cơ sở tổng kết 20 năm công cuộc đổi mới đất nước, phát huy những kết quả đã đạt được, rút ra những bài học kinh nghiệm và khắc phục những tồn tại, hạn chế; đồng thời thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Lạng Sơn thực hiện kế hoạch 5 năm (2005 - 2010) với nhiệm vụ trọng tâm là phát triển kinh tế bền vững, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, xúc tiến đầu tư, huy động nguồn vốn ODA; huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng đồng bộ và hiện đại, tập trung phát triển kinh tế cửa khẩu, phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, phát triển toàn diện lĩnh vực nông, lâm nghiệp gắn với đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X của Đảng, từ ngày 01/4 đến ngày 03/4/2006, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2006 - 2010 được tổ chức tại Trung tâm Hội nghị tỉnh.

Đại hội đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2001 - 2005. Trên cơ sở những kết quả đạt được, Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ 2006 - 2010 là: “Đẩy nhanh

phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch rõ nét cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát huy tốt các tiềm năng, lợi thế, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn giai đoạn 2001 - 2005 và phát triển bền vững, từng bước vượt qua tình trạng tỉnh nghèo, rút ngắn dần khoảng cách so với trình độ phát triển chung của cả nước; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ biên giới quốc gia hòa bình, ổn định và hữu nghị; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ, đáp ứng tốt yêu cầu trong giai đoạn mới; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”<sup>1</sup>.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ Xây dựng, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban, ngành, địa phương, sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo ngành Xây dựng cùng với sự nỗ lực, phấn đấu của toàn thể cán bộ, công nhân viên chức - lao động và cộng đồng doanh nghiệp trong toàn ngành, ngành Xây dựng đã vượt qua khó khăn, thách thức, đoàn kết, thống nhất với quyết tâm cao, chủ động, sáng tạo, triển khai đồng bộ các giải pháp và đạt được nhiều kết quả quan trọng, hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn trước. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu của ngành tăng trưởng khá hằng năm. Những thành tích nổi bật đó là: Quản lý nhà nước rõ ràng, minh bạch; sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng tăng trưởng cao và bền vững; diện mạo đô thị thay

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1986 - 2020*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. 2023, tr.222.



đổi theo hướng văn minh, hiện đại; khoa học công nghệ xây dựng tiên tiến.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Bộ Xây dựng, với sự năng động, sáng tạo ngành Xây dựng Lạng Sơn đã khẳng định những kết quả trưởng thành của mình trong suốt quá trình hình thành và phát triển để tạo nên kết quả nổi bật của ngành Xây dựng trong công cuộc dựng xây và bảo vệ Tổ quốc. Tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành tại địa phương.

### ***1. Công tác tổ chức bộ máy***

Chi bộ, lãnh đạo ngành Xây dựng coi trọng công tác tổ chức, xác định đây là nhiệm vụ hàng đầu, muốn làm tốt công tác chuyên môn trước hết phải ổn định công tác tổ chức bộ máy. Với tổng số biến chế được giao, ngành Xây dựng đã chủ động sắp xếp lại biên chế các phòng, ban, kiện toàn bộ máy, phân công, phân cấp rõ ràng, bố trí lao động hiểu rõ trách nhiệm, đối với công việc được giao.

Từ năm 2005 đến năm 2006, Giám đốc Sở là các đồng chí: Hà Xuân Quang, Phó Giám đốc phụ trách Sở Xây dựng; từ năm 2006 đến năm 2010, đồng chí Hà Xuân Quang làm Giám đốc Sở Xây dựng; từ tháng 5 đến tháng 9/2010, đồng chí Nguyễn Kim Tiến, Phó Giám đốc phụ trách Sở Xây dựng. Phó Giám đốc Sở Xây dựng là các đồng chí: Nguyễn Kim Tiến (2006 - 2010), Bùi Đình Thụ (2004 - 2009) và Trương Đức Anh (từ tháng 02/2010).

Năm 2005, Sở Xây dựng có 6 phòng: Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Giám định - Kỹ thuật; Phòng Kinh tế - Tổng

hợp; Phòng Nhà đất; Phòng Quản lý Kiến trúc - Quy hoạch. Năm 2006, Phòng Nhà đất sáp nhập với Phòng Quản lý Kiến trúc - Quy hoạch thành Phòng Quy hoạch - Kiến trúc nhà đất và công sở. Từ năm 2006 đến năm 2009, Sở Xây dựng có các phòng: Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Giám định - Kỹ thuật; Phòng Kinh tế - Tổng hợp và Phòng Quy hoạch - Kiến trúc nhà đất và công sở.

Các đơn vị trực thuộc: Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Ban Quản lý dự án xây dựng; Trung tâm Quy hoạch xây dựng.

Ngày 03/8/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1432/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng Lạng Sơn. Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chiếu sáng, công viên cây xanh, nghĩa trang, chất thải rắn trong đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao); phát triển đô thị; nhà ở và công sở; kinh doanh bất động sản; vật liệu xây dựng; về các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Theo Quyết định, Sở Xây dựng có 7 phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

- Văn phòng Sở
  - Thanh tra Sở
  - Phòng Giám định - Kỹ thuật (từ năm 2009 đổi tên thành Phòng Quản lý chất lượng công trình xây dựng)
  - Phòng Kinh tế, kế hoạch và vật liệu xây dựng
  - Phòng Quy hoạch, kiến trúc và phát triển đô thị
  - Phòng Quản lý nhà và bất động sản
  - Phòng Quản lý hoạt động xây dựng và hạ tầng kỹ thuật
- Sở có 3 đơn vị trực thuộc:
- Ban Quản lý dự án (đến năm 2008 chuyển về trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh).
  - Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng.
  - Trung tâm Quy hoạch xây dựng.

Ngày 11/11/2009, Sở Xây dựng Lạng Sơn ban hành Quyết định số 147/QĐ-SXD về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn và tổ chức tương đương của Sở Xây dựng Lạng Sơn. Các phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: xây dựng, kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chiếu sáng, công viên cây xanh, nghĩa trang, chất thải rắn trong đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao), phát triển đô thị; nhà ở và công sở, kinh doanh bất động sản, vật liệu xây dựng; về các dịch vụ công trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở.

### *Công tác xây dựng Đảng*

Chi bộ Sở Xây dựng là Chi bộ sinh hoạt ghép gồm đảng viên của 3 đơn vị: Văn phòng Sở, Trung tâm Quy hoạch xây dựng và Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng. Đến năm 2010, Chi bộ Sở Xây dựng có 27 đảng viên. Đồng chí Hà Xuân Quang, Giám đốc Sở làm Bí thư Chi bộ Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

Trong giai đoạn 2005 - 2010, Chi bộ làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên nhằm nâng cao nhận thức chính trị, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị. Chi bộ thực hiện tốt nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt theo Chỉ thị số 10/CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng thường xuyên duy trì sinh hoạt hàng tháng theo định kỳ. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện tốt, tình hình chính trị nội bộ ổn định. Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng, góp phần giữ nghiêm kỷ luật Đảng. Thông qua sinh hoạt Chi bộ, toàn thể đảng viên nắm bắt được các văn bản chỉ đạo của cấp trên, các hoạt động của đoàn thể cũng như công tác chuyên môn. Năm 2009, Chi bộ được công nhận là Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

### *Công tác xây dựng chính quyền*

Ngành Xây dựng thường xuyên chú trọng đến việc củng cố cơ cấu tổ chức bộ máy, kiện toàn công tác tổ chức, nâng cao chất lượng cán bộ của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để thống nhất, nhất quán đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về chuyên môn. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan

nắm được các nhiệm vụ trong thực thi nhiệm vụ mang lại hiệu quả cao. Tích cực nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, thực hiện nghiêm, phê phán kịp thời tình trạng làm không triệt để và có những biện pháp thiết thực để thực hiện quyền giám sát của cán bộ, công chức và nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính tại đơn vị.

### *Hoạt động của các đoàn thể*

Chi ủy và lãnh đạo Sở hết sức quan tâm, tạo mọi điều kiện cho các đoàn thể quần chúng hoạt động; tập trung chỉ đạo Ban Chấp hành Công đoàn triển khai tổ chức phổ biến, tuyên truyền, học tập các chỉ thị, nghị quyết, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức cho đoàn viên tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới đất nước, sự lãnh đạo của Đảng.

Hoạt động của các tổ chức đoàn thể, quần chúng được duy trì và có hiệu quả. Tổ chức thực hiện tốt nghị quyết của Chi bộ về công tác chuyên môn, tổ chức các phong trào thi đua, hoạt động thể dục thể thao nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn. Các tổ chức đoàn thể quần chúng tích cực tham gia xây dựng Đảng, phát triển Đảng; quyết tâm thực hiện tốt các cam kết, chương trình hành động của Sở về tiêu chuẩn đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan. Các đoàn thể đã có nhiều hoạt động tích cực, động viên được cán bộ, công nhân viên chức hăng hái thi đua lao động sản xuất, tham gia tích cực các phong trào do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên phát động, tăng cường thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị thực hành tiết kiệm chống lãng phí tiêu cực, xây dựng tổ chức đoàn thể vững mạnh, xây dựng cơ quan an toàn, cơ quan đạt tiêu chuẩn văn hóa, tham gia tích cực cuộc vận

động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động. Các tổ chức đoàn thể đã không ngừng được củng cố, kiện toàn, thường xuyên tổ chức sinh hoạt theo định kỳ và tham gia xây dựng Đảng; thực hiện tốt về công tác chuyên môn; nghiêm túc thực hiện công tác giáo dục, học tập trong đoàn viên; Công đoàn, Đoàn Thanh niên thường xuyên tổ chức sinh hoạt theo định kỳ và tham gia xây dựng Đảng. Chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với các đoàn thể tổ chức phổ biến kịp thời các văn bản của cấp trên. Các đoàn thể của ngành Xây dựng tích cực tham gia các chính sách xã hội, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia thực hiện đầy đủ các quỹ ủng hộ: “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”, Quỹ “Vì người nghèo”... Từ năm 2005 đến năm 2010, đồng chí Nguyễn Minh Nhận làm Chủ tịch Công đoàn và đồng chí Nguyễn Duy Đông làm Bí thư Đoàn Thanh niên Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

Năm 2006, Hội Khoa học kỹ thuật xây dựng tỉnh Lạng Sơn được thành lập. Hội Khoa học kỹ thuật xây dựng Lạng Sơn là tổ chức xã hội - nghề nghiệp và là thành viên của Tổng hội Xây dựng Việt Nam. Hội tích cực tham gia phản biện xã hội liên quan đến kỹ thuật công nghệ, công trình dự án đầu tư cơ sở hạ tầng; dự án xây dựng nhà ở, nghiên cứu các đề tài nghiên cứu khoa học về xây dựng. Bên cạnh đó, hội còn tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý nhà nước về xây dựng, các đồ án quy hoạch xây dựng của Bộ Xây dựng, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền...

Năm 2007, Hội Kiến trúc sư<sup>1</sup> tỉnh Lạng Sơn được thành lập. Hội là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của những người làm công tác kiến trúc, quy hoạch xây dựng đang làm việc, sinh sống trên địa bàn tỉnh. Từ khi thành lập, góp phần vào công tác quy hoạch, xây dựng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## ***2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác***

Phát huy truyền thống đoàn kết và những kinh nghiệm từ thực tiễn hoạt động phát triển và trưởng thành. Từ năm 2005 đến năm 2010, ngành Xây dựng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực vào lịch sử phát triển của quê hương Lạng Sơn. Đóng góp xứng đáng vào công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Tất cả vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh”.

Ngành Xây dựng chỉ đạo các đơn vị bám sát nhiệm vụ quản lý nhà nước ngành Xây dựng, chủ động trong triển khai xây dựng các kế hoạch, chương trình công tác của ngành, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện, tiến độ triển khai hợp lý và toàn diện trên các lĩnh vực. Chế độ báo cáo, giao ban đơn vị được duy trì thường xuyên; công tác triển khai xây dựng các dự thảo văn bản đã được tổ chức tích cực, theo chương trình công tác hằng năm đã đăng ký hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

Thực hiện nhiệm vụ công tác năm, từ năm 2005 đến năm 2010, ngành Xây dựng đã thường xuyên nhận được sự quan tâm, lãnh đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân

---

1. Hội Kiến trúc sư tỉnh Lạng Sơn được thành lập năm 1988, đến năm 2007 được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định thành lập lại.

dân tỉnh, sự giúp đỡ, phối hợp công tác của các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, sự nỗ lực, cố gắng của cán bộ, công nhân viên chức trong ngành Xây dựng đã đoàn kết thống nhất vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành cơ bản các mục tiêu kế hoạch đề ra, công tác tham mưu cho tỉnh quản lý nhà nước về xây dựng có nhiều chuyển biến, đời sống người lao động được nâng lên, hệ thống tổ chức ngành ngày càng được củng cố và hoạt động có hiệu quả.

Từ năm 2005 đến năm 2010, ngành Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền như: Quyết định ban hành bộ đơn giá xây dựng cơ bản; các quyết định phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, nông thôn thuộc thẩm quyền; Quyết định phê duyệt Đề án chương trình phát triển đô thị, Chương trình phát triển nhà ở, phát triển vật liệu xây dựng...; Chương trình bán nhà thuộc sở hữu nhà nước...

Thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 25/7/2006 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo xây dựng và phê duyệt Đề án “Xây dựng và phát triển vùng kinh tế động lực của tỉnh giai đoạn 2006 - 2010”. Ngày 28/4/2008, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 55/2008/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; ngày 14/10/2008, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 138/2008/QĐ-TTg về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, với những cơ chế, chính sách phát triển đặc thù, tập trung nguồn lực xây dựng, hình thành khu kinh tế động lực, phát triển năng động, góp phần thúc đẩy các khu vực khác trong toàn tỉnh phát triển, đóng



vai trò là cầu nối liên kết của tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng. Triển khai thực hiện Đề án và quyết định của Thủ tướng Chính phủ, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, các cấp ủy, chính quyền đã quán triệt và thực hiện nhiệm vụ phát triển khu kinh tế cửa khẩu. Ngành Xây dựng cùng với các sở, ban, ngành khác của tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào việc hình thành ba vùng kinh tế động lực của tỉnh:

+ Vùng kinh tế động lực thành phố Lạng Sơn - Đồng Đăng và các khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh, gồm: thành phố Lạng Sơn, thị trấn Cao Lộc, thị trấn Đồng Đăng (huyện Cao Lộc), xã Tân Thanh, Tân Mỹ (huyện Văn Lãng), cửa khẩu Chi Ma (huyện Lộc Bình). Từ năm 2008, việc xây dựng, phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn có nhiều chuyển biến tích cực, liên tục tăng trưởng ở mức cao, bình quân hàng năm tăng 14%. Sau một thời gian đầu tư xây dựng, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng một số công trình có kết cấu hạ tầng quan trọng là: nâng cấp đường tránh Quốc lộ 4A, đường nội bộ khu II Tân Thanh, đường Pác Luống - Tân Thanh; nâng cấp đường Trần Đăng Ninh, đường Bà Triệu, đường Trần Quang Khải; đầu nối đường bộ tại các cặp chợ biên giới (Tân Thanh - Pò Chài, Cốc Nam - Lũng Vài, Na Hình - Kéo Ái); dự án kè bờ sông Kỳ Cùng giai đoạn I, giai đoạn II, Công viên bờ sông Kỳ Cùng giai đoạn I; hệ thống cấp điện chiếu sáng khu vực cửa khẩu Chi Ma giai đoạn I, hạng mục cống cửa khẩu Cốc Nam, Nhà liên hợp cửa khẩu Cốc Nam, Trung tâm dịch vụ cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị...

+ Vùng kinh tế động lực Na Dương, huyện Lộc Bình, gồm: thị trấn Na Dương, xã Lợi Bác, một phần của xã Đông Quan

và Quan Bản với hạt nhân là thị trấn Na Dương có tổ hợp điện - than và Cụm công nghiệp Na Dương. Trong phạm vi vùng kinh tế động lực Na Dương, có các dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương với công suất 100MW và khai thác than hoạt động ổn định từ năm 2004. Từ năm 2009, tỉnh đã cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 3 dự án, với tổng vốn đăng ký khoảng 155 tỷ đồng, trong đó có dự án Nhà máy sản xuất gạch Tuynel công suất 20 triệu tấn/năm của Công ty cổ phần Toàn Phát đã đi vào hoạt động...

+ Vùng kinh tế động lực Đồng Bành - Chi Lăng, gồm: thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng và một phần của xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, hạt nhân là Khu công nghiệp Đồng Bành và Nhà máy Xi măng Đồng Bành<sup>1</sup>.

Công tác quy hoạch trong giai đoạn này đã có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt là từ sau khi triển khai thực hiện Luật Quy hoạch Đô thị (năm 2009) và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 25/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng đô thị. Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo công tác rà soát đánh giá các quy hoạch đô thị, tiếp tục bổ sung các nội dung mới trong thiết kế quy hoạch; đồng thời, xây dựng kế hoạch lập mới và điều chỉnh các quy hoạch xây dựng đáp ứng các yêu cầu quản lý, chỉ đạo xây dựng kế hoạch 5 năm cho công tác quy hoạch: Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2025; điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; quy hoạch chi tiết cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị,

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1986 - 2020*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.232.

điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Đồng Đăng, quy hoạch chi tiết khu hợp tác biên giới tỷ lệ 1/2000; quy hoạch Khu du lịch Chi Lăng, huyện Lộc Bình; quy hoạch khu tái định cư và dân cư nam thành phố; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bình Gia tỷ lệ 1/5000; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng và rà soát lập Đề án phát triển đô thị.

Bên cạnh đó, ngành Xây dựng tổ chức thực hiện điều chỉnh quy hoạch một số thị trấn huyện lỵ, tổ chức thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm vụ lập đề án và các đồ án quy hoạch, giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư đô thị, khu tái định cư, khu đô thị mới như Khu đô thị Phú Lộc I, II, III, IV, Khu Đô thị phía Nam Hoàng Đồng I,... đảm bảo thực hiện đúng chủ trương của tỉnh, đúng pháp luật Nhà nước. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan tổ chức lập quy hoạch, công bố quy hoạch; tổ chức cắm mốc một số tuyến đường và lập biển báo quy hoạch... Với quy hoạch đã được phê duyệt, năm 2008, khu cửa khẩu Chi Ma, huyện Lộc Bình được đầu tư xây dựng với tính chất là thị trấn cửa khẩu biên giới và khu thương mại đặc biệt của tỉnh Lạng Sơn...

Thực hiện Quyết định số 1107/QĐ-TTg ngày 21/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 08/8/2007 phê duyệt quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Đồng Bành. Theo đó, Khu công nghiệp Đồng Bành có diện tích quy hoạch 321,7ha, nằm trên địa bàn xã

Chi Lăng, huyện Chi Lăng và xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng; giai đoạn 1 (2007 - 2011) được xây dựng có quy mô 168ha. Trên cơ sở quy hoạch của Khu công nghiệp Đồng Bành, 3 dự án được cấp phép đầu tư, xây dựng: Dự án Nhà máy xi măng Đồng Bành; Dự án sản xuất, kinh doanh nồi hơi dùng năng lượng sinh học do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công nghệ kỹ thuật môi trường làm chủ đầu tư; Dự án nhà máy lắp ráp ô tô FAW - Hoàng Trà, do Công ty trách nhiệm hữu hạn Hoàng Trà làm chủ đầu tư, với tổng số vốn đầu tư là 113 tỷ đồng, công suất 10.000 xe/năm.

Cùng với đó, Khu công nghiệp và chế xuất Hồng Phong nằm trong danh mục các dự án ưu tiên nghiên cứu đầu tư giai đoạn đến năm 2015 theo Quyết định số 55/2008/QĐ-TTg ngày 28/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, tổng diện tích của Khu công nghiệp là 440ha nằm trên địa bàn hai xã Hồng Phong và Phú Xá, huyện Cao Lộc. Trên cơ sở quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 2 dự án: Dự án chuyển đổi công nghệ lò quay nhà máy xi măng Hồng Phong, do Công ty Cổ phần Xi măng Hồng Phong làm chủ đầu tư với tổng số vốn là 486,6 tỷ đồng, công suất 35 vạn tấn/năm, giá trị khối lượng đã thực hiện đạt khoảng 100 tỷ đồng, sau khi hoàn thành dự án sẽ giải quyết việc làm ổn định cho 500 lao động và Dự án chế biến chì thô, do Công ty trách nhiệm hữu hạn chế biến khoáng sản và luyện kim Hâm Thiên làm chủ đầu tư, có 100% vốn đầu tư nước ngoài, tổng số vốn đăng ký là 52,7 tỷ đồng, công suất 10.000 tấn/năm, giá trị khối lượng đã thực hiện đạt 70 tỷ đồng và giải quyết việc làm cho 150 lao động được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Đến năm 2010, trên địa bàn tỉnh có 4 cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp số 2 đưa vào khai thác năm 2006, có phạm vi quy hoạch 13,1ha, có 14 nhà đầu tư được giao đất và tiến hành sản xuất, kinh doanh. Cụm công nghiệp Hợp Thành, huyện Cao Lộc, có phạm vi quy hoạch 120,2ha, với tổng mức đầu tư trên 600 tỷ đồng. Cụm công nghiệp Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng có phạm vi quy hoạch 48,9ha, có tổng vốn đầu tư 173 tỷ đồng. Cụm công nghiệp Na Dương, huyện Lộc Bình có phạm vi quy hoạch 365ha, do Công ty cổ phần Toàn Phát thực hiện dự án đầu tư Nhà máy gạch tuy-nen có công suất 20 triệu viên/năm, với tổng số vốn 32 tỷ đồng. Mục tiêu của tỉnh là huy động mọi nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, bước đầu hình thành một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp có quy mô hợp lý, tạo điều kiện phát triển công nghiệp nhằm tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu GDP của tỉnh.

Công tác quản lý quy hoạch xây dựng đã được tăng cường, ngành đã hướng dẫn triển khai các văn bản mới về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn, các cấp, các ngành đã thực hiện nghiêm túc các nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Quy hoạch đô thị trong hoạt động quản lý đầu tư, quản lý trật tự xây dựng đô thị qua công tác kiểm tra đã từng bước tạo được sự chuyển biến trong tổ chức thực hiện.

Công tác tổ chức lập quy hoạch xây dựng được triển khai theo danh mục phân bổ hàng năm, đảm bảo phù hợp với các quy hoạch tổng thể phát triển đô thị Việt Nam đến năm 2020 của Bộ Xây dựng, Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 và phù hợp với các quy hoạch chuyên ngành khác; ưu tiên triển khai quy hoạch chi tiết tại khu đô thị, Khu kinh tế

cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, các cửa khẩu, các khu đô thị mới; tập trung rà soát lại quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch điểm dân cư nông thôn và những khu vực phù hợp định hướng phát triển của tỉnh và nhu cầu đầu tư của các Nhà đầu tư để đưa vào kế hoạch tổ chức lập quy hoạch hằng năm, làm cơ sở triển khai thực hiện. Quy hoạch các cửa khẩu và các khu kinh tế thương mại biên giới, quy hoạch chi tiết các phường thành phố Lạng Sơn và quy hoạch chung các thị trấn.

Trong giai đoạn này, công tác quản lý xây dựng có nhiều chính sách mới về quản lý đầu tư xây dựng. Ngành Xây dựng đã chủ động rà soát, nghiên cứu các cơ chế chính sách quản lý của Nhà nước tổ chức hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp thực hiện, tiếp tục tăng cường phân cấp và làm rõ trách nhiệm các chủ thể tham gia công tác xây dựng công trình, quản lý có hiệu quả; hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác quản lý chất lượng tập trung vào các khâu quan trọng như: khảo sát lập dự án, giám sát dự án sau đấu thầu, tăng cường công tác kiểm tra kiểm định ngoài hiện trường. Ngành Xây dựng đã tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát các dự án thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý chất lượng xây dựng. Bên cạnh đó, ngành Xây dựng tham gia thẩm định, giám sát thi công các công trình phân giới, cắm mốc trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

Ngành đã xây dựng kế hoạch kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng công trình và phối hợp tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh. Phòng Quản lý chất lượng đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra đột xuất, góp phần chấn chỉnh công tác quản lý chất lượng công trình của các chủ đầu tư, chống thất

thoát lãng phí, tiêu cực trong xây dựng. Công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng luôn được ngành quan tâm, chỉ đạo, thực hiện từ bước chuẩn bị đầu tư. Công tác Quản lý trật tự xây dựng đô thị trong giai đoạn này có chuyển biến tích cực, các chủ thể hoạt động xây dựng cơ bản chấp hành nghiêm túc các văn bản quy định về quản lý đô thị.

Công tác quản lý Nhà nước về sản xuất vật liệu xây dựng thực hiện theo Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; do đó, quy hoạch sản xuất vật liệu xây dựng đã dần đi vào nền nếp góp phần tạo điều kiện cho các doanh nghiệp triển khai nhanh các đề án sản xuất đổi mới thiết bị, công nghệ. Sở đã tích cực phối hợp với các ngành tháo gỡ khó khăn tạo điều kiện cho Nhà máy Xi măng Đồng Bành đi vào sản xuất thử (năm 2010), Nhà máy Xi măng Lạng Sơn đẩy nhanh tiến độ thi công lắp đặt thiết bị dây chuyền lò quay, tiếp tục hướng dẫn việc đổi mới công nghệ các nhà máy gạch mới, các mỏ khai thác đá, quặng... khuyến cáo các huyện thực hiện Quyết định số 15/2000/QĐ-BXD ngày 24/7/2000 của Bộ Xây dựng về tiến tới loại bỏ lò gạch thủ công, khuyến khích sản xuất gạch không nung. Đến năm 2010, toàn tỉnh còn 222 lò gạch thủ công có công suất từ 3 đến 8 vạn viên, trong đó khu Hợp Thành, huyện Cao Lộc có 76 lò). Năm 2010, Sở Xây dựng đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020. Ban hành quy định về quản lý hoạt động thăm dò, khai thác cát, sỏi xây dựng tại các sông, suối trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tăng cường công tác quản lý sản xuất vật liệu xây dựng, hướng dẫn các thủ tục, địa điểm xây dựng xí nghiệp, thẩm định dự án sản xuất vật liệu xây dựng.

Công tác quản lý nhà và bất động sản có nhiều chuyển biến trong công tác tham mưu cho tỉnh về thực hiện chính sách nhà ở, quản lý nhà, công sở và bất động sản. Năm 2010, Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết Quyết định số 167/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ nhà ở với hộ nghèo. Công tác bán nhà theo Nghị định số 61-CP đã cơ bản hoàn thành. Từ năm 2006 đến năm 2010, có 11 đợt bán nhà với tổng số là 401 hộ và 02 đợt bán nhà thuộc sở hữu nhà nước ở 2 huyện Tràng Định và Lộc Bình với 36 hộ; đợt cuối của huyện Cao Lộc là 73 hộ tại thị trấn Đồng Đăng. Ngành triển khai đầu tư xây dựng dự án nhà ở xã hội tại thành phố Lạng Sơn với 94 hộ, tổng mức đầu tư là 44.330 tỷ đồng.

Công tác quản lý công sở được thường xuyên cập nhật đánh giá chất lượng tham mưu cho tỉnh trong quản lý công sở và bất động sản, bước đầu quản lý các hoạt động môi giới kinh doanh bất động sản trên địa bàn.

Tình hình quản lý trật tự đô thị nhìn chung có chuyển biến, các chủ thể hoạt động xây dựng đã nắm được các văn bản quy định về quản lý đô thị và có xin cấp các loại giấy phép xây dựng, chứng chỉ quy hoạch, xin phép thi công, đấu nối kỹ thuật. Tuy nhiên khu vực xây dựng nhà ở tư nhân vẫn còn có nhiều vi phạm trật tự xây dựng như xây dựng không có giấy phép, tự do coi nới, sửa chữa, xảy ra tranh chấp nhà đất. Công tác cấp phép xây dựng thực hiện theo phân cấp: Điển hình như năm 2010, ngành Xây dựng cấp được 183 giấy phép, Ủy ban nhân dân huyện cấp 80 giấy phép, thành phố cấp 387 giấy phép, đã kiểm tra 437 lượt công trình, phát hiện 50 trường hợp xây nhà không phép, đình chỉ 44 nhà, quyết định cưỡng chế 10 nhà, tháo dỡ mái vẩy 107 nhà, phạt hành chính 35 nhà.



Khu vực nông thôn việc quản lý xây dựng gặp nhiều khó khăn do mặt bằng rộng, thiếu cán bộ xây dựng nhiều nơi, bộ lĩnh không quản lý được, các văn bản quy định về cấp phép xây dựng vận dụng vào địa bàn còn có khoảng cách do thiếu cán bộ tư vấn xây dựng nên hồ sơ không đáp ứng được yêu cầu.

Công tác Quản lý hoạt động xây dựng và hạ tầng kỹ thuật tiếp tục được quan tâm trong đó tập trung các lĩnh vực bức xúc như cấp nước đô thị, xử lý thoát nước và ngập úng cục bộ, chiếu sáng đô thị, thu gom rác thải và vệ sinh môi trường.

Công tác cấp thoát nước đô thị: Được Sở quan tâm, chỉ đạo. Công ty cấp nước đã triển khai tích cực nhiều biện pháp về quản lý hệ thống cấp của thành phố và các thị trấn, củng cố mô hình quản lý các chi nhánh cấp nước thị trấn ở 5 thị trấn tuyến huyện có hiệu quả nên đã góp phần nâng cao công suất thiết bị, chống thất thoát, mạnh dạn đầu tư nâng cấp các hệ thống đã xuống cấp, đầu tư mới 3 dự án cấp huyện.

Chiếu sáng đô thị: Chủ yếu do các phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện, thành phố quản lý, các hệ thống còn chắp vá. Hệ thống điều khiển chiếu sáng đô thị chưa thống nhất, thiếu cơ chế đầu tư theo quy hoạch đô thị và quy chế quản lý chung. Khu vực thành phố Lạng Sơn đã có 58/73km đường được chiếu sáng.

Công tác vệ sinh, môi trường: Công tác thu gom rác thải đô thị của thành phố và 5 thị trấn đã tương đối ổn định và hoạt động có hiệu quả tuy nhiên vẫn còn nhiều bất cập trong quản lý, quy hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý chưa thống nhất. Đến năm 2010, 8/15 thị trấn đã tổ chức dịch vụ thu gom rác thải, các thị trấn huyện có 8/15 thị trấn có quy

hoạch nơi đổ rác thải; trong đó có 4 thị trấn có khu vực xử lý rác thải. Sở cần lập kế hoạch xây dựng đề án nhà máy xử lý rác cho khu vực trung tâm đáp ứng yêu cầu lâu dài. Công tác quản lý cây xanh, công viên, nghĩa trang chưa được quan tâm đúng mức, thiếu quy hoạch phát triển, trên địa bàn thành phố nghĩa trang đã quá tải, phát sinh nhiều nơi chôn cất tự phát thiếu sự quản lý của các cấp dẫn đến ảnh hưởng vệ sinh môi trường.

Công tác quản lý đường và vỉa hè đô thị, chưa có sự chỉ đạo thống nhất quản lý và đầu tư, hiện tượng đào, lấp đường, lấn chiếm chưa được quản lý chặt chẽ, trách nhiệm quản lý của ngành chưa xây dựng được quy chế quản lý cụ thể cho từng nội dung thành phố và các huyện nên còn nhiều lúng túng trong quản lý mốc giới, lộ giới, hạ tầng kỹ thuật, thủ tục hành chính.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật đã được quan tâm thường xuyên. Hằng năm, ngành Xây dựng đều xây dựng kế hoạch xây dựng văn bản pháp luật, mở các lớp tập huấn phổ biến các văn bản pháp luật và chính sách mới trong lĩnh vực xây dựng và quản lý đô thị, coi trọng việc giám sát thực hiện của các đơn vị, thường xuyên hướng dẫn các nội dung còn nhiều vướng mắc trong thực hiện, sơ, tổng kết kịp thời và có ý kiến với cơ quan xây dựng ban hành văn bản. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, kiến nghị, tố cáo được giải quyết kịp thời. Công tác tiếp dân đảm bảo đúng lịch và thành phần tiếp, tiếp nhận và trả lời đơn thư, quy trình giải quyết đơn thư đúng quy định pháp luật.

Công tác thanh tra chuyên ngành: Thanh tra Sở đã chủ động lập kế hoạch thanh tra trên các lĩnh vực quản lý của

ngành, thanh tra phòng chống tham nhũng, tích cực tham mưu cho lãnh đạo ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vụ việc liên quan đến quyền lợi doanh nghiệp và của công dân, tiến hành tổ chức thanh tra thường xuyên theo kế hoạch và thanh tra đột xuất công trình xây dựng cơ bản về công tác chấp hành pháp luật xây dựng. Qua thanh tra đã góp phần chấn chỉnh các sai phạm trong xây dựng góp phần duy trì kỷ cương xây dựng có hiệu quả.

Công tác cải cách thủ tục hành chính đã tiến hành rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện chức năng, nhiệm vụ do cấp trên giao. Điều chỉnh, sắp xếp hợp lý chức năng, nhiệm vụ của các phòng và đơn vị trực thuộc. Tổ chức bộ máy tinh gọn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng lao động, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Ngành thường xuyên đôn đốc cán bộ các phòng chuyên môn thực hiện công tác cải cách hành chính, bố trí 1 cán bộ thuộc Văn phòng trực chuyên trách tại bộ phận “một cửa” từ thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần. Hồ sơ tiếp nhận tại bộ phận “một cửa” cuối giờ hằng ngày được chuyển đến phòng chuyên môn giải quyết theo quy định, kết quả trả hồ sơ được trả tại bộ phận “một cửa”. Niêm yết công khai các thủ tục hành chính, thời gian giải quyết các công việc tại bộ phận “một cửa” và tại phòng chuyên môn đối với các lĩnh vực chưa thực hiện cơ chế “một cửa”; nơi làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả bố trí thuận lợi cho việc giao dịch với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giảm phiền hà góp phần tích cực chống quan liêu, tham nhũng. Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10/01/2007 của

Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010 và Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 04/01/2009 về phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Ngành đã xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật mới được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ để thay thế các văn bản cũ đã ban hành như: Chỉ giới đường đỏ các tuyến đường trong thành phố Lạng Sơn; phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng và cấp giấy phép xây; quy định quản lý đường đô thị.

Các huyện, thành phố trên địa bàn đã có nhiều cố gắng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn. Các phòng chức năng sau khi kiện toàn tổ chức, bổ sung nhiệm vụ mới (như đổi tên Phòng Công thương thành Phòng Kinh tế và hạ tầng) đã hoạt động ổn định, tham mưu tích cực cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý địa bàn, lĩnh vực phụ trách, đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý xây dựng công trình, quản lý hạ tầng kỹ thuật được duy trì. Tuy nhiên vẫn còn một số mặt hạn chế trong quản lý quy hoạch và quản lý trật tự xây dựng đô thị, công tác thanh tra, kiểm tra một số huyện chưa được tiến hành thường xuyên do địa bàn rộng, các phòng phải đảm nhận nhiều nhiệm vụ, lực lượng cán bộ mỏng, năng lực không đồng đều nên kết quả quản lý chưa cao.

Ngành Xây dựng có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh có nhiều tiến bộ. Lãnh đạo Sở đã quan tâm, chỉ đạo các phòng, ban nghiên cứu các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, vận dụng và đề

xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh những nội dung cần tập trung lãnh đạo, bổ sung chính sách quản lý xây dựng, phân cấp phù hợp với tình hình địa phương. Ngành Xây dựng đã đẩy mạnh công tác nghiên cứu tổ chức lập quy hoạch xây theo quy hoạch, tăng cường công tác quản lý đô thị, xây dựng phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý khai thác đá, cát sỏi sông suối, phân cấp cấp phép xây dựng, hướng dẫn cấp, đánh số nhà, quản lý đơn giá, thực hiện các chế độ chính sách trong xây dựng, trong quá trình thẩm định, các biện pháp tăng cường công tác quản lý chất lượng xây dựng, thanh tra xây dựng, tăng cường giám sát cộng đồng, công tác soạn thảo văn bản cơ chế chính sách và phổ biến pháp luật, đã phát huy tác dụng trong quản lý xây dựng cơ bản và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Những kết quả của ngành Xây dựng Lạng Sơn đạt được là đáng tự hào. Ghi nhận những nỗ lực phấn đấu và các kết quả đạt được, nhiều cá nhân của ngành đã được nhận những phần thưởng của Bộ Xây dựng và Chính phủ. Trong giai đoạn này, ngành Xây dựng Lạng Sơn vinh dự được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ đơn vị xếp thứ nhất cụm thi đua năm 2010.

### **III. Ngành Xây dựng góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (2010 - 2015)**

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Đảng bộ tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đại hội đảng bộ cấp cơ sở và cấp trên cơ sở. Đến ngày 30/6/2010, có 754/754 tổ chức cơ sở đảng tiến hành xong đại hội. Đến ngày 20/8/2010, tất cả 16/16 đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Đảng bộ tỉnh đã

tổ chức đại hội thành công. Từ ngày 14 đến ngày 16/9/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XV, nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tiến hành trọng thể tại thành phố Lạng Sơn. Đại hội có nhiệm vụ tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2006 - 2010; xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng, phát triển Lạng Sơn giai đoạn 2010 - 2015; kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2010 - 2015; thảo luận và đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

Đại hội xác định mục tiêu tổng quát: “Đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, phát huy tốt các tiềm năng, lợi thế, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, phấn đấu để Lạng Sơn cơ bản đạt trình độ phát triển trung bình của cả nước; bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; bảo vệ môi trường; tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, bảo đảm an ninh biên giới quốc gia, xây dựng vùng biên giới ổn định, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới”<sup>1</sup>.

Với mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đề ra, ngành Xây dựng Lạng Sơn quyết tâm cùng các cấp, các ngành trong

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1986 - 2020*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.271.

toàn tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết.

### ***1. Tổ chức bộ máy***

Từ năm 2010 đến năm 2015, Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn là các đồng chí: Vũ Văn An (2010 - 2014), Trần Thanh Hải (từ tháng 4/2014 - 2015). Phó Giám đốc là các đồng chí: Nguyễn Kim Tiến (2010 - 2015), Nguyễn Sỹ Tân (2012 - 2013), Nguyễn Duy Đông (2013 - 2015) và Trương Đức Anh (2010 - 2015).

Từ năm 2010 đến năm 2015, Sở Xây dựng có 7 phòng:

- Văn phòng Sở
  - Thanh tra Sở
  - Phòng Quản lý chất lượng công trình xây dựng
  - Phòng Kinh tế, kế hoạch và vật liệu xây dựng
  - Phòng Quy hoạch, kiến trúc và phát triển đô thị
  - Phòng Quản lý nhà và bất động sản
  - Phòng Quản lý hoạt động xây dựng và hạ tầng kỹ thuật
- Sở có 2 đơn vị trực thuộc:
- Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng
  - Trung tâm Quy hoạch xây dựng

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức của Sở là 112 người. Cán bộ, công chức, viên chức của Sở đều có trình độ từ trung cấp trở lên (trong đó, trình độ đại học là 88 người, cao đẳng là 8 người, trung cấp là 11 người, loại khác là 5 người). Trình độ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị đủ năng lực để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

### ***Công tác xây dựng Đảng***

Năm 2015, đánh dấu bước phát triển mới trong công tác xây dựng Đảng của ngành Xây dựng Lạng Sơn, ngày 13/8/2015,

Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh ban hành Quyết định số 660-QĐ/ĐUK về việc thành lập Đảng bộ Sở Xây dựng Lạng Sơn trên cơ sở Chi bộ Sở Xây dựng Lạng Sơn trực thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh do đồng chí Nguyễn Sỹ Tân, quyền Giám đốc Sở làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Duy Đông, Phó Giám đốc Sở làm Phó Bí thư Đảng ủy. Ban Chấp hành Đảng bộ được chỉ định gồm 7 đồng chí. Đảng bộ có 4 chi bộ trực thuộc: Chi bộ Văn phòng 1; Chi bộ Văn phòng 2; Chi bộ Trung tâm Quy hoạch xây dựng; Chi bộ Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng với tổng số 53 đảng viên.

Từ năm 2010 đến năm 2015, với tinh thần trách nhiệm và sự quyết tâm, nỗ lực của cấp ủy đã phối hợp chặt chẽ với thủ trưởng đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy những kết quả đạt được, khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu thực hiện mọi nhiệm vụ được giao và đạt được những kết quả tốt. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức cho đảng viên, quần chúng được thực hiện tốt. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đã được Chi ủy - Đảng ủy tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ, đảng viên. Tình hình tư tưởng, chính trị nội bộ ổn định, đoàn kết, tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước. Cấp ủy thực hiện tốt nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đội ngũ cán bộ chủ chốt của đơn vị được kiện toàn, đảm bảo số lượng và chất lượng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện tốt, tình hình chính trị nội bộ ổn định. Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng, góp phần giữ nghiêm kỷ luật của Đảng. Công tác lãnh đạo đảng viên, quần chúng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được Ban



Chấp hành Đảng bộ và các chi ủy coi trọng, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt các lĩnh vực quản lý nhà nước về ngành xây dựng tại địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

### *Công tác xây dựng chính quyền*

Trong giai đoạn 2010 - 2015, công tác xây dựng tổ chức chính quyền có hiệu lực, hiệu quả. Ngành Xây dựng thường xuyên chú trọng đến việc củng cố cơ cấu tổ chức bộ máy, kiện toàn công tác tổ chức, nâng cao chất lượng cán bộ của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để thống nhất nhất quán, thông suốt đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về chuyên môn. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nắm được các nhiệm vụ trong thực thi nhiệm vụ mang lại hiệu quả cao. Tích cực nhân rộng các điển hình tiên tiến, những gương người tốt, việc tốt, thực hiện nghiêm, phê phán kịp thời tình trạng làm không triệt để và có những biện pháp thiết thực để thực hiện quyền giám sát của cán bộ, công chức và nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính tại đơn vị.

### *Hoạt động của các đoàn thể quần chúng*

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chi ủy các chi bộ đối với Công đoàn, Đoàn Thanh niên đã phát huy quyền làm chủ của mình. Các tổ chức đoàn thể đã không ngừng được củng cố, kiện toàn, thường xuyên tổ chức sinh hoạt theo định kỳ và tham gia xây dựng Đảng; thực hiện tốt về công tác chuyên môn; nghiêm túc thực hiện công tác giáo dục, học tập trong đoàn viên. Công đoàn, Đoàn Thanh niên thường xuyên tổ chức

sinh hoạt theo định kỳ và tham gia xây dựng Đảng, chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với các đoàn thể tổ chức phổ biến kịp thời các văn bản của cấp trên. Trong giai đoạn này, các đồng chí: Chu Văn Thị (2010 - 2012) và Nguyễn Sỹ Tân (2012 - 2014) làm Chủ tịch Công đoàn. Bí thư Đoàn Thanh niên là các đồng chí: Lưu Nhật Tâm (2010 - 2012), Hà Vũ Khôi (2012 - 2014) và từ năm 2014 là đồng chí Triệu Hoàng Trung.

Các đoàn thể của ngành Xây dựng tích cực tham gia các chính sách xã hội, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên thanh niên tham gia thực hiện đầy đủ các quỹ ủng hộ như: “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”, Quỹ “Vì người nghèo”, “Mái ấm công đoàn”... Năm 2015, do số lượng hội viên ít nên Hội Cựu chiến binh Sở Xây dựng giải thể.

## ***2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn***

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, cấp ủy và lãnh đạo ngành Xây dựng đã tổ chức quán triệt tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chỉ đạo các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch công tác, các biện pháp thực hiện nhiệm vụ hằng năm, tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao: Công tác tham mưu xây dựng và tổ chức hướng dẫn thực hiện các văn bản về quản lý nhà nước ngành Xây dựng tại địa phương; đẩy nhanh tiến độ lập và tổ chức thẩm định các dự án quy hoạch; tổ chức thực hiện tốt công tác thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xây dựng; tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức các lớp tập huấn về quản lý chất lượng công trình xây dựng...

Trong giai đoạn này, công tác quy hoạch và phát triển đô thị có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác lập, thẩm định và phê duyệt các đồ án quy hoạch từng bước được nâng lên đáp ứng yêu cầu cho công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng.

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 06/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị đến năm 2015 và những năm tiếp theo, ngành Xây dựng đã tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt, xây dựng kế hoạch lập và điều chỉnh quy hoạch hằng năm; hướng dẫn và chỉ đạo các ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tổ chức lập quy hoạch xây dựng, đặc biệt là các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng tại thành phố Lạng Sơn, Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và các khu vực cửa khẩu. Trong giai đoạn này, ngành đã lập và hoàn thành 33 đồ án quy hoạch xây dựng, tổ chức điều chỉnh cục bộ 23 đồ án quy hoạch xây dựng.

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020, công tác tổ chức lập quy hoạch, đề án xây dựng nông thôn mới đã được tập trung chỉ đạo quyết liệt. Đến hết tháng 8/2013, ngành đã hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng và Đề án xây dựng nông thôn mới cấp xã cho 207/207 xã; 11/11 huyện, thành phố đã phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới cấp huyện. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020. Đến năm 2015, đã phê duyệt quy hoạch chi tiết cho 27/35 xã điểm của tỉnh. Tổng vốn đầu tư cho công

tác lập quy hoạch chung xây dựng 207/207 xã là 31.050,0 triệu đồng và tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã là 6.750,0 triệu đồng.

Công tác quy hoạch được tổ chức thực hiện nghiêm túc; phối hợp tổ chức công bố, công khai quy hoạch xây dựng theo quy định. Trong quá trình quản lý và thực hiện quy hoạch đã kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh những nội dung không phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt. Công tác cấm mốc quy hoạch được triển khai thực hiện.

Trong giai đoạn này, ngành tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong thực hiện các thủ tục đề nghị cấp phép xây dựng, cấp giấy phép quy hoạch, giới thiệu địa điểm và cấp chứng chỉ quy hoạch. Công tác cấp phép xây dựng, cấp giấy phép quy hoạch, giới thiệu địa điểm, cấp chứng chỉ quy hoạch được phân cấp thực hiện theo thẩm quyền. Từ năm 2011 đến năm 2014, ngành đã cấp 2.457 giấy phép xây dựng (Sở Xây dựng cấp 145 giấy, Ủy ban nhân dân thành phố cấp 1.382 giấy và Ủy ban nhân dân cấp huyện là 930 giấy phép); cấp 45 giấy phép quy hoạch, giới thiệu 57 địa điểm cho các dự án đầu tư xây dựng; cấp 3 giấy chứng chỉ quy hoạch.

Bên cạnh đó, ngành Xây dựng tăng cường phối hợp trong công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị; phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng. Ngành đã kiểm tra 1.215 công trình xây dựng; trong đó, có 1.142 công trình xây dựng có giấy phép, 73 công trình xây dựng không có giấy phép; ban hành các quyết định xử phạt hành chính với 1.215,0 triệu đồng.

Ngành xây dựng Đề án đầu tư nâng cấp đô thị thành phố Lạng Sơn giai đoạn 2012 - 2020 đạt đô thị loại II; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định Đề án công nhận thị trấn Đồng Đăng mở rộng, huyện Cao Lộc đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV. Triển khai xây dựng Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2015 - 2020; trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các đề án phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị khác, tạo tiền đề quan trọng trong thực hiện phát triển đô thị. Chỉ đạo các huyện, thành phố lập Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị theo quy định. Đến năm 2015, 9/11 huyện thông qua quy chế, 3 huyện (Bình Gia, Văn Quan, Văn Lãng) đã phê duyệt Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị.

Xác định việc xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, Đảng bộ lãnh đạo các cấp, các ngành thực hiện Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 08/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 23/11/2009 phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung chuyển hàng hóa tỷ lệ 1/2.000; Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 09/8/2010 phê duyệt Đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị; Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 05/5/2010 phê duyệt chi tiết xây dựng khu chế xuất 1; Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 29/11/2010 phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng khu hợp tác kinh tế biên giới Đồng Đăng.

Bám sát quy hoạch đã được phê duyệt, công tác đầu tư xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng quan trọng tại các khu cửa khẩu được tập trung triển khai thực hiện. Đến năm 2010, Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đã có 28 dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng mức đầu tư đăng ký trên 4.520 tỷ đồng, trong đó có 9 dự án có vốn đầu tư nước ngoài, với tổng vốn đầu tư đăng ký là 1.821 tỷ đồng. Một số dự án bước đầu đưa vào vận hành khai thác như: mở rộng bãi đỗ xe cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, Nhà máy Chế biến chì thỏi Hàm Thiên, Trung tâm thương mại Bắc Sơn, Khách sạn Kim Lệ Hoa Tân Thanh<sup>1</sup>,...

Năm 2015, cơ bản hoàn thiện hệ thống các loại quy hoạch; hình thành tổ chức bộ máy, các cơ chế quản lý khu kinh tế cửa khẩu. Tập trung đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu như: xây dựng, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường quan trọng ra khu vực cửa khẩu như nâng cấp đường tránh Quốc lộ 4A, đường Cổng Trắng - Tà Lài; đường nội bộ khu II - Tân Thanh, đường Pác Luống - Tân Thanh, nâng cấp đường Trần Đăng Ninh, đường Bà Triệu, đường Trần Quang Khải, thực hiện đấu nối đường bộ tại 4 khu vực cửa khẩu, chợ biên giới... Hệ thống kho tàng, bến bãi tập kết phương tiện, hàng hóa xuất nhập khẩu, cơ sở hành chính phục vụ công tác quản lý biên giới, đầu tư phát triển hạ tầng đô thị thành phố Lạng Sơn để sớm đạt các tiêu chí đô thị loại II, thị trấn Đồng Đăng đạt đô thị loại IV. Các khu vực cửa khẩu được tập trung đầu tư xây dựng ngày càng khang trang, tạo thuận lợi cho việc

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1986 - 2020*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.279.

xuất nhập khẩu hàng hóa qua lại giữa hai nước. Tạo môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh thông thoáng, kích thích sản xuất, phát triển một số loại hình dịch vụ, tạo nhiều việc làm mới cho người lao động, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước, phát triển các điểm dân cư nông thôn biên giới, tăng cường bảo vệ chủ quyền quốc gia và an ninh biên giới.

Theo kế hoạch hằng năm, ngành đã tổ chức kiểm tra, đánh giá điều kiện về năng lực hoạt động xây dựng đối với 35 tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2013 và 2014, đã hướng dẫn và tiếp nhận 79 hồ sơ năng lực hoạt động xây dựng của các doanh nghiệp (gồm 43 nhà thầu xây dựng, 26 đơn vị tư vấn, 10 ban quản lý dự án) làm cơ sở công bố công khai trên mạng thông tin điện tử về điều kiện năng lực hoạt động của các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn.

Nhằm nâng cao trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng, tuân thủ điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật, từ năm 2011 đến năm 2015, ngành đã xét cấp 321 chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (kỹ sư đánh giá xây dựng, thiết kế công trình xây dựng, giám sát thi công xây dựng công trình...), tạo điều kiện thuận lợi trong việc tham gia hoạt động xây dựng của các chủ thể có đủ điều kiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn.

Công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng đã được quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện từ bước chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và hoàn thành đầu tư. Tổ chức thẩm định và tham gia ý kiến đối với 232 dự án đầu tư xây dựng (năm 2011: 62 hồ sơ dự án; năm 2012: 88 dự án; năm 2013: 51 dự án; năm 2014: 31 dự án). Thực hiện thẩm

tra, thẩm định thiết kế xây dựng theo quy định tại Nghị định số 15/2013/NĐ-CP của Chính phủ, đã tổ chức thẩm tra, ban hành kết quả, xác nhận đóng dấu thẩm tra đối với 107 hồ sơ thiết kế xây dựng công trình (trong đó, có 7 công trình sử dụng nguồn vốn khác), đảm bảo đúng quy định và thời gian thực hiện. Kịp thời ra văn bản hướng dẫn các chủ đầu tư khắc phục những sai sót, hạn chế trong áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức để đảm bảo chất lượng của hồ sơ thiết kế xây dựng công trình. Dự toán sau thẩm định các công trình giảm trên 15 tỷ đồng. Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Công tác kiểm tra, kiểm định được tăng cường theo chỉ đạo của lãnh đạo Sở, tập trung tổ chức thực hiện kiểm tra, kiểm định công trình xây dựng theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh giao; đồng thời chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm định của ngành. Trong giai đoạn 2011 - 2015, ngành đã thực hiện kiểm tra, kiểm định đối với 219 dự án đầu tư và các chủ thể tham gia thực hiện dự án đã chấp hành tương đối tốt các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng; các công trình được xây dựng cơ bản đảm bảo yêu cầu của hồ sơ thiết kế được phê duyệt, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình; đối với những thiếu sót trong quá trình thực hiện dự án các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đã kịp thời chỉnh sửa, hoàn thiện, đảm bảo các hoạt động quản lý đầu tư xây dựng tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đã hạn chế được thất thoát, lãng phí trong hoạt động đầu tư.



Công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị có chuyển biến tích cực, các chủ thể hoạt động xây dựng cơ bản chấp hành nghiêm túc các văn bản quy định về quản lý đô thị.

Công tác quản lý kinh tế xây dựng có nhiều chuyển biến tích cực. Ngành đã xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá máy và thiết bị thi công; bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh; đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi dưỡng, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ các nghị định của Chính phủ, ngành đã kịp thời rà soát và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh dự toán công trình xây dựng, đảm bảo đúng chế độ, chính sách và quyền lợi của người lao động. Chất lượng công tác công bố chỉ số giá xây dựng, công bố giá các loại vật liệu, thiết bị xây dựng hằng tháng trên địa bàn tỉnh từng bước được nâng cao, làm cơ sở cho các chủ thể có liên quan đến tham khảo, áp dụng trong việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Hoàn thành công tác điều tra, khảo sát mặt bằng giá nhân công xây dựng trên địa bàn và hướng dẫn điều chỉnh dự toán theo mức lương tối thiểu vùng quy định mới theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng; lập phương án điều chỉnh Đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Tổ chức thực hiện cổ phần hóa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên đầu tư phát triển Nhà và Đô thị theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đến năm 2015, ngành đã hoàn thành báo cáo thẩm định phương án sử dụng đất của doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa, trình Ủy ban nhân dân

tỉnh xem xét, phê duyệt; tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện báo cáo thẩm định giá doanh nghiệp cổ phần hóa, phấn đấu hoàn thành cổ phần hóa doanh nghiệp theo kế hoạch.

Trong giai đoạn này, ngành chú trọng nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn. Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng quỹ nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn; tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các thủ tục pháp lý về xác lập sở hữu toàn dân và các chính sách quản lý nhà đất theo Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội; xây dựng kế hoạch và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các đề nghị, kiến nghị có liên quan đến nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước. Đưa công trình Nhà ở chính sách xã hội thuộc Khu đô thị phía Đông thành phố Lạng Sơn vào sử dụng, từng bước đáp ứng yêu cầu về nhà ở xã hội cho thuê. Kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định về đối tượng, điều kiện được thuê nhà ở xã hội và giá thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước tại Khu đô thị phía Đông thành phố Lạng Sơn. Tổ chức tiếp nhận và thẩm tra hồ sơ đăng ký thuê nhà ở xã hội và giá thuê nhà ở xã hội và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách người được thuê nhà ở xã hội, đảm bảo đúng chính sách và thời gian quy định.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và thành

lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở của tỉnh; phối hợp cùng các ngành kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án và kiểm tra việc thực hiện Đề án tại các huyện, đảm bảo cho việc thực hiện đúng chính sách hỗ trợ.

Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, ngành đã tham mưu và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Theo đó, trên địa bàn tỉnh có 4.429 người có công với cách mạng thuộc đối tượng được hỗ trợ về nhà ở; hướng dẫn và phối hợp với các huyện thực hiện chính sách hỗ trợ. Đến năm 2015, ngành đã thực hiện hỗ trợ đợt I đối với 123 hộ với tổng kinh phí nhà nước hỗ trợ là 4.220 triệu đồng; tiếp tục thực hiện công tác hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo kinh phí được Trung ương phân bổ. Tham gia đóng góp ý kiến Dự thảo Luật Nhà ở. Phối hợp với các ngành và chủ đầu tư, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư, kinh doanh bất động sản; hướng dẫn, kiểm tra tình hình chấp hành các quy định về kinh doanh bất động sản và sàn giao dịch bất động sản. Theo quy định về chế độ báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình thị trường bất động sản trên địa bàn. Tham gia đóng góp ý kiến Dự thảo Luật Kinh doanh bất động sản.

Ngành tăng cường phối hợp trong công tác quản lý khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, nâng cao chất lượng khâu khảo sát địa điểm, tham gia ý kiến thẩm tra các đề án thăm dò khoáng sản, báo cáo thăm dò

khoáng sản, lập dự án đầu tư và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trữ lượng, cấp giấy chứng nhận đầu tư và giấy phép khai thác khoáng sản theo đúng quy định hiện hành.

Thực hiện Chương trình phát triển vật liệu không nung đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sử dụng vật liệu xây dựng không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung, ngành đã chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị về việc tăng cường quản lý nhà nước về sản xuất, sử dụng vật liệu xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình phát triển vật liệu không nung, từng bước thay thế vật liệu nung; ban hành lộ trình xóa bỏ lò gạch thủ công, lò gạch thủ công cải tiến và lò đứng liên tục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng sản xuất và lưu thông trên địa bàn tỉnh, ngành đã tổ chức xây dựng và ban hành hướng dẫn tiếp nhận bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng theo yêu cầu. Đến năm 2015, ngành đã phát hành thông báo, tiếp nhận chứng nhận hợp quy đối với một số sản phẩm vật liệu xây dựng như: clanker, xi măng của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ban hành hướng dẫn áp dụng định mức gạch xi măng cốt liệu và TCVN 6477:2011 để sử dụng gạch bê tông trong công trình xây dựng. Đến năm 2015, toàn tỉnh có hơn 200 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng; trong đó có 2 doanh nghiệp sản xuất xi măng (Nhà máy Xi măng Đồng Bành và Nhà máy Xi măng Lạng Sơn); khoảng 40 doanh nghiệp sản xuất khai thác đá, quặng; 5

doanh nghiệp sản xuất gạch tuy-nen; 157 hợp tác xã, tư nhân sản xuất gạch; 8 cơ sở khai thác cát, sỏi, đất sét. Tình hình sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tương đối ổn định, chất lượng sản phẩm đáp ứng cho xây dựng công trình tại địa phương, giá loại vật liệu ổn định.

Trong những năm 2011 - 2013, một số nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng đã hoàn thành đưa vào sử dụng một số cơ sở sản xuất công nghiệp như: Công ty cổ phần Xi măng Hồng Phong, các cơ sở chế biến chì thỏi, bột đá mài,... Từ tháng 4/2013, sau khi được cơ cấu lại, Nhà máy Xi măng Đồng Bành đã cơ bản ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh; năm 2014 và năm 2015, một số dự án thủy điện nhỏ đi vào hoạt động; triển khai xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp Hợp Thành, Hữu Lũng; tiếp tục xúc tiến thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng, dự án sản xuất tại Khu công nghiệp Đồng Bành, Khu công nghiệp Hồng Phong.

Hàng năm, ngành đã phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm định các dự án, công trình trên địa bàn và tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt. Ngành đã thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với 14 dự án công trình theo kế hoạch. Qua thanh tra, kiểm tra, đã thực hiện các thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng. Ngành tham gia tiếp công dân định kỳ theo chế độ tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh, kịp thời giải quyết các kiến nghị của công dân. Tập trung chỉ đạo giải quyết đơn thư đề nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm định. Bên cạnh đó, ngành tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính, rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố mới các thủ tục hành chính

thuộc các lĩnh vực của ngành. Hướng dẫn thực hiện trình tự, thủ tục có liên quan đến công tác quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch cục bộ; hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện cơ chế một cửa trong việc cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng, của Ủy ban nhân dân cấp huyện, của Ủy ban nhân dân cấp xã; quy trình kiểm tra, kiểm định dự án công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong thực hiện công tác kiểm tra, kiểm định... Thực hiện quy trình giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ bản đáp ứng yêu cầu về giải quyết các thủ tục hành chính của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Ngành chú trọng thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của ngành. Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, ban chuyên môn và giữa đơn vị với các sở, ngành, chính quyền cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được quan tâm thực hiện. Hằng năm, ngành xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị; thực hiện đề án nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và xử lý vi phạm đối với 1 đơn vị trực thuộc Sở, kịp thời xử lý kỷ luật trách nhiệm cá nhân người đứng đầu và chấn chỉnh, khắc phục sai phạm tại đơn vị có vi phạm.

Trong 5 năm (2010 - 2015) trên cơ sở chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành Xây dựng đã xây dựng kế hoạch công tác hằng năm và tổ chức thực hiện đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Ngành đã tăng cường phân công, phân cấp và phân định rõ trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ. Công tác cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được chú trọng thực hiện. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được tăng cường, gắn với quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành. Các lĩnh vực công tác của ngành được triển khai thực hiện, cơ bản đáp ứng kế hoạch đề ra. Chất lượng tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan từng bước được nâng cao. Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị; quản lý hoạt động xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng và các lĩnh vực công tác khác được tập trung chỉ đạo thực hiện và có chuyển biến tích cực. Thực hiện công tác kiện toàn tổ chức bộ máy; bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất, xây dựng đơn vị an toàn, văn hóa.

#### **IV. Ngành Xây dựng góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng Lạng Sơn ngày càng phát triển (2015 - 2020)**

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ

XII của Đảng, từ ngày 27 đến ngày 29/10/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVI được tiến hành tại Trung tâm Hội nghị tỉnh. Đại hội có nhiệm vụ tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2010 - 2015; xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng, phát triển Lạng Sơn giai đoạn 2015 - 2020 và những năm tiếp theo. Đại hội đã đề ra các chỉ tiêu chủ yếu cho nhiệm kỳ mới. Đồng thời, Đại hội thể hiện quyết tâm của toàn Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: Đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, khai thác có hiệu quả các tiềm năng lợi thế, huy động mọi nguồn lực để phát triển toàn diện, bền vững.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 là sự kiện chính trị quan trọng, định hướng cho toàn Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong tỉnh, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh, huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh công cuộc đổi mới; xây dựng Lạng Sơn phát triển toàn diện, bền vững.

Với những phương hướng do Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra, từ năm 2015 đến năm 2020, ngành Xây dựng Lạng Sơn phát triển với tốc độ nhanh chóng nhằm đáp ứng được yêu cầu phát triển chung của đất nước và của tỉnh Lạng Sơn. Đặc biệt là đầu tư xây dựng phát triển đô thị tại thành phố Lạng Sơn, xây dựng các khu kinh tế cửa khẩu cùng với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các dự án sản xuất công nghiệp tại các khu công nghiệp tập trung Đồng Bành, Hữu Lũng, Hồng Phong; các cụm công nghiệp ở Hợp Thành 1, Na Dương, Na Dương



2, Đình Lập 1, Đình Lập 2 và các dự án kinh doanh, dịch vụ.

Trong giai đoạn này, ngành Xây dựng có sự đổi mới mạnh mẽ trong quản lý đầu tư xây dựng công trình. Luật Xây dựng năm 2014 và nhiều cơ chế, chính sách về hoạt động xây dựng được ban hành đã tách bạch rõ chức năng quản lý nhà nước và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; phân cấp mạnh mẽ và quy định rõ trách nhiệm của các chủ thể; quy định về điều kiện, năng lực, trình độ chuyên môn, nghề nghiệp của tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng. Các nội dung về xây dựng cửa khẩu; xây dựng đô thị từ tỉnh lỵ đến các huyện, xây dựng nông thôn mới và thị trường bất động sản... đã đặt cho ngành Xây dựng Lạng Sơn những nhiệm vụ hết sức nặng nề trong công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý quy hoạch.

### ***1. Tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của ngành Xây dựng Lạng Sơn theo tình hình mới***

Giai đoạn 2015 - 2020, bộ máy lãnh đạo, cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của ngành Xây dựng có nhiều thay đổi. Giám đốc Sở Xây dựng trong giai đoạn này là các đồng chí: Trần Thanh Hải (đến tháng 4/2015), Nguyễn Sỹ Tân (Quyền Giám đốc từ tháng 4/2015 - 4/2016, Phó Giám đốc Phụ trách Sở Xây dựng tháng 11/2019 và Giám đốc từ tháng 12/2019), Nguyễn Kim Tiến (4/2016 - 11/2019).

Phó Giám đốc Sở là các đồng chí: Nguyễn Kim Tiến (đến năm 2016), Nguyễn Sỹ Tân (4/2016 - 10/2019), Trương Đức Anh (2015 - 2018), Nguyễn Mạnh Tuấn (từ năm 2018) và Nguyễn Duy Đông.

Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn

thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT/BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước ngành Xây dựng của tỉnh Lạng Sơn. Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng và kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; quản lý chất thải rắn thông thường tại đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, chiếu sáng đô thị; công viên, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sĩ; kết cấu hạ tầng đô thị; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở, công sở, thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; về các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật. Về cơ cấu tổ chức và biên chế, Sở Xây dựng có Giám đốc và không quá

3 Phó Giám đốc. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ gồm 8 phòng, chi cục:

- Văn phòng (bao gồm cả công tác pháp chế)
- Thanh tra Sở
- Phòng Quy hoạch - kiến trúc
- Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật
- Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản
- Phòng Quản lý xây dựng
- Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng
- Chi cục Giám định xây dựng (được tổ chức không quá 2 phòng và 1 đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng)

Các đơn vị trực thuộc Sở gồm:

- Trung tâm Quy hoạch xây dựng
- Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc Sở Xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/01/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND sửa đổi khoản 2, Điều 3 Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng Lạng Sơn. Theo Quyết định, 6 phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ gồm:

- Văn phòng Sở
- Thanh tra Sở
- Phòng Quy hoạch - kiến trúc và phát triển đô thị

- Phòng Quản lý nhà, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật

- Phòng Quản lý xây dựng

- Phòng Kinh tế và vật liệu xây dựng

Ngày 27/02/2019, Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 47/QĐ-SXD về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn của Sở Xây dựng Lạng Sơn.

Trong giai đoạn 2015 - 2020, thực hiện chủ trương tinh giản biên chế nên lực lượng của ngành cũng có sự thay đổi. Năm 2015, tổng số cán bộ, công chức, viên chức của Sở là 112 người; đến năm 2020 giảm còn 65 người.

Kinh nghiệm quản lý, trình độ chính trị và nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức và công nhân trong ngành đã được nâng lên rõ rệt, từng bước đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn kinh tế thị trường hiện nay. Lực lượng cán bộ quản lý trong ngành ngày càng được kiện toàn từ Văn phòng Sở đến văn phòng các công ty và đội sản xuất. Nhìn chung, công tác tổ chức cán bộ đã đi vào chiều sâu, tạo sức mạnh cho ngành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn có hiệu quả.

Trong giai đoạn này, phương thức hoạt động của cơ quan Sở không ngừng được đổi mới; thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong cơ quan và quá trình giải quyết các thủ tục đề bạt, sắp xếp, luân chuyển, tiếp nhận cán bộ. Công tác hội họp và văn bản hành chính trong cơ quan đã từng bước được đơn giản hóa. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, tăng cường công tác kiểm tra tài chính, công khai tài chính. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý xây dựng cơ bản được hướng dẫn đầy đủ và chặt

chế. Các thiết bị, máy móc thẩm định thiết kế kỹ thuật dự toán được trang bị tương đối đầy đủ để phục vụ công tác quản lý nhà nước và sản xuất kinh doanh.

Toàn ngành Xây dựng đã thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Áp dụng thực hiện quản lý hành chính bằng phần mềm Hồ sơ công việc tại Sở. Công khai quy hoạch xây dựng, công khai bộ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Sở, tạo nên môi trường làm việc hiện đại, giảm thời gian, giấy tờ, văn phòng phẩm trong hoạt động của Sở, tiết kiệm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

Đến năm 2020, ngành Xây dựng đã thực hiện đưa 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở ra bộ phận “Một cửa” thực hiện tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, đảm bảo công khai, minh bạch và đáp ứng thời gian yêu cầu. Các thủ tục hành chính của ngành Xây dựng được thực hiện qua trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh đều được trả trước và đúng hạn. Ngành Xây dựng duy trì chế độ niêm yết công khai đúng quy định tại nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính bằng bản giấy. Ngoài ra các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được đăng tải trên website của Sở.

#### *Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực*

Ngành chú trọng đến công tác đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý; nâng cao tay nghề cho công nhân lao động và bồi

dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công tác tại các phòng, ban và các nhà thầu thi công. Đội ngũ cán bộ công chức từ Văn phòng Sở đến các đơn vị trực thuộc và cán bộ cơ sở đều được tạo điều kiện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức và đầu tư xây dựng.

Triển khai rà soát cán bộ, công chức cần được đào tạo và đào tạo lại để có kế hoạch đào tạo. Hình thức đào tạo đa dạng, đáp ứng được yêu cầu công tác, lao động và học tập thuộc từng lĩnh vực; từ bồi dưỡng nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật đến đại học, sau đại học, bằng những hình thức như đào tạo tập trung, tại chức, ngắn hạn, dài hạn.

#### *Công tác xây dựng Đảng*

Từ năm 2015 đến năm 2020, các đồng chí Giám đốc Sở Xây dựng Nguyễn Sỹ Tân, Nguyễn Kim Tiến lần lượt làm Bí thư Đảng ủy Sở Xây dựng. Đến năm 2020, toàn Đảng bộ có 42 đảng viên sinh hoạt tại 3 chi bộ (Chi bộ Trung tâm Quy hoạch xây dựng giải thể năm 2019 do không đủ số lượng đảng viên theo quy định Điều lệ Đảng; các đảng viên của Trung tâm chuyển sinh hoạt Đảng về Chi bộ Văn phòng 1).

Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là công tác giáo dục truyền thống lịch sử ngành được Đảng bộ coi trọng. Cuộc vận động “về đẩy mạnh học tập và làm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII đã được Đảng ủy và Ban Giám đốc Sở tập trung tổ chức triển khai sâu rộng từ trong nội bộ Đảng đến quần chúng, bước đầu mang lại những hiệu quả thiết thực. Quá trình triển

khai cuộc vận động đã gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Việc tổ chức học tập nghị quyết, chỉ thị và chuyên đề cuộc vận động đạt kết quả cao. Các cơ sở đã xây dựng chuẩn mực đạo đức, lối sống phù hợp theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh được các cấp ủy quan tâm; trong đó, đặc biệt là coi trọng việc làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh.

#### *Hoạt động của các đoàn thể*

Công đoàn Sở trong giai đoạn này đã có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động được chú trọng; công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên và người lao động được đẩy mạnh; chất lượng các bản thỏa ước lao động tập thể được quan tâm; các phong trào thi đua yêu nước do công đoàn cấp trên phát động được tích cực triển khai thực hiện; nâng cao hiệu quả phong trào thi đua yêu nước gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp”, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”... được đông đảo cán bộ, công chức, người lao động hưởng ứng góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành. Chủ tịch Công đoàn trong giai đoạn này là các đồng chí: Nguyễn Duy Đông và Hà Minh Anh.

Trong giai đoạn 2015 - 2020, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức nhưng Ban Chấp hành Chi đoàn Sở đã nỗ lực, sáng tạo, đoàn kết, khắc phục khó khăn, đưa hoạt động đoàn phát triển và đạt được những kết quả hết sức tích cực: công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống dân tộc và cách mạng cho đoàn viên được triển khai đầy đủ đến 100% đoàn viên thanh niên, các chương trình thi đua chào mừng các ngày lễ lớn do Đoàn cấp trên phát động được sự hưởng ứng, tham gia tích cực của đoàn viên thanh niên. Các phong trào, hoạt động xung kích tình nguyện vì cộng đồng, tham gia giúp đỡ xây dựng nông thôn mới được quan tâm với nhiều chương trình tình nguyện hướng về cơ sở. Ban Chấp hành Chi đoàn cũng thường xuyên quan tâm tới đời sống, tinh thần của đoàn viên, đồng hành với thanh niên trong học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Khuyến khích, động viên đoàn viên thanh niên tham gia rèn luyện sức khỏe bằng việc tham gia vào các câu lạc bộ thể thao, văn nghệ theo sở trường, sở thích, góp phần tích cực tuyên truyền phòng chống, ngăn chặn các tệ nạn xã hội trong đoàn viên thanh niên. Công tác xây dựng tổ chức đoàn, đoàn tham gia xây dựng Đảng, chính quyền cũng thường xuyên được quan tâm. Bí thư Chi đoàn trong giai đoạn này là các đồng chí: Triệu Hoàng Trung, Nông Văn Duy.

*Công tác quản lý nhà nước về xây dựng ở các huyện, thành phố*

Sở thường xuyên phối hợp với Ủy ban nhân các huyện, thành phố trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý xây dựng và các lĩnh vực có liên quan đến công tác quản lý của ngành. Để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc trong công tác, ngành thường xuyên phối hợp giữa các Phòng Kinh



tế hạ tầng ở các huyện và Phòng Quản lý đô thị ở thành phố với các phòng thuộc Sở quản lý hoạt động xây dựng..., vì vậy, đã kịp thời tháo gỡ được các vướng mắc trong công tác.

Ngành thường xuyên tăng cường công tác hướng dẫn và kiểm tra chuyên môn về xây dựng cơ bản, nắm bắt những thông tin về tình hình xây dựng trên địa bàn, kịp thời xử lý, hướng dẫn tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện quản lý quy hoạch xây dựng và hoạt động xây dựng của các huyện, thành phố. Công tác thẩm tra thiết kế - dự toán đã được phân cấp cụ thể theo Nghị định số 15/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Luật Xây dựng năm 2014. Các huyện, thành phố đã triển khai thực hiện tốt hướng dẫn của Sở về quản lý nhà nước trong lĩnh vực hoạt động xây dựng tại địa phương.

Nhờ có sự phối hợp giữa ngành Xây dựng với các địa phương nên công tác lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch tại địa phương theo phân cấp đã được nâng lên; công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch và cấp giấy phép xây dựng đã từng bước đi vào nền nếp. Bộ mặt đô thị tại các huyện, thành phố đã được cải thiện đáng kể, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## ***2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn***

Từ năm 2015 đến năm 2020, để góp phần tạo nền tảng thực hiện mục tiêu nghị quyết đại hội đảng các cấp và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hàng năm ban hành các chương trình, kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ đề ra, bám sát các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ của

ngành. Ngành Xây dựng phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan để triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm theo kế hoạch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản trên địa bàn; trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2020, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quản lý về xây dựng. Hệ thống các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh đã tạo nên một hành lang pháp lý chỉ đạo điều hành trong công tác xây dựng cơ bản trên địa bàn.

Ngành Xây dựng nghiên cứu, tham mưu soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện công tác thẩm tra, thiết kế công trình xây dựng theo Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và văn bản thống nhất áp dụng mức lương cơ sở trong đơn giá dự toán các công trình...

Các hoạt động về nghiên cứu, soạn thảo và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hệ thống các văn bản hướng dẫn trên đã tạo nên hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác quản lý chỉ đạo điều hành của tỉnh trong công tác xây dựng cơ bản trên địa bàn.

Với chức năng quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản trên địa bàn, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã ban hành các văn bản hướng dẫn công tác kiểm tra thi công xây lắp, đắp nền đường các công trình xây dựng; văn bản hướng dẫn về quản lý chất lượng công trình như: hướng dẫn thi công nghiệm thu công

tác đất; công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng; báo cáo chất lượng công trình xây dựng; thí nghiệm vật liệu xây dựng; công tác quản lý chất lượng thiết kế, thi công và nghiệm thu kết cấu bê tông và bê tông cốt thép, quản lý chất lượng khảo sát xây dựng; sử dụng vật liệu cấp phối đá dăm làm đường, đá đổ bê tông; việc kiểm tra chất lượng thép cốt bê tông; an toàn thi công đào đất hố móng.

Ngành ban hành các quy định về công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng đô thị - nông thôn trên địa bàn tỉnh; quy định quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị (giao thông, điện, nước, cây xanh, bãi đỗ xe) trên địa bàn. Hướng dẫn tiêu chí nhà ở dân cư nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chức năng là cơ quan đầu mối thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, từ năm 2015 đến năm 2020, ngành Xây dựng đã soạn thảo hàng chục văn bản hướng dẫn liên quan đến công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc các lĩnh vực như quy hoạch, khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu công trình; quản lý khai thác, chế biến và sử dụng các loại vật liệu như xi măng, thép xây dựng, gạch, đá, cát...

Công tác Quy hoạch kiến trúc cơ bản đảm bảo tiến độ theo yêu cầu. Ngành Xây dựng đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt các nhiệm vụ, đồ án và điều chỉnh cục bộ quy hoạch. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện lập và phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết theo thẩm quyền.

Trong giai đoạn 2015 - 2020, thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh và các chương trình hành động, đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy, chính quyền, các ngành tập trung

hoàn thiện hệ thống quy hoạch các khu chức năng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn. Giai đoạn 2015 - 2020, ngành Xây dựng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án quy hoạch chung xây dựng khu Du lịch quốc gia Mẫu Sơn đến năm 2040; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp Hữu Lũng, phê duyệt đề án quy hoạch chung đối với toàn bộ các thị trấn (đô thị loại V) trên địa bàn tỉnh. Tổ chức rà soát đánh giá các đề án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, tham mưu lập danh mục các đề án cần lập mới, điều chỉnh và bổ sung. Công tác phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan về lĩnh vực quy hoạch đảm bảo về tiến độ, chất lượng.

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2030, đã xác định phát triển Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trở thành khu kinh tế động lực trên tuyến hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh trong giai đoạn hội nhập toàn diện của Việt Nam. Giai đoạn 2016 - 2020 và 2021 - 2025, Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn được Chính phủ lựa chọn là một trong các khu kinh tế cửa khẩu trọng điểm để tập trung đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước, do vậy hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư khá đồng bộ ở các khu vực cửa khẩu. Với diện tích 394km<sup>2</sup>, Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn được xác định là vùng kinh tế động lực chủ đạo, phát triển đô thị, công nghiệp, thương mại và dịch vụ, cùng với sự phát triển của Khu kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Từ đó phát triển thành trục tứ giác kinh tế trọng điểm Lạng Sơn - Hà

Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Xác định mục tiêu tổng quát: “Xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trở thành khu kinh tế tổng hợp với hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ; có môi trường đầu tư cạnh tranh, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội và hợp tác quốc tế”. Các huyện, thành phố nằm trong phạm vi khu kinh tế cửa khẩu đưa mục tiêu cụ thể của nghị quyết vào chương trình, kế hoạch ngắn hạn và trung hạn để tổ chức triển khai thực hiện.

Tại Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xem xét lựa chọn, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định lựa chọn nhà đầu tư, cấp chứng nhận đăng ký đầu tư và ký kết các biên bản ghi nhớ, đăng ký đầu tư vào tỉnh Lạng Sơn cho 102 dự án đầu tư với tổng số vốn đăng ký lên đến trên 105.000 tỷ đồng cho hơn 80 nhà đầu tư trong và ngoài nước; trong đó Khu kinh tế cửa khẩu có 32 dự án với số vốn đăng ký hơn 72.633 tỷ đồng. Tại các khu vực cửa khẩu trên địa bàn có 29 dự án đầu tư kinh doanh bến bãi với số vốn đăng ký gần 3.034 tỷ đồng phục vụ xuất nhập khẩu, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, cơ bản đáp ứng được nhu cầu. Các hoạt động đầu tư kinh doanh dịch vụ, thương mại hiện có 50 dự án đầu tư, tổng vốn đầu tư đăng ký trên 3.100 tỷ đồng.

Triển khai chương trình trọng tâm, các cấp, ngành đã tập trung nghiên cứu, tham mưu, đề xuất bổ sung cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư vào khu kinh tế. Ngoài những chính sách ưu đãi theo quy định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các cơ chế chính sách như: tạm ứng trước từ ngân sách để đẩy nhanh thi công một số dự án trọng điểm, cấp bách; chính quyền bảo lãnh cho doanh nghiệp vay vốn tại ngân hàng thương mại để thực hiện các dự án phát triển

kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020; chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 12-NQ ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Cùng với ban hành chính sách, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành tập trung cải cách hành chính, thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, tạo thuận lợi đẩy mạnh hoạt động xuất, nhập khẩu qua địa bàn khu kinh tế. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến nghiên cứu, khảo sát tại khu kinh tế cửa khẩu. Song song với đó, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn để phù hợp với yêu cầu phát triển. Từ năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo lập và phê duyệt 16 quy hoạch trong khu kinh tế. Hiện nay, hầu hết các khu vực cửa khẩu, các khu chức năng trong khu kinh tế đã được tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng; nhiều khu vực đã được điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phù hợp yêu cầu phát triển. Đồng thời, kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu tiếp tục được tỉnh quan tâm củng cố và phát triển. Giai đoạn 2016 - 2020, tổng vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn từ nguồn vốn ngân sách là trên 4,2 nghìn tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong khu kinh tế trong cả giai đoạn ước đạt 31,2 nghìn tỷ đồng.

Với những giải pháp đồng bộ, từ quy hoạch, củng cố hạ tầng, thu hút đầu tư được các cấp, ngành tích cực triển khai, Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn ngày càng thể hiện rõ nét vai trò là vùng kinh tế động lực, thúc đẩy tăng trưởng của tỉnh theo đúng mục tiêu mà Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra.

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và phát triển đô thị có chuyển biến tích cực. Ngành tập trung quản lý và thực hiện các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt; tích cực triển khai tổ chức lập quy hoạch tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Công tác lập quy hoạch xây dựng đô thị được đẩy mạnh, đến năm 2023, 100% các đô thị đã được lập, điều chỉnh quy hoạch chung; khoảng 35% quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết các khu vực trung tâm đô thị, các khu chức năng đặc thù. Hình thành một số khu dân cư, khu đô thị mới, như: Khu tái định cư và dân cư Nam thành phố Lạng Sơn; Khu tái định cư A Mai Pha; Trung tâm thương mại, khách sạn, nhà phố thương mại của Tập đoàn Vingroup; tiếp tục phát triển các Khu đô thị Phú Lộc I, II, III, IV, Khu đô thị Nam Hoàng Đồng... Công tác quản lý, đầu tư, chỉnh trang đô thị được quan tâm, cảnh quan đô thị ngày càng khang trang. Quan tâm xúc tiến đầu tư xây dựng hạ tầng một số khu, cụm công nghiệp; triển khai thực hiện dự án Cụm công nghiệp Hợp Thành 1, 2 theo hình thức đối tác công tư. Công tác quản lý, đầu tư, chỉnh trang đô thị được quan tâm. Nhờ đó, cảnh quan đô thị ngày càng khang trang. Thành phố Lạng Sơn được công nhận là đô thị loại II trực thuộc tỉnh theo Quyết định số 325/QĐ/TTg ngày 25/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Bộ Xây dựng công nhận thị trấn Đồng Đăng mở rộng, huyện Cao Lộc đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV theo Quyết định số 158/QĐ-BXD ngày 25/02/2016.

Đến năm 2020, tỉnh Lạng Sơn có 15 đô thị, bao gồm 1 thành phố trực thuộc tỉnh và 14 thị trấn thuộc huyện. Trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Ủy ban

nhân dân các cấp đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cụ thể cho từng năm với quan điểm chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội đồng bộ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng.

Trong lĩnh vực phát triển đô thị, ngành Xây dựng thực hiện theo dõi, đôn đốc nhà đầu tư các dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Khu đô thị mới Bến Bắc, thành phố Lạng Sơn; Khu đô thị mới Mai Pha, thành phố Lạng Sơn; Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Khu hành chính đô thị thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc; Khu ở mới sinh thái sông Kỳ Cùng, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn. Bên cạnh đó, ngành Xây dựng ban hành văn bản hướng dẫn các huyện quy trình lập, thẩm định và quyết định công nhận đô thị loại V; tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt công nhận đô thị loại V; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Lạng Sơn quy trình lập, thẩm định và phê duyệt Chương trình phát triển đô thị cho các đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Các khu đô thị được triển khai đầu tư xây dựng gồm: Khu đô thị Phú Lộc I+II, Phú Lộc III, Phú Lộc IV, Khu Đô thị Nam Hoàng Đồng I mở rộng; Khu tái định cư và dân cư Nam thành phố; Khu dân cư Khối 2 phường Vĩnh Trại; Khu dân cư Khối 9 phường Đông Kinh; Khu Tái định cư 1 Mai Pha thuộc địa phận thành phố Lạng Sơn đang từng bước hình thành, được đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; bộ mặt kiến trúc cảnh quan đô thị các khu vực ngày càng khang trang, hiện đại, môi trường và chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng một nâng cao, diện mạo



kiến trúc đô thị đạt được những bước tiến nhất định. Năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đối với các dự án đầu tư Khu đô thị mới Mai Pha, dự án Khách sạn, sân golf Hoàng Đồng; dự án khu tái định cư và dân cư Nam thành phố Lạng Sơn; Khu Đô thị mới sông Kỳ Cùng; quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500; Dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỷ lệ 1/500. Đối với địa bàn các huyện đã phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các dự án tại các thị trấn gồm: Cao Lộc, Bắc Sơn, Thất Khê, Bình Gia, Hữu Lũng, Đồng Mỏ như: Khu dân cư trung tâm thị trấn Hữu Lũng, Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ; Khu Đô thị phía Đông Nam thị trấn Đồng Mỏ. Sau khi quy hoạch được phê duyệt, các cấp, các ngành đã tổ chức công bố, công khai quy hoạch đô thị tại các địa điểm thuận lợi cho nhân dân biết và tham gia thực hiện đúng quy định.

Quá trình đô thị hóa đã và đang diễn ra nhanh chóng. Được sự quan tâm và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, các ngành và lãnh đạo chính quyền địa phương nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị như hệ thống giao thông, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, cây xanh, thu gom và xử lý chất thải rắn... của các đô thị đặc biệt là thành phố Lạng Sơn, khu vực cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, huyện Cao Lộc được đầu tư xây dựng, cải tạo và phát triển khá nhanh, bước đầu đã góp phần phục vụ sản xuất, đời sống của người dân đô thị và đang từng bước hoàn thiện để đảm bảo một cơ sở vật chất thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, làm tiền đề để nâng cao điều kiện sống góp phần xóa đói giảm nghèo của người dân cũng như tạo lập một nền tảng phát triển đô thị bền vững.

Ngay sau khi chiến lược phát triển nhà ở quốc gia được Chính phủ phê duyệt, tỉnh Lạng Sơn đã nghiêm túc tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý và phát triển nhà ở đạt kết quả tốt. Việc thực hiện Luật Nhà ở, các nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện chính sách về nhà ở, chính sách hỗ trợ cho các đối tượng xã hội và chính sách an sinh xã hội khác được thực hiện tốt, theo đó, tỉnh đã ban hành một số văn bản thực hiện như: Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn thực hiện theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2107/QĐ-UBND ngày 18/11/2015 phê duyệt Đề án hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn giai đoạn 2011 - 2015 theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ...

Việc thực hiện các chính sách về nhà ở được thực hiện đúng chế độ và đối tượng hỗ trợ theo quy định. Cùng với các chính sách ở Trung ương, tỉnh đã thực hiện ban hành một số cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, trong đó có khuyến khích về phát triển nhà ở, xây dựng các khu đô thị mới; đã thu hút được một số nhà đầu tư trong nước đầu tư xây dựng các khu đô thị, khu tái định cư, nhà ở thương mại... góp phần giải quyết nhu cầu về nhà ở cho người dân.

Luật Xây dựng năm 2014 tạo hành lang pháp lý trong công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa

bàn tính. Công tác thí nghiệm, kiểm định không ngừng được đầu tư và từng bước hiện đại. Nhằm từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả các công trình, ngành Xây dựng đã tăng cường công tác quản lý, thẩm định đối với các dự án, công trình đã được phê duyệt và các công trình trong quá trình triển khai xây dựng; đảm bảo thực hiện theo các trình tự quy định về thủ tục hành chính, đáp ứng thời gian theo quy định. Qua công tác thẩm định kịp thời chấn chỉnh các sai sót từ công tác khảo sát xây dựng, thiết kế bản vẽ. Việc tính khối lượng xây lắp, giá trị dự toán chưa đúng; áp mã đơn giá công việc chưa phù hợp, bù giá vật tư chưa đúng quy định... góp phần tiết kiệm, giảm chi phí xây dựng công trình.

Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình đã giúp ngành đủ điều kiện tăng cường kiểm định chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn, từ đó phát hiện kịp thời những thiết sót và sai phạm trong quản lý chất lượng vật liệu, chất lượng công trình của chủ đầu tư và nhà thầu.

Ngành đã thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng từng quý và lập chỉ số giá xây dựng hàng quý được thực hiện kịp thời và sát với thị trường. Đây là một trong những công cụ giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước và các chủ đầu tư nắm bắt được sự biến động giá cả trên thị trường, từ đó có kế hoạch điều chỉnh, dự báo thực hiện quản lý các dự án của đơn vị mình được tốt hơn.

Ngành đã thẩm định hồ sơ thiết kế dự án toán công trình xây dựng. Do xác định thẩm định thiết kế dự toán là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của dự án xây dựng vì quyết định đến mục tiêu, tính chất, quy mô, hiệu quả của dự án và sự tuân thủ quy hoạch xây dựng nên ngày 06/02/2013, Chính phủ ban

hành Nghị định số 15/2013/NĐ-CP về quản lý chất lượng công trình xây dựng. Nghị định này đã chuyển việc thẩm định dự toán thiết kế công trình từ chủ đầu tư cho các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chuyên ngành thẩm định.

Ngành Xây dựng Lạng Sơn đã bố trí sắp xếp những cán bộ có năng lực và trình độ chuyên môn giỏi để tham mưu cho lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành. Thông qua công tác thẩm định thiết kế dự toán xây dựng công trình và thẩm định cấp giấy phép xây dựng. Ngành đã giúp cho các chủ đầu tư thực hiện tốt hơn nhiệm vụ và ý thức nâng cao trách nhiệm của mình; giúp cho các tổ chức và cá nhân làm công tác tư vấn xây dựng nâng cao chất lượng tư vấn khảo sát và thiết kế, do đó, chất lượng công trình ngày càng được nâng cao.

Hàng năm, thông qua công tác thẩm định thiết kế, ngành đã giảm giá trị dự toán xây dựng từ 6 - 8% so với dự toán lập, vì vậy, đã tiết kiệm, tránh lãng phí vốn đầu tư xây dựng của ngân sách nhà nước. Thông qua việc thẩm định hồ sơ thiết kế và dự toán, chất lượng hồ sơ thiết kế được chỉnh sửa, bổ sung kịp thời. Đồng thời, đã tác động trực tiếp đến ý thức, trách nhiệm và trình độ chuyên môn của các tổ chức và cá nhân thực hiện khảo sát và thiết kế xây dựng công trình. Do đó, chất lượng thiết kế ngày càng được nâng cao; đồng thời vốn đầu tư xây dựng công trình được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và hạn chế lãng phí theo đúng Chỉ thị số 92/TTg ngày 07/3/1994 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, chống lãng phí, thất thoát và tiêu cực trong đầu tư và xây dựng.

Trong công tác quản lý chất lượng công trình, ngành Xây dựng tổ chức thực hiện kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn. Hàng năm, ngành Xây dựng tổ

chức kiểm tra, kiểm định chất lượng công trình theo kế hoạch của tỉnh. Qua công tác kiểm tra, kiểm định đã chấn chỉnh kịp thời kiến nghị xử lý những vi phạm của các chủ thể tham gia xây dựng công trình; theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn.

Phát huy tiềm năng, thế mạnh sẵn có tại địa phương, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt những cơ chế chính sách của Trung ương; đồng thời ban hành nhiều cơ chế chính sách của tỉnh tạo điều kiện để các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư khai thác nguồn nguyên vật liệu sẵn có của địa phương để sản xuất vật liệu xây dựng; tạo thành một lĩnh vực công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng.

Nhờ có đường lối phát triển kinh tế đúng đắn, ngành vật liệu xây dựng Lạng Sơn đã đa dạng hóa các thành phần kinh tế tham gia đầu tư khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng. Đa dạng hóa hình thức đầu tư như hợp tác, liên doanh, liên kết ứng dụng công nghệ tiên tiến phù hợp với từng thời kỳ. Từ khai thác vật liệu trong tự nhiên như đá, cát, sỏi, gỗ, sản xuất gạch thủ công; đến xây dựng các nhà máy gạch tuynen, tiến tới sản xuất gạch không nung, xây dựng nhà máy xi măng, gạch lát vỉa hè, tấm lợp. Đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh có 2 nhà máy xi măng sản xuất 819,402 tấn/năm; 5 doanh nghiệp sản xuất gạch xây nung với công suất 100.000 viên/năm và 6 doanh nghiệp gạch xây không nung với công suất sản xuất đạt 56.000 viên/năm.

Từ năm 2015 đến năm 2020, cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng Lạng Sơn đã phấn đấu, đoàn kết hoàn thành nhiệm vụ được giao. Những thành tích đã đạt được trong giai

đoạn này là tiền đề quan trọng để ngành có những bước phát triển vững chắc trong những giai đoạn tiếp theo để bắt nhịp với những thay đổi trong thực hiện nhiệm vụ mới.

### **V. Ngành Xây dựng tỉnh góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng Lạng Sơn ngày càng phát triển (2020 - 2023)**

Từ ngày 25 đến ngày 27/9/2020, tại thành phố Lạng Sơn, Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn long trọng tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XVII. Sau khi đánh giá kết quả và hạn chế trong công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Đại hội thông qua mục tiêu tổng quát đến năm 2025: “Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; đổi mới, sáng tạo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại, du lịch, dịch vụ, hạ tầng khu, cụm công nghiệp và tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị; đẩy mạnh phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo đảm biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, xây dựng tỉnh Lạng Sơn phát triển nhanh và bền vững”<sup>1</sup>.

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII khẳng định quyết tâm của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Lạng Sơn tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn, thử thách, xây dựng tỉnh Lạng Sơn ngày càng phát triển. Trước những mục

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1986 - 2020*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.379.

tiêu mới, cán bộ, công chức, viên chức của ngành Xây dựng Lạng Sơn nỗ lực cùng nhân dân trong tỉnh đoàn kết, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### ***1. Cơ cấu tổ chức***

Từ năm 2020 đến năm 2023, Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn là đồng chí Nguyễn Sỹ Tân; Phó Giám đốc là các đồng chí: Nguyễn Duy Đông, Nguyễn Mạnh Tuấn (2020 - 2022), Trương Trung Hiếu (từ năm 2020), Hà Minh Anh (từ năm 2022).

Ngày 24/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn. Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng và kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: Cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; quản lý chất thải rắn thông thường tại đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị; công viên, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sĩ; kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, không bao gồm việc quản lý khai thác, sử dụng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; về các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Theo Quyết định, các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Xây dựng gồm 5 phòng:

- Văn phòng Sở (bao gồm cả công tác pháp chế)
- Thanh tra Sở
- Phòng Quy hoạch, kiến trúc và phát triển đô thị
- Phòng Quản lý xây dựng
- Phòng Hạ tầng kỹ thuật và vật liệu xây dựng

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở gồm:

- Trung tâm Quy hoạch xây dựng
- Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng

Ngày 27/12/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 2049/QĐ-UBND về việc thành lập Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn trực thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng và Trung tâm Quy hoạch xây dựng.

Ngày 16/02/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn. Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.



Theo Quyết định, 6 phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- Văn phòng Sở
- Thanh tra Sở
- Phòng Quy hoạch kiến trúc và phát triển đô thị
- Phòng Quản lý xây dựng
- Phòng Hạ tầng kỹ thuật và vật liệu xây dựng

Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn

#### *Công tác xây dựng Đảng*

Đến năm 2023, Đảng bộ Sở Xây dựng gồm 3 chi bộ trực thuộc, với tổng số 43 đảng viên, sinh hoạt ở các chi bộ: Chi bộ Văn phòng 1, Chi bộ Văn phòng 2, Chi bộ Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng. Với tinh thần trách nhiệm và sự quyết tâm, nỗ lực của cấp ủy, Đảng bộ đã phối hợp chặt chẽ với thủ trưởng đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu thực hiện mọi nhiệm vụ được giao và đạt được những kết quả nổi bật. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức cho đảng viên, quần chúng được thực hiện tốt, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đã được tuyên truyền phổ biến, quán triệt tới 100% đảng viên, quần chúng. Đặc biệt chú trọng việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 (khóa XII) “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy

thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. 100% đảng viên, quần chúng thuộc ngành đăng ký nội dung học tập giai đoạn 2021 - 2025. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện tốt, tình hình chính trị nội bộ ổn định; công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng, góp phần giữ nghiêm kỷ luật của Đảng. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có chuyển biến rõ nét, đã có đảng viên được Bí thư Đảng ủy khen thưởng và có đảng viên được Bí thư Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh khen thưởng. Cấp ủy coi trọng, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về ngành xây dựng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị chung của ngành Xây dựng. Công tác lãnh đạo đoàn thể, quần chúng có nhiều chuyển biến, tiến bộ, được duy trì và có hiệu quả. Tổ chức thực hiện tốt nghị quyết của Đảng bộ về công tác chuyên môn, tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngày càng được củng cố.

### *Lãnh đạo xây dựng chính quyền vững mạnh*

Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức theo định kỳ để đánh giá, xem xét việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, thông báo công khai về tình hình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết của Đảng bộ, nhiệm vụ của ngành, các quy định liên quan đến quyền và lợi ích của công nhân, viên chức, lao động và thực hiện công khai tài chính theo quy định của pháp luật và đánh giá kết quả thực hiện,

đồng thời lắng nghe ý kiến đóng góp của công nhân, viên chức, lao động chỉ rõ những ưu, khuyết điểm, những việc đã làm được, những việc chưa làm được. Từ đó, đề ra các giải pháp khắc phục những yếu kém trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện nhiệm vụ, nội quy, quy chế của cơ quan. Đánh giá, nhận xét mặt mạnh, mặt yếu đối với từng công nhân, viên chức, lao động nhằm thực hiện tốt nhất quy chế phối hợp giữa chính quyền với cấp ủy đảng, công đoàn và các tổ chức khác trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, từ đó, phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

#### *Hoạt động của các đoàn thể*

Đảng ủy đã chỉ đạo các đoàn thể tổ chức tuyên truyền một số văn bản liên quan tới hoạt động của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các văn bản chuyên môn; triển khai tham gia trực tuyến và viết bài tìm hiểu các cuộc thi, 100% đoàn viên hưởng ứng tham gia theo quy định; đoàn viên tham gia viết tin bài gửi đăng Trang thông tin của Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh. Trong công tác tham gia xây dựng Đảng, tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên luôn có sự phối hợp chặt chẽ, đặc biệt trong công tác phát triển đảng viên, công tác thi đua - khen thưởng và tạo thuận lợi trong thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện của các đoàn thể. Do có sự phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể đã phát huy sức mạnh tổng hợp nên hằng năm ngành Xây dựng đạt cơ quan chuẩn văn hóa. Công đoàn đã tham gia các cuộc thi tìm hiểu cải cách hành chính do Công đoàn Viên chức tỉnh phát động; 100% đoàn viên công đoàn đều hưởng ứng tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu cải cách hành chính do Sở Nội vụ phát động.

Từ năm 2020 đến năm 2023, Công đoàn Sở Xây dựng do đồng chí Nguyễn Duy Đông làm Chủ tịch; Đoàn Thanh niên Sở Xây dựng do đồng chí Chu Huyền Trang làm Bí thư.

## ***2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao***

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và các chương trình công tác năm, ngành Xây dựng tiếp tục tập trung chỉ đạo nghiên cứu luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới của các Bộ, ngành Trung ương nhằm thực hiện tốt công tác tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan để triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ trọng điểm, nhiệm vụ theo Chương trình làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Hàng năm, ngành Xây dựng hoàn thành và hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm được Ủy ban nhân dân tỉnh giao (trong 3 năm ngành hoàn thành 17 nhiệm vụ trọng tâm)<sup>1</sup>. Với nhiệm

---

1. Năm 2020, ngành hoàn thành 06 nhiệm vụ trọng tâm: Đề xuất ban hành Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2035; Tiếp tục nâng cao chất lượng lập, thẩm định quy hoạch và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, các nhà đầu tư trong công tác tổ chức lập quy hoạch; thẩm định đồ án quy hoạch; Nâng cao chất lượng thẩm định dự án, thiết kế xây dựng công trình bảo đảm chất lượng, tiến độ; Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng và chất lượng công trình xây dựng. Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về tư vấn xây dựng ít nhất 3 đơn vị hoạt động tư vấn xây dựng trên địa bàn; thanh tra việc thực hiện quy hoạch xây dựng ít nhất 2 đơn vị cấp huyện; Hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn đến năm 2040, tỷ lệ 1/10.000 và hoàn thành quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Phấn đấu tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch đạt 99,9%.

Năm 2021, ngành hoàn thành 5 nhiệm vụ trọng tâm: Hoàn thành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn, tỷ lệ 1/2000; hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư (Công ty

vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thường xuyên, ngành Xây dựng đã có nhiều nỗ lực, tích cực phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo kế hoạch được giao. Ngành đã tập trung chỉ đạo sát sao, chủ động tham mưu, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đa số các nhiệm vụ đã được triển khai, thực hiện đảm bảo thời gian theo yêu cầu, chất lượng cơ bản đáp ứng theo đúng yêu cầu, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với quy định pháp luật và lĩnh vực chuyên ngành quản lý.

*Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về quản lý nhà nước*

Hàng năm, công tác tham mưu các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành đã được ngành

---

Trách nhiệm hữu hạn Mặt trời Mẫu Sơn) tổ chức lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn; Hoàn thành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch chung, tỷ lệ 1/10.000 và Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2.000; Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về tiêu chí công nhận tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Tổ chức thực hiện, trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố định mức xây dựng đặc thù phù hợp với tình hình thực tế địa phương; Nâng cao chất lượng, hiệu quả, rút ngắn thời gian thực hiện công tác thẩm định các dự án đầu tư xây dựng (trong và ngoài ngân sách) và dự án quy hoạch xây dựng nhằm khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra năm 2020, đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

Năm 2022, ngành hoàn thành 6 nhiệm vụ trọng tâm: Tổ chức lập đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung các thị trấn (Đồng Mô, Chi Lăng, Thất Khê, huyện Tràng Định, Lộc Bình, huyện Lộc Bình); Tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, tỷ lệ 1/10.000; Tổ chức lập đồ án Quy hoạch vùng liên huyện dọc tuyến Quốc lộ 4B (thành phố Lạng Sơn, các huyện Cao Lộc, Lộc Bình và Đình Lập); Dự án Xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn; Đẩy nhanh tiến độ thẩm định các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; Cải thiện mạnh mẽ điểm chỉ số DDCL, nhất là các chỉ số thành phần bị đánh giá thấp nhằm nâng cao thứ hạng ra khỏi vị trí tốp 5 cơ quan cuối bảng xếp hạng.

Xây dựng quan tâm, chỉ đạo. Từ năm 2020 đến năm 2023, ngành hoàn thành tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 10 văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực xây dựng.

Công tác Quy hoạch kiến trúc cơ bản đảm bảo tiến độ theo yêu cầu. Ngành đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 19 quyết định phê duyệt về lĩnh vực quy hoạch kiến trúc; hoàn thành 53 báo cáo kết quả thẩm định nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch, điều chỉnh cục bộ; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/02/2021 triển khai thi hành Luật Kiến trúc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xác định các khu vực có ý nghĩa quan trọng, khu vực trong đô thị mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trong công tác phê duyệt quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đô thị. Ngành đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 35 quyết định phê duyệt các nhiệm vụ, đồ án và điều chỉnh cục bộ quy hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 phân cấp lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các đô thị; lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Hằng năm, ngành hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các đô thị; lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Trong giai đoạn 2020 - 2023, các

huyện đã thực hiện phê duyệt khoảng 68 nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh.

Ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân thông qua Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2035; hoàn thành các báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xem xét chủ trương tài trợ chi phí tổ chức lập quy hoạch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Trong giai đoạn 2020 - 2023, ngành thực hiện theo dõi, đôn đốc nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng; Dự án Khu đô thị mới Bến Bắc, thành phố Lạng Sơn; Khu Đô thị mới Mai Pha, thành phố Lạng Sơn; dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu hành chính đô thị thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc; Khu ở mới sinh thái sông Kỳ Cùng, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn.

Với Chương trình phát triển đô thị, thực hiện Quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2035, Sở đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 11/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Chương trình phát triển đô thị; ngành Xây dựng đã ban hành Công văn số 339/SXD-QHKT ngày 16/3/2021 hướng dẫn cấp huyện về quy trình lập, thẩm định và phê duyệt chương trình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn thời gian hoàn thành lập chương trình theo tiến độ của việc lập điều chỉnh các quy hoạch chung thị trấn và thành phố... Tham mưu Dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện

Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tham mưu Dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ngày 05/12/2022, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 440-TTr/BCSD trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy về dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Hằng năm, ngành Xây dựng thực hiện hoàn thành kiểm tra đối với các công trình theo danh mục của Ủy ban nhân dân tỉnh và hoàn thành kiểm định chất lượng đối với các công trình. Đối với từng dự án, công trình xây dựng sau khi tổ chức thực hiện công tác kiểm định đều có thông báo kết quả kiểm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi đến chủ đầu tư dự án, công trình được kiểm định, trong đó nêu rõ những mặt tích cực và những hạn chế về công tác tổ chức triển khai thực hiện dự án, tiến độ, chất lượng thi công, chi phí đầu tư xây dựng... để đôn đốc, nhắc nhở kịp thời các chủ thể hoàn thiện, chỉnh sửa những thiếu sót so với quy định trong quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng. Thực hiện công tác nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện quản lý chất lượng công trình theo đúng quy định của pháp luật. Chủ đầu tư các dự án đã khắc phục



các hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng, sớm hoàn thành công trình để đưa vào khai thác, sử dụng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ngành tăng cường công tác quản lý, thẩm định đối với các dự án, công trình đã được phê duyệt và các công trình đang trong quá trình triển khai xây dựng có điều chỉnh, bổ sung; bảo đảm thực hiện theo các trình tự quy định về thủ tục hành chính, đáp ứng thời gian theo quy định. Việc thực hiện giải quyết các hồ sơ thẩm định đảm bảo chất lượng và thời gian, tuân thủ quy trình thẩm định, đảm bảo bám sát nội dung của quyết định đầu tư; rà soát khối lượng, vận dụng đúng đơn giá, các chế độ, chính sách về xây dựng; điều chỉnh công việc phù hợp theo quy định nhằm đảm bảo đúng mục tiêu đầu tư, tiết kiệm chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Ngành Xây dựng tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình: năm 2021 thực hiện công tác nghiệm thu đối với 21 công trình; năm 2022 là 92 công trình. Các công trình đều được nghiệm thu trước hạn và đúng thời hạn theo quy định.

Ngành Xây dựng thực hiện công bố giá vật liệu hằng năm. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thiết kế mẫu nhà tiêu, chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh, bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

Hằng năm, ngành Xây dựng thực hiện tổ chức tiếp nhận và tham mưu thực hiện cấp phép xây dựng trên địa bàn, thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành. Công tác cấp phép xây dựng được thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng trình tự,

thời gian thực hiện theo quy định. Định kỳ 6 tháng, năm, ngành Xây dựng tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng về công tác cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Ngành Xây dựng theo dõi, đôn đốc, báo cáo tình hình thực hiện các dự án khu dân cư, khu nhà ở và dự án môi trường; trình Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực xây dựng; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác quản lý, quy hoạch nghĩa trang nhân dân trên địa bàn tỉnh. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiểm tra, rà soát, đề xuất chỉ đạo các biện pháp tăng cường công tác quản lý, phát triển cây xanh đô thị trên địa bàn thành phố Lạng Sơn và khu vực cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, huyện Cao Lộc; báo cáo xác định vị trí công viên nghĩa trang tại xã Hòa Cư. Tham gia công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, vận hành, nghiệm thu kết quả, giải ngân kinh phí xử lý rác thải do Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn đề xuất.

Ngành theo dõi, đôn đốc Nhà đầu tư thực hiện dự án Nhà ở xã hội số 2, các khu chung cư, nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 19/7/2022. Ngành lập Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến 2045 theo quy định. Thẩm định các trường hợp đủ điều kiện mua nhà ở xã hội đối với 289 trường hợp; trình thu hồi 6 căn và cho thuê 3 căn nhà ở xã hội phía Đông do tỉnh quản lý; tham mưu Ủy ban nhân dân

tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Xây dựng về việc tăng cường công tác quản lý tình hình thị trường bất động sản tại các địa phương. Ngành Xây dựng đã ban hành Kế hoạch về việc kiểm tra tình hình hoạt động về kinh doanh bất động sản, quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản trên địa bàn tỉnh. Hằng quý thực hiện công bố hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản. Ngành hoàn thiện hồ sơ về bán nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước đối với các ngôi nhà đủ điều kiện bán theo Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ...

Ngành báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền dự Hội thảo đánh giá các chuyên đề quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ngành tham gia ý kiến thẩm định Điều chỉnh dự án Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá Ba Sao, xã Mai Sao, huyện Chi Lăng; tham gia ý kiến thẩm định Điều chỉnh dự án khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ cát, sỏi Yên Bình, xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng... Cung cấp thông tin để thực hiện quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam; hướng dẫn một số đơn vị khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường về trình tự công bố hợp quy sản phẩm vật liệu xây dựng...

Hàng năm, ngành ban hành kế hoạch thanh tra năm và báo cáo kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Qua thanh tra đã chỉ

rõ được những mặt chủ đầu tư và các nhà thầu chấp hành tốt các quy định pháp luật về xây dựng, đồng thời cũng chỉ rõ những khuyết điểm, yếu kém, hành vi vi phạm của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng. Trên cơ sở đó ban hành các kết luận, kiến nghị cụ thể, biện pháp xử lý, yêu cầu các chủ thể vi phạm khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm trong quá trình tham gia hoạt động xây dựng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

## **VI. Tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới**

Những năm qua, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh đã góp phần quan trọng vào thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước. Ngành Xây dựng Lạng Sơn có nhiều đóng góp vào kết quả đạt được của các chương trình mục tiêu quốc gia trên.

*Ngành Xây dựng tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo*

Ngành Xây dựng tích cực phối hợp với cơ quan chủ trì, các cấp địa phương triển khai thực hiện các mục tiêu, giải pháp đề ra tại kế hoạch hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Trong đó, tham mưu lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi tập trung nguồn

lực ưu tiên đầu tư các công trình xây dựng tại địa bàn, các hộ nghèo, hộ cận nghèo...

Năm 2023, Lạng Sơn là tỉnh miền núi có 2 huyện nghèo, 5 huyện biên giới; tỷ lệ người dân tộc thiểu số chiếm 83,91%; tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo chiếm 19,28%; quy mô nền kinh tế nhỏ, năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế thấp; hạ tầng còn khó khăn..., vì vậy, tỉnh xác định việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững có ý nghĩa quan trọng. Ngành Xây dựng được giao chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo khu vực nông thôn, miền núi; chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có thu nhập thấp, người nghèo ở đô thị (từ năm 2012).

Trong suốt quá trình triển khai thực hiện, ngành đã thực hiện tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các chính sách như: Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg; Đề án thực hiện hỗ trợ hộ nghèo có khó khăn về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015; Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 01/4/2016 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung số liệu trong Đề án hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 2107/QĐ-UBND ngày 18/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung số liệu trong Đề án hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Trong quá trình thực hiện hỗ trợ, ngành Xây dựng luôn có các văn bản đôn đốc, trả lời và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hỗ trợ; thực hiện báo cáo theo yêu cầu của Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh; trong các kỳ giao ban với các huyện, thành phố đều lồng ghép nội dung công tác hỗ trợ về nhà ở; vì vậy, những vướng mắc đều được phản ánh kịp thời để tìm ra nguyên nhân giải quyết. Ngày 27/6/2017, ngành Xây dựng đã ban hành Công văn số 632/SXD-QLN&TTBDS về việc giới thiệu mẫu thiết kế nhà ở nông thôn trên địa bàn tỉnh, trong đó giới thiệu 4 mẫu nhà ở để người dân được biết và tham khảo lựa chọn xây dựng nhà ở trên nguyên tắc tôn trọng nguyện vọng và người dân, không bắt buộc các hộ gia đình xây dựng nhà ở theo thiết kế mẫu. Tùy theo điều kiện cụ thể của người dân, có thể xây dựng theo kinh nghiệm, truyền thống, phù hợp với điều kiện kinh tế, sinh hoạt gia đình.

Thực hiện theo Quyết định số 157/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2013, đã hoàn thành 100% công tác hỗ trợ với tổng số hộ được hỗ trợ của toàn tỉnh là 6.009 hộ. Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 24/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, trên địa bàn tỉnh có 743 hộ gia đình có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở đợt 1 với tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách 23,62 tỷ đồng và 3.686 hộ gia đình có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở đợt 2 và đợt 3 với tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách 103,3 tỷ đồng. Giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh có 2.543 hộ được hỗ trợ thực hiện xây mới hoặc cải tạo nhà với tổng kinh phí thực hiện là 63.570 triệu đồng. Giai đoạn 2021 - 2025, tiếp

tục triển khai Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo tỉnh Lạng Sơn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đối với 2 huyện Văn Quan và Bình Gia.

*Ngành Xây dựng tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới*

Ngày 16/4/2009, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 491/QĐ-TTg về việc “Ban hành bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới”; ngày 06/4/2011, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020. Để thực hiện Chương trình đạt hiệu quả, các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị đều có trách nhiệm tham gia.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, được sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền, ngành Xây dựng đã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ rà soát, đánh giá mức độ đạt tiêu chí và xây dựng kế hoạch thực hiện đạt Tiêu chí số 1 về Quy hoạch - thực hiện quy hoạch và Tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư tại các xã thuộc kế hoạch xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn từ năm 2010 - 2020.

Cùng với các ngành, các cấp chính quyền, ngành Xây dựng đã triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới”. Hiện nay, chương trình xây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào rộng khắp ở tất cả các cấp, các

ngành và người dân trên địa bàn toàn tỉnh. Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã đã quan tâm xây dựng kế hoạch thực hiện đạt các tiêu chí nông thôn mới các xã điểm và các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, trong đó có Tiêu chí Quy hoạch - thực hiện quy hoạch và Tiêu chí Nhà ở dân cư.

Ngành Xây dựng được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phân công là thành viên trong Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của tỉnh đã có những đóng góp tích cực. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; Thông tư số 09/2010/TT-BXD ngày 04/8/2010 của Bộ Xây dựng quy định về việc lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới; Thông tư liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTN&MT ngày 28/10/2011 của liên Bộ: Xây dựng - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Tài Nguyên và Môi trường, quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Tiêu chí số 1 về quy hoạch thuộc Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, ngành Xây dựng tổ chức thực hiện, ban hành văn bản hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Tiêu chí số 1 về quy hoạch thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới tại các văn bản: Hướng dẫn số 01/HD-SXD ngày 10/5/2011 về việc hướng dẫn Quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn liên sở số 01/HDLS-XD-NNPTNT-TNMT-TC-KHĐT ngày 28/9/2011 của liên Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi



trường, Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn Quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Công văn số 658/SXD-QHKT ngày 11/12/2013 của Sở Xây dựng, hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; Công văn số 562/SXD-QHKT ngày 09/9/2014 của Sở Xây dựng, hướng dẫn thực hiện, thẩm tra, nghiệm thu tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới; Công văn số 87/SXD-QLN ngày 02/02/2015 về việc Hướng dẫn thực hiện tiêu chí về nhà ở nông thôn; Công văn số 797/SXD-QLN ngày 25/11/2014 về việc thực hiện điều tra, tổng hợp về nhà ở theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Ngày 28/10/2011, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPYNT-BTN&MT quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xã xây dựng nông thôn mới. Do vậy, các đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn các xã đã lập trước đó cần phải điều chỉnh để bảo đảm phù hợp với quy định của Trung ương. Ngành Xây dựng đã bám sát 5 nhóm với 19 tiêu chí cụ thể, nội dung chương trình và 3 phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới. Ngành đã lựa chọn nội dung phù hợp với chuyên môn của ngành Xây dựng, vận dụng vào tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai. Ngành đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 3563/QĐ-UBND về thực hiện Tiêu chí 1 “Quy hoạch và thực hiện quy hoạch”. Căn cứ vào nội dung trong Quyết định, ngành Xây dựng đã chủ động hướng dẫn các địa phương thực hiện tiêu chí quy hoạch và tiêu chí nhà ở nông thôn từ việc lập, thẩm định tiêu chí nhà ở dân cư và phê duyệt

quy hoạch; góp phần giúp cho các huyện, các xã thực hiện tốt kế hoạch xây dựng nông thôn mới. Đến cuối năm 2011, tất cả các xã trên địa bàn tỉnh hoàn thành công tác tổ chức lập Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới cấp xã theo quy định.

Ngày 17/10/2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1980/QĐ-TTg về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Để thực hiện Chương trình đạt hiệu quả, các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị đều có trách nhiệm tham gia. Ngành Xây dựng được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phân công là thành viên trong Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của tỉnh đã có những đóng góp tích cực. Ngành Xây dựng đã bám sát 5 nhóm với 19 tiêu chí cụ thể, nội dung Chương trình và 3 phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới. Ngành đã lựa chọn nội dung phù hợp với chuyên môn của ngành Xây dựng, vận dụng vào tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai. Ngành Xây dựng đã phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành khung báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế mẫu xây dựng công trình nhà văn hóa xã, thôn (phần từ cốt  $\pm 0,000$  đến mái) và ban hành các văn bản: Công văn số 76/SXD-QLN&TTBĐS ngày 07/02/2017 về việc Hướng dẫn thực hiện Tiêu chí quy hoạch và Tiêu chí Nhà ở dân cư thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 632/SXD-QLN&TTBĐS ngày 27/6/2017 về giới thiệu mẫu thiết kế nhà ở nông thôn trên

địa bàn tỉnh; Công văn số 151/SXD-QLNTTBĐS&HTKT ngày 12/02/2020 của Sở Xây dựng về việc thực hiện rà soát, điều chỉnh Tiêu chí số 1 về quy hoạch thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

Ngày 22/02/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 263/QĐ-TTg về việc phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; trong xây dựng nông thôn mới các tiêu chí, chỉ tiêu do Sở được giao phụ trách, có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của người dân. Để thực hiện, ngành Xây dựng đã tích cực phối hợp, rà soát, kiểm tra thực hiện 2 tiêu chí, 1 chỉ tiêu phụ trách (tiêu chí quy hoạch, tiêu chí nhà ở dân cư, chỉ tiêu mai táng, hỏa táng), kịp thời ban hành hướng dẫn các huyện, xã ngay sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hướng dẫn, áp dụng cụ thể hóa một số chỉ tiêu và tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn (Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 14/9/2022) tại Văn bản số 1869/SXD-HTKT&VLXD ngày 07/10/2022 về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chí quốc gia về nông thôn mới (Tiêu chí số 1, Quy hoạch; Tiêu chí số 9, Nhà ở dân cư; chỉ tiêu mai táng, hỏa táng thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025).

Ngành xây dựng triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới. Ngành Xây dựng đã tuyên truyền tới toàn thể công chức, viên chức và người lao

động trong cơ quan các văn bản có liên quan đến lĩnh vực xây dựng nông thôn mới như: Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày 09/01/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Tham gia đầy đủ các cuộc kiểm tra tại các huyện do Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì; thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh sau các cuộc kiểm tra. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định phân bổ các nguồn vốn trực tiếp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Hàng tháng, quý, ngành Xây dựng tổ chức kiểm tra, làm việc với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nhằm mục đích tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thực hiện các Tiêu chí về Quy hoạch - Thực hiện quy hoạch và Tiêu chí Nhà ở dân cư, đặc biệt là các xã chưa đạt tiêu chí theo quy định; hướng dẫn công tác thẩm định, đánh giá mức độ đạt các tiêu chí của từng xã và hoàn thiện hồ sơ công nhận đạt chuẩn theo quy định; tiếp tục chỉ đạo Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp huyện thực hiện rà soát, bổ

sung kế hoạch thực hiện đạt các tiêu chí trong năm 2019 và năm 2020; đồng thời chủ động có biện pháp cụ thể để từng bước thực hiện đạt Tiêu chí về Quy hoạch - Thực hiện quy hoạch và Tiêu chí Nhà ở dân cư, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Về quy hoạch xây dựng nông thôn: Công tác tổ chức lập quy hoạch, xây dựng các đề án nông thôn mới theo chương trình mục tiêu quốc gia ở các cấp đã được tập trung chỉ đạo quyết liệt. Đến năm 2012, đã hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020 đối với toàn bộ các xã trên địa bàn tỉnh; hoàn thành phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới cho 11/11 huyện, thành phố. Các quy hoạch nông thôn mới các xã đến nay đã hết thời hạn, cần được lập mới cho giai đoạn 2021 - 2030. Theo đó, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã chủ động cân đối nguồn vốn địa phương, kêu gọi các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách cho công tác tổ chức lập quy hoạch xây dựng các xã giai đoạn 2021 - 2020. Đến năm 2023, đã có 40 xã được phê duyệt quy hoạch chung xây dựng giai đoạn 2021 - 2030.

Thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn, ngành Xây dựng đã xây dựng kế hoạch thực hiện đối với các tiêu chí do ngành Xây dựng phụ trách. Hướng dẫn thực hiện tiêu chí quốc gia về nông thôn mới (Tiêu chí số 1, Quy hoạch; Tiêu chí số 9, Nhà ở dân cư; chỉ tiêu mai táng, hỏa táng thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; góp ý nội dung dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025).

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, theo đúng chủ trương, tinh thần chỉ đạo của tỉnh; công tác tổ chức bộ máy thực hiện chương trình được thành lập kịp thời và thường xuyên kiện toàn theo đúng quy định. Phong trào thi đua Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới được triển khai sâu rộng và tạo được sự chuyển biến sâu sắc trong toàn thể hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, phát huy được vai trò chủ thể của người dân trong việc tham gia xây dựng nông thôn mới; các cơ chế, chính sách của tỉnh trong xây dựng nông thôn mới đã phát huy được hiệu quả, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, được người dân đồng tình ủng hộ và đánh giá cao.

Việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững có ý nghĩa hết sức quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần nâng cao đời sống của người dân, thay đổi căn bản diện mạo vùng nông thôn, nhất là những địa bàn khó khăn. Để triển khai 2 chương trình này đạt hiệu quả cao, ngoài các giải pháp về đổi mới cơ chế, chính sách trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; thì công tác tuyên truyền, vận động đóng vai trò then chốt, nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân nông thôn về mục tiêu, ý nghĩa của chương trình. Trong đó, chú trọng đến công tác tuyên truyền nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025 và các phong trào khởi nghiệp,

giúp nhau phát triển kinh tế; phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Từ năm 2000 đến năm 2023, cùng với nền kinh tế tỉnh Lạng Sơn trên đà phát triển mạnh và hội nhập sâu hơn, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã có những bước tiến đáng kể theo hướng hiện đại, cả trong lĩnh vực xây dựng công trình, vật liệu xây dựng, kiến trúc và quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và nhà ở; năng lực xây dựng công trình có nhiều tiến bộ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu về xây dựng, kể cả những công trình quy mô lớn, đòi hỏi chất lượng cao, công nghệ hiện đại. Hệ thống các văn bản pháp luật ngày càng được hoàn chỉnh, trong đó nổi bật nhất là Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Quy hoạch đô thị lần đầu tiên đã được ban hành cùng với các nghị định, thông tư hướng dẫn và hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã cơ bản bao trùm, phủ kín các lĩnh vực hoạt động của ngành, là công cụ hữu hiệu, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của ngành Xây dựng.

Ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn đã tập trung rà soát, xây dựng, điều chỉnh các chiến lược, định hướng phát triển phù hợp với từng lĩnh vực; tập trung rà soát, nghiên cứu hoàn thiện, đổi mới hệ thống pháp luật ngành Xây dựng; tăng cường kiểm soát, nâng cao chất lượng phát triển đô thị; nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư xây dựng; tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển lành mạnh; đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội và các chương trình phát triển nhà ở quốc gia, góp phần thực hiện tốt chính sách xã hội và

an sinh xã hội; đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học công nghệ, phát triển vật liệu xây dựng theo quy hoạch; thực hiện tái cơ cấu và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước trực thuộc. Được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các Bộ, ban, ngành, địa phương, ngành Xây dựng tỉnh đã vượt qua khó khăn, thách thức, đoàn kết, thống nhất với quyết tâm cao, chủ động, sáng tạo, triển khai đồng bộ các giải pháp và đạt được nhiều kết quả quan trọng, hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn được giao. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu của ngành tăng trưởng khá hàng năm, có những bước phát triển đột phá, tạo bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội. Những thành tích nổi bật đó là: Quản lý nhà nước rõ ràng, minh bạch; sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng tăng trưởng cao và bền vững; diện mạo đô thị thay đổi theo hướng văn minh, hiện đại; khoa học công nghệ xây dựng tiên tiến.



## KẾT LUẬN

Trong suốt chặng đường hơn 60 năm xây dựng và trưởng thành, trải qua các giai đoạn phát triển với những tên gọi khác nhau gắn với những nhiệm vụ cụ thể của từng thời kỳ lịch sử, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ được giao, luôn giữ vững và khẳng định được vị trí, vai trò là một trong những ngành kinh tế chủ đạo, có những đóng góp quan trọng vào những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Ngành Xây dựng là một trong những ngành kinh tế có vị trí quan trọng trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, giữ vai trò ảnh hưởng và phạm vi hoạt động rộng trên nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản, quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật (đường đô thị, vỉa hè, cấp nước, thoát nước, cây xanh công viên, điện chiếu sáng, điểm đỗ xe, nghĩa trang, xử lý rác thải và môi trường) phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, quản lý nhà ở, công sở và phát triển nhà, quản lý vệ sinh môi trường... Trải qua hơn 60 năm xây dựng và trưởng thành, cùng với ngành Xây dựng cả nước, tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Xây dựng Lạng Sơn đã nêu cao tinh thần yêu nước, vượt qua mọi khó khăn, thử thách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ góp phần to lớn vào sự nghiệp đấu tranh, giải phóng dân tộc cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong thời kỳ cả nước hòa bình, thống nhất, tập trung xây dựng chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại

hóa đất nước, ngành Xây dựng đã góp phần quan trọng vào công cuộc kiến thiết xây dựng tỉnh Lạng Sơn, ngành phát triển ngày càng vững mạnh về mọi mặt, trở thành một ngành có tổ chức khoa học, có trình độ quản lý tiên tiến và trình độ công nghệ hiện đại, đa dạng về ngành nghề, lực lượng cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn cao và lao động có kỹ luật, có truyền thống thi đua lao động sản xuất hoàn thành nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao. Ngành Xây dựng đã khắc phục được những khó khăn, yếu kém, nỗ lực vươn lên, lao động dũng cảm sáng tạo, từng bước đổi mới để phát triển và trưởng thành, đạt được những thành tựu, những kết quả đáng tự hào trong hơn 60 năm qua.

Trong lĩnh vực xây dựng, lực lượng của ngành đã thi công hàng nghìn công trình lớn nhỏ đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật ở mọi thời kỳ trên địa bàn của tỉnh. Trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, lực lượng của ngành đã sản xuất cơ bản số vật liệu xây dựng chính đủ để phục vụ nhu cầu của tỉnh. Từ các đơn vị sản xuất nhỏ bé, kỹ thuật sản xuất thủ công, công suất không đáng kể thành các nhà máy hiện đại có số lượng sản phẩm gấp nhiều lần trước đây, thỏa mãn nhu cầu thị trường của tỉnh. Trong lĩnh vực quản lý quy hoạch đô thị, ngành Xây dựng hoàn thành thiết kế quy hoạch xây dựng thị xã Lạng Sơn (từ năm 2002 là thành phố Lạng Sơn) và tất cả các huyện lỵ trong tỉnh, thị trấn Đồng Đăng, cửa khẩu Tân Thanh, Chi Ma, quy hoạch Khu kinh tế đô thị Đồng Đăng - Lạng Sơn... Ngành Xây dựng đã thực hiện tốt việc quản lý nhà, cấp chứng chỉ quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng, khắc phục được tồn tại từng bước đi vào nền nếp. Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, toàn thể cán bộ, công nhân viên luôn

hưởng ứng các phong trào thi đua của ngành ở Trung ương và địa phương, nhiều cá nhân, tổ chức được tặng Huân chương Lao động, Huy chương vì sự nghiệp của ngành, Bằng khen của Chính phủ, của Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh. Các thế hệ cán bộ, đảng viên, công nhân trong ngành nối tiếp nhau luôn đoàn kết, lao động cần cù, sáng tạo vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, vươn lên hoàn thành những nhiệm vụ của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và nhân dân giao phó.

Nhìn lại chặng đường đã qua, với các nhiệm vụ được giao, cán bộ, công nhân viên ngành Xây dựng Lạng Sơn đã vượt qua vô vàn khó khăn, gian khổ, những gian nan thử thách, luôn đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Với những thành tích đã đạt được, ngành Xây dựng Lạng Sơn có những đóng góp to lớn trong sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước. Phát huy khả năng, những thành tích đã đạt được, ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn tiếp tục phấn đấu tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, huy động mọi nguồn lực xây dựng ngành phát triển, góp phần xây dựng tỉnh Lạng Sơn ngày càng giàu đẹp, văn minh...

Phát huy truyền thống và những thành quả đạt được trong hơn 60 năm qua, ngành Xây dựng quyết tâm bằng mọi trí lực, phát huy nội lực để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ mà Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Bộ Xây dựng và nhân dân đã giao phó đưa ngành Xây dựng Lạng Sơn phát triển mạnh mẽ theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Từ thực tiễn hoạt động, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã rút ra một số bài học kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc:

*Một là, tăng cường công tác quản lý nhà nước về xây dựng.*

Là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực xây dựng, hơn 60 năm qua, ngành Xây dựng đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hàng trăm văn bản quy phạm pháp luật. Hệ thống các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh đã tạo nên một hành lang pháp lý thuận lợi cho việc quản lý chỉ đạo, điều hành trong công tác xây dựng cơ bản trên toàn tỉnh. Đồng thời, ngành đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các nghị định của Chính phủ, thông tư của các Bộ, ngành Trung ương về quản lý đầu tư xây dựng, thực hiện việc phân cấp quản lý đến các huyện, thành phố trong tỉnh; triển khai tổ chức lập quy hoạch vật liệu xây dựng...

Những năm gần đây, ngành Xây dựng Lạng Sơn còn ban hành nhiều văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền về xây dựng cơ bản, về công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng đô thị - nông thôn trên địa bàn tỉnh và quy hoạch quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị (giao thông, điện, nước, cây xanh, bãi đỗ xe, nghĩa trang) trên địa bàn. Hướng dẫn tiêu chí nhà ở dân cư nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Thực hiện chức năng là cơ quan đầu mối thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn nhiệm vụ quyền hạn của Phòng Quản lý đô thị, Phòng Hạ tầng và kinh tế cấp huyện trong lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng.

Thực hiện sự chỉ đạo của tỉnh về việc kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện chất lượng công trình, ngành Xây dựng đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành quyết

định thành lập Thanh tra Sở Xây dựng (năm 1991). Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các phòng kinh tế - hạ tầng các huyện, Phòng Quản lý đô thị thành phố kiện toàn tổ chức, từng bước nâng cao năng lực, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng theo quy định. Đồng thời, mở các lớp tập huấn về công tác quản lý xây dựng cho hàng nghìn lượt cán bộ ngành tham gia học tập; do vậy, năng lực quản lý trong công tác xây dựng được nâng lên.

*Hai là, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, gắn liền với lãnh đạo, chỉ đạo các phong trào thi đua yêu nước.*

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua”, từ khi thành lập đến nay, ngành Xây dựng luôn quan tâm chỉ đạo các phong trào thi đua, coi đây là động lực tinh thần, góp phần đáng kể vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính của ngành. Với việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước gắn với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của ngành, nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, ngành Xây dựng đã đạt được những thành tích nổi bật. Từ thực tiễn các phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến, nhiều tập thể, cá nhân lao động giỏi, nhiều gương người tốt, việc tốt trong ngành.

*Ba là, thường xuyên chăm lo, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực.*

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, vấn đề chăm lo bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, rèn luyện đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên” luôn là sự quan tâm hàng đầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nhớ lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn có những chủ trương, chính sách thu hút, trọng dụng người tài. Những năm đầu đổi mới, tại Đại hội VI, VII, Đảng ta xác định nhiệm vụ của giáo dục là “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) Đảng ta ban hành “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, trong đó nhấn mạnh: “Đặc biệt chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài”. Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, ngành Xây dựng rất quan tâm đến công tác cán bộ, coi đó là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Là ngành hoạt động mang tính chuyên môn, do đó, cán bộ cần phải có trình độ chuyên sâu nhất định mới hoàn thành nhiệm vụ. Từ nhiều năm nay, ngành luôn chủ động phối hợp với cơ quan chức năng và các đơn vị, học viện, nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên. Công tác quy hoạch, sắp xếp, bổ nhiệm cán bộ của ngành được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Các chế độ, chính sách ưu đãi, nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao được ngành quan tâm và coi trọng. Đến nay, ngành Xây dựng Lạng Sơn đã có đội ngũ cán bộ chuyên môn vững mạnh đủ các chuyên ngành. 100% cán bộ quản lý từ cấp phòng đến các công ty đều đạt yêu cầu chuẩn hóa cán bộ trong ngành. Đồng thời với đào tạo cán bộ có trình độ chuyên môn, ngành luôn chú trọng đến chất lượng của đội ngũ cán bộ, nhất là về rèn luyện đạo đức công vụ, tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## PHỤ LỤC

### TRƯỞNG TY - GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Ngô Mai <sup>1</sup>	1960 - 1961	Phụ trách Ty Kiến trúc
2	Lương Dầu Kìn	1961 - 1963	Trưởng Ty Kiến trúc
3	Đình Văn Yên	1963 - 1968	Trưởng Ty Kiến trúc
4	Nguyễn Mão	1968 - 10/1973	Trưởng Ty Kiến trúc
5	Chu Việt Thắng	10/1973 - 1976	Trưởng Ty Xây dựng
6	Đàm Quân	1976 - 1978	Trưởng Ty Xây dựng
7	Nông Lân Anh	Cuối năm 1978	Phụ trách Ty Xây dựng
8	Lương Viết Mậu <sup>2</sup>	4/1979 - 1981 1981 - 1983	Trưởng Ty Xây dựng <sup>3</sup> Giám đốc Sở Xây dựng
9	Nguyễn Văn Thịnh <sup>4</sup>	5/1981	Quyền Giám đốc Sở Xây dựng
10	Nguyễn Xung Kỳ <sup>5</sup>	5/1983 - 2001	Giám đốc Sở Xây dựng

1. Khi mới chia tách từ Ty Thủy lợi - Kiến trúc, Ty Xây dựng chưa có Giám đốc mà chỉ có cán bộ được phân công phụ trách.

2. Quyết định số 437/SXD-TCCB ngày 12/4/1979 của Bộ Xây dựng về việc bổ nhiệm cán bộ.

3. Thực hiện Hiến pháp sửa đổi được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 ngày 18/12/1980, năm 1981, các cơ quan hành chính Nhà nước cấp tỉnh trước đây gọi là “Ty” được đổi tên gọi là “Sở”. Ty Xây dựng Lạng Sơn đổi thành Sở Xây dựng Lạng Sơn.

4. Quyết định số 282-UB/QĐ-TC ngày 16/5/1981 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phân công lãnh đạo của Sở Xây dựng.

5. Quyết định số 598/BXD-TCCB ngày 14/5/1983 của Bộ Xây dựng.

11	Vũ Văn An	2001 <sup>1</sup> - 2005	Giám đốc Sở Xây dựng
		2010 <sup>2</sup> - 2014	
12	Hà Xuân Quang <sup>3</sup>	2006 - 2010	Giám đốc Sở Xây dựng
13	Trần Thanh Hải <sup>4</sup>	3/2014 - 4/2015	Giám đốc Sở Xây dựng
14	Nguyễn Sỹ Tân <sup>5</sup>	4/2015 - 4/2016	Quyền Giám đốc Sở Xây dựng
14	Nguyễn Kim Tiến <sup>6</sup>	4/2016 - 11/2019	Giám đốc Sở Xây dựng
16	Nguyễn Sỹ Tân <sup>7</sup>	Từ tháng 12/2019 đến nay	Giám đốc Sở Xây dựng

---

1. Quyết định số 2419/QĐ-UB ngày 27/11/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

2. Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 27/8/2010 về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 28/7/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

4. Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 24/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều động và bổ nhiệm Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 15/4/2015 về việc điều động Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 28/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc giao quyền Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

6. Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 25/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

7. Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.



## PHÓ TY - PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Nguyễn Văn Ngộ	1961 - 1976	Phó Ty Kiến trúc/Ty Xây dựng
2	Nguyễn Xuân Trạm	... - 3/1974 <sup>1</sup>	Phó Ty Xây dựng
3	Đặng Đức Trần	1973 - 1983	Phó Ty Xây dựng Phó Giám đốc Sở Xây dựng
4	Lương Viết Mậu <sup>2</sup>	1974 - 1976	Phó Ty Xây dựng
5	Nguyễn Hạnh	1976 - 1978	Phó Ty Xây dựng
6	Hoàng Bạch Quang	1976 - 1978	Phó Ty Xây dựng
7	Nguyễn Xứng Kỳ <sup>3</sup>	1980 - 1983	Phó Ty Xây dựng Phó Giám đốc Sở Xây dựng
8	Hoàng Nghiênn	1980 - 1981 1981 - 1993	Phó Ty Xây dựng Phó Giám đốc Sở Xây dựng
9	Nguyễn Văn Thịnh	1980 - 1983	Phó Ty Xây dựng Phó Giám đốc Sở Xây dựng
10	Vũ Vinh <sup>4</sup>	1984 - 1988	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
11	Đặng Minh <sup>5</sup>	1989 - 2002	Phó Giám đốc Sở Xây dựng

1. Do tư liệu còn thiếu nên chúng tôi chưa sưu tầm được thời gian công tác của đồng chí Nguyễn Xuân Trạm, chúng tôi sẽ tiếp tục sưu tầm trong lần tái bản.

2. Quyết định số 42-QĐ/UB ngày 23/4/1974 của Ủy ban hành chính tỉnh Lạng Sơn bổ nhiệm ông Lương Viết Mậu đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó trưởng Ty Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyết định số 1712/BXD-TCCB ngày 17/12/1980 của Bộ Xây dựng.

4. Quyết định số 188-UB/QĐ-TC ngày 27/4/1984 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều động cán bộ.

5. Quyết định số 169-UB/QĐ.TC ngày 29/5/1989 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

12	Đàm Khải Lạng <sup>1</sup>	1993 - 2000	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
13	Vũ Văn An <sup>2</sup>	2000 - 2001	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
14	Nguyễn Tuấn Hoàn <sup>3</sup>	2001 - 2003	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
15	Hà Xuân Quang	2002 - 2005 <sup>4</sup> 2005 - 2006 <sup>5</sup>	Phó Giám đốc Sở Xây dựng Phó Giám đốc phụ trách Sở Xây dựng
16	Bùi Đình Thụ <sup>6</sup>	2004 - 2009	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
17	Nguyễn Kim Tiến	2006 - 2010 <sup>7</sup>	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
		5/2010 - 9/2010 <sup>8</sup>	Phó Giám đốc phụ trách Sở Xây dựng
		9/2010 - 2016 <sup>9</sup>	Phó Giám đốc Sở Xây dựng

---

1. Quyết định số 702-UB/QĐ-TC ngày 09/10/1993 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

2. Quyết định số 461/QĐ-UB ngày 21/3/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyết định số 711/QĐ-UB ngày 26/4/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

4. Quyết định số 1437/QĐ-UB ngày 05/8/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 13/9/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc giao trách nhiệm phụ trách Sở Xây dựng Lạng Sơn.

6. Quyết định số 05/QĐ-UB ngày 06/01/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

7. Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 22/8/2006 về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

8. Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 19/5/2010 về việc giao phụ trách Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 27/8/2010 về việc thôi phụ trách Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

9. Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 05/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

18	Trương Đức Anh <sup>1</sup>	02/2010 - 7/2018	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
19	Nguyễn Sỹ Tân	6/2012 - 10/2013 <sup>2</sup> 4/2015 - 10/2019 <sup>3</sup>	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
		Tháng 11/2019 <sup>4</sup>	Phó Giám đốc phụ trách Sở Xây dựng
20	Nguyễn Duy Đông <sup>5</sup>	Từ năm 2013 đến nay	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
21	Nguyễn Mạnh Tuấn <sup>6</sup>	2018 - 2022	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
22	Trương Trung Hiếu <sup>7</sup>	Từ năm 2020 đến nay	Phó Giám đốc Sở Xây dựng
23	Hà Minh Anh <sup>8</sup>	Từ năm 2022 đến nay	Phó Giám đốc Sở Xây dựng

---

1. Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 25/02/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều động và bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 276a/QĐ-UBND ngày 24/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

2. Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 24/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 28/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều động và bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn.

4. Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc giao phụ trách Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 15/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 1423/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

6. Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

7. Quyết định số 1658/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

8. Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc tiếp nhận vào làm công chức và bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

## CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC (NĂM 2023)

### \* Văn phòng Sở

+ Quá trình hình thành và phát triển: Trước đây là Phòng Hành chính, đến năm 1993 đổi tên thành Phòng Hành chính - Tổ chức, từ năm 2005 đổi tên thành Văn phòng Sở.

+ Trưởng phòng qua các thời kỳ:

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Nhâm Phi Đáp	1960 - 1961	Trưởng phòng
Lành Văn Việt	1961 - 1965	Trưởng phòng
Triệu Ôn	1973 - 1976 1978 - 1983	Trưởng phòng
Đặng Ngọc Dung	1977	Trưởng phòng
Trần Phương Chi	1989 - 2007	Trưởng phòng
Nông Thế Sung	2007 - 2015	Chánh Văn phòng
Trần Thị Yến <sup>1</sup>	4/2015 - 7/2023	Chánh Văn phòng
Nguyễn Thị Nga	Từ tháng 7 - 12/2023	Phụ trách Văn phòng

### \* Thanh tra Sở

+ Quá trình hình thành và phát triển: Thanh tra Sở Xây dựng được thành lập năm 1991.

+ Chánh thanh tra Sở qua các thời kỳ:

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Đoàn Văn Báo	1991 - 2004	Chánh Thanh tra
Nguyễn Thanh Sơn	Từ năm 2005 đến nay	Chánh Thanh tra

### \* Phòng Quản lý xây dựng

+ Quá trình hình thành và phát triển: Tiền thân là Phòng Giám định và Phòng Kỹ thuật. Từ năm 2003 là Phòng Giám định - kỹ

---

1. Quyết định số 48/QĐ-SXD ngày 30/3/2015 của Sở Xây dựng về việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý và Quyết định số 73/QĐ-SXD ngày 27/3/2020 về việc bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo quản lý.

thuật. Năm 2009, đổi tên thành Phòng Quản lý chất lượng công trình xây dựng; từ năm 2016 là Phòng Quản lý xây dựng.

+ Trưởng phòng qua các thời kỳ:

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Nguyễn Xung Kỳ	1976 - 1979	Trưởng phòng
Đình Văn Chéo	1979 - 1982	Trưởng phòng
Nguyễn Quang Vinh	1982 - 1991	Trưởng phòng
Phạm Văn Kim	1991 - 2003	Phó Trưởng phòng phụ trách
Nguyễn Kim Tiến	2003 - 2006	Trưởng phòng
Chu Văn Thị	2009 - 2015	Trưởng phòng
Trương Trung Hiếu <sup>1</sup>	2016 - 2020	Trưởng phòng
Triệu Hoàng Trung <sup>2</sup>	9/2020 - 02/2021 Từ tháng 6/2023	Phó Trưởng phòng phụ trách Phụ trách, Trưởng phòng
Hà Vũ Khôi <sup>3</sup>	02/2021 - 6/2023	Trưởng phòng

#### **\* Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và phát triển đô thị**

+ Quá trình hình thành và phát triển: Được phát triển từ Bộ phận quy hoạch, khảo sát (năm 1960), Phòng Quy hoạch (từ năm 1966). Năm 1986 là Phòng Quy hoạch Kiến trúc đô thị. Năm 1997 là Phòng Quy hoạch kiến trúc. Từ năm 2004, đổi tên thành Phòng Quản lý Kiến trúc - Quy hoạch. Năm 2006, Phòng Nhà đất và Phòng Quản lý kiến trúc quy hoạch sáp nhập thành Phòng Quy hoạch Kiến trúc - Nhà đất và Công sở. Đến năm 2009<sup>4</sup>, Phòng Quy hoạch Kiến trúc và Phát triển đô thị. Năm 2016, là Phòng Quy hoạch - kiến trúc; từ năm 2019, là Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Phát triển đô thị<sup>5</sup>.

1. Quyết định số 195/QĐ-SXD ngày 25/10/2016 của Sở Xây dựng về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý.

2. Quyết định số 248/QĐ-SXD ngày 03/9/2020 giao nhiệm vụ phụ trách phòng Quản lý xây dựng - Sở Xây dựng.

3. Quyết định số 29/QĐ-SXD ngày 22/01/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn về việc điều động, bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng.

4. Phòng Quy hoạch Kiến trúc - Nhà đất và Công sở tách thành Phòng Quy hoạch Kiến trúc và Phát triển đô thị và Phòng Quản lý Nhà và bất động sản.

5. Năm 2019, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ mới, Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật giải thể và sáp nhập vào Phòng Quy hoạch - Kiến trúc thành Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Phát triển đô thị.

+ Trưởng phòng qua các thời kỳ:

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Chu Quế Vinh	1960 - 1976	Trưởng phòng
Vũ Vinh	1976 - 1978	Trưởng phòng
Phạm Văn Nhân	1978 - 1983	Trưởng phòng
Đông Đức Cường	1983 - 1993	Trưởng phòng
Vũ Đình Hòa	10/2003 - 9/2004	Phụ trách Phòng Quy hoạch - Kiến trúc
Nguyễn Văn Cảnh	3/2005 - 9/2006	Trưởng Phòng Quản lý Kiến trúc - Quy hoạch
Phạm Ngọc Long	01/1989 - 10/1997 11/1997 - 9/2003 9/2006 - 11/2009	Trưởng phòng QHKT đô thị Trưởng phòng QHKT Trưởng phòng Quy hoạch - Nhà đất và Công sở
Nguyễn Duy Đông <sup>1</sup>	01/2010 - 4/2013	Trưởng phòng
Hoàng Văn Tuyên	8/2013 - 2018 <sup>2</sup> 8/2018 <sup>3</sup> Từ 8/2019 đến nay <sup>4</sup>	Trưởng phòng Phụ trách phòng Trưởng phòng

**\* Phòng Hạ tầng kỹ thuật và Vật liệu xây dựng**

+ Quá trình hình thành và phát triển: Được sáp nhập từ hai phòng: Phòng Quản lý Nhà, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật<sup>5</sup> và Phòng Kinh tế và vật liệu xây dựng (năm 2020).

Năm 2009, Phòng Quản lý nhà và bất động sản được (chia tách từ Phòng Quy hoạch - Nhà đất và Công sở) và Phòng Quản lý hoạt động

1. Quyết định số 29/QĐ-SXD ngày 11/01/2010 của Sở Xây dựng về việc bổ nhiệm Trưởng Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và phát triển đô thị.

2. Quyết định số 95/QĐ-SXD ngày 05/8/2013 của Sở Xây dựng về việc bổ nhiệm Trưởng Phòng Quy hoạch Kiến trúc và phát triển đô thị, Sở Xây dựng.

3. Quyết định số 119/QĐ-SXD ngày 02/8/2018 của Sở Xây dựng về việc giao nhiệm vụ phụ trách Phòng Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng.

4. Quyết định số 175/QĐ-SXD ngày 07/8/2019 của Sở Xây dựng bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý.

5. Năm 2019, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ mới, Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật giải thể và sáp nhập vào Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản thành Phòng Quản lý nhà, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật.

xây dựng được thành lập. Năm 2016, Phòng Quản lý nhà và bất động sản đổi tên thành Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản; Phòng Quản lý hoạt động xây dựng đổi tên thành Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật. Đến năm 2019, Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật chia tách, sáp nhập vào Phòng Quản lý Nhà, thị trường bất động sản thành Phòng Quản lý Nhà, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật.

+ Trưởng phòng Quản lý Nhà, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật qua các thời kỳ:

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Phạm Ngọc Long	12/2009 - 11/2014	Trưởng phòng Quản lý nhà và bất động sản
Nguyễn Sỹ Tân <sup>1</sup>	01/2010 - 5/2012	Trưởng phòng Quản lý hoạt động xây dựng và hạ tầng kỹ thuật
Lã Trung Lưu <sup>2</sup>	6/2013 - 3/2019	Trưởng phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật
Triệu Hoàng Trung <sup>3</sup>	2016 - 02/2019	Trưởng phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản
Triệu Hoàng Trung <sup>4</sup>	8/2019 - 5/2020	Trưởng phòng Quản lý nhà, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật

**\*Phòng Kinh tế và vật liệu xây dựng** được phát triển từ Trạm vật liệu (1960); năm 1961 là Bộ phận vật liệu. Năm 1973 là Phòng Quản lý sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng; năm 2004 đổi tên thành Phòng Kinh tế và Vật liệu Xây dựng; năm 2009 đổi tên thành Phòng Kinh tế, kế hoạch và vật liệu xây dựng; năm 2016 đến năm

1. Quyết định số 22/QĐ-SXD ngày 11/01/2010 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm Trưởng Phòng Quản lý hoạt động xây dựng và hạ tầng kỹ thuật.

2. Quyết định số 61/QĐ-SXD ngày 03/6/2013 của Sở Xây dựng về việc bổ nhiệm Trưởng phòng Quản lý hoạt động xây dựng và hạ tầng kỹ thuật và Quyết định số 66/QĐ-SXD ngày 29/5/2018 của Sở Xây dựng về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng Phát triển đô thị và Hạ tầng kỹ thuật.

3. Quyết định số 210/QĐ-SXD ngày 15/11/2016 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn bổ nhiệm cán bộ.

4. Quyết định số 174/QĐ-SXD ngày 07/8/2019 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý.

2019 là Phòng Kinh tế và Vật liệu Xây dựng. Từ năm 2020, Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng sáp nhập với Phòng Quản lý Nhà, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật thành Phòng Hạ tầng kỹ thuật và vật liệu xây dựng.

+ Trưởng phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng qua các thời kỳ:

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Thân Đình Thành	1960 - 1963	Phụ trách
Hoàng Chi	1980 - 1983 <sup>1</sup>	Phụ trách
Vũ Nhung	1983 - 1987	Phụ trách
Vi Quốc Cường	1987 - 1990	Phụ trách
Ngô Chí	1993 - 2004	Phụ trách
Trương Trung Hiếu <sup>2</sup>	2011 - 10/2016	Trưởng phòng
Trịnh Thị Thủy <sup>3</sup>	02/2018 - 2020	Trưởng phòng

+ Trưởng phòng Hạ tầng kỹ thuật và vật liệu xây dựng:

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Trịnh Thị Thủy <sup>4</sup>	2020 - 10/2022 <sup>5</sup>	Trưởng phòng
Hà Vũ Khôi <sup>6</sup>	Từ tháng 6/2023 đến nay	Trưởng phòng

1. Từ năm 1975 đến năm 1987, chúng tôi chưa xác minh được Trưởng phòng Kế hoạch - Vật liệu.

2. Quyết định số 171/QĐ-SXD ngày 04/10/2011 của Sở Xây dựng về việc bổ nhiệm Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch và vật liệu xây dựng, Sở Xây dựng và Quyết định số 178/QĐ-SXD ngày 28/9/2016 về việc bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo quản lý.

3. Quyết định số 15/QĐ-SXD ngày 12/02/2018 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý.

4. Quyết định số 149/QĐ-SXD ngày 25/5/2020 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Hạ tầng kỹ thuật và Vật liệu xây dựng, Sở Xây dựng.

5. Từ tháng 10/2022 đến tháng 5/2023, Phòng Hạ tầng kỹ thuật và vật liệu xây dựng không có trưởng phòng.

6. Quyết định số 123/QĐ-SXD ngày 06/6/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn về việc điều động, bổ nhiệm công chức lãnh đạo.



**\* Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng**

+ Quá trình hình thành và phát triển: Được sáp nhập từ 2 trung tâm thuộc Sở: Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng (thành lập ngày 03/9/2003) và Trung tâm Quy hoạch xây dựng (thành lập ngày 08/9/2004).

+ Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Phạm Văn Kim	2004 - 2011	Giám đốc
Bùi Đình Thụy <sup>1</sup>	2011 - 6/2020	Giám đốc
Nông Quang Hiệu <sup>2</sup>	7/2020	Phụ trách Trung tâm
Nông Quang Hiệu <sup>3</sup>	Từ tháng 01/2021 đến nay	Giám đốc

+ Giám đốc Trung tâm Quy hoạch xây dựng

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Vũ Đình Hòa	2004 - 2011 2011 - 2013 <sup>4</sup>	Quyền Giám đốc Giám đốc
Nguyễn Duy Đông <sup>5</sup>	2013 - 2014	Giám đốc

1. Quyết định số 167/QĐ-SXD ngày 04/10/2011 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn về việc bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng.

2. Quyết định số 178/QĐ-SXD ngày 01/7/2020 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn giao nhiệm vụ phụ trách Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng - Sở Xây dựng.

3. Quyết định số 03/QĐ-SXD ngày 08/01/2021 về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, Sở Xây dựng.

4. Quyết định số 169/QĐ-SXD ngày 04/10/2011 của Sở Xây dựng về việc bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Quy hoạch xây dựng - Sở Xây dựng Lạng Sơn và Quyết định số 54/QĐ-SXD ngày 15/5/2013 về việc cho thôi giữ chức Giám đốc Trung tâm Quy hoạch xây dựng - Sở Xây dựng.

5. Quyết định số 39/QĐ-SXD ngày 25/4/2013 của Sở Xây dựng về việc luân chuyển và bổ nhiệm ông Nguyễn Duy Đông, Trưởng phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Phát triển đô thị và Quyết định số 25/QĐ-SXD ngày 27/02/2014 của Sở Xây dựng về việc cho thôi kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Trung tâm Quy hoạch xây dựng - Sở Xây dựng.

Hoàng Văn Trung <sup>1</sup>	2014 - 2015 2015 - 7/2018	Phó Giám đốc phụ trách Giám đốc
Hoàng Trung Kiên <sup>2</sup>	9/2015	Phó Giám đốc phụ trách
Hoàng Trung Kiên <sup>3</sup>	7/2018 - 2022	Phó Giám đốc phụ trách

+ Giám đốc Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng:

<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Nông Quang Hiệu <sup>4</sup>	01/2023 - 3/2023	Phụ trách Trung tâm
Nông Quang Hiệu <sup>5</sup>	Từ tháng 4/2023 đến nay	Giám đốc

---

1. Quyết định số 26/QĐ-SXD ngày 27/02/2014 của Sở Xây dựng về việc giao nhiệm vụ phụ trách Trung tâm Quy hoạch Xây dựng - Sở Xây dựng và Quyết định số 106/QĐ-SXD ngày 29/5/2015 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn về bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý.

2. Quyết định số 168/QĐ-SXD ngày 27/8/2015 của Sở Xây dựng về việc giao nhiệm vụ phụ trách Trung tâm Quy hoạch xây dựng - Sở Xây dựng.

3. Quyết định số 104/QĐ-SXD ngày 26/7/2018 của Sở Xây dựng về việc giao nhiệm vụ phụ trách Trung tâm Quy hoạch xây dựng - Sở Xây dựng.

4. Quyết định số 09/QĐ-SXD ngày 09/01/2023 của Sở Xây dựng giao nhiệm vụ phụ trách Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn, trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyết định số 55/QĐ-SXD ngày 29/3/2023 của Sở Xây dựng về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng, Sở Xây dựng.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019;
2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1986 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023;
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng 1945 - 1954*, tập II;
4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991;
5. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996;
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996;
7. *Lạng Sơn thành phố trẻ*, Nxb. Văn hóa thông tin - Công ty Văn hóa trí tuệ Việt phối hợp xuất bản năm 2008;
8. Niên giám thống kê tỉnh Lạng Sơn qua các năm;
9. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 1999;
10. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn qua các thời kỳ (1945 - 2005), Nxb. Chính trị quốc gia, 2007;
11. Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn, *Kỷ yếu ngành Xây dựng Lạng Sơn (19/4/1958 - 29/4/2013) 55 năm xây dựng và phát triển*, 2013;
12. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Lạng Sơn (1930 - 2020)*, Nxb. Lao động, 2022;
13. Vũ Ngọc Khánh (chủ biên), *Thị xã Lạng Sơn xưa và nay*, 1990;
14. Lịch sử Đảng bộ các huyện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;
15. Báo cáo, tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy, Trung tâm Lưu trữ - Lịch sử tỉnh Lạng Sơn; các báo cáo của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

# MỤC LỤC

<b>Lời giới thiệu.....</b>	<b>5</b>
<b>Mở đầu.....</b>	<b>9</b>
<b>Chương I: Ngành Kiến trúc - Xây dựng tỉnh Lạng Sơn trong giai đoạn 1960 - 1975.....</b>	<b>15</b>
I. Thành lập ngành Kiến trúc tỉnh Lạng Sơn.....	15
II. Ngành Kiến trúc - Xây dựng Lạng Sơn trong giai đoạn 1961 - 1975.....	17
<b>Chương II: Ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn (Cao Lạng) trong giai đoạn 1976 - 1985.....</b>	<b>49</b>
I. Ngành Xây dựng tỉnh góp phần khôi phục kinh tế - xã hội, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980).....	49
II. Ngành Xây dựng tỉnh trong giai đoạn 1981 - 1985...	58
<b>Chương III: Ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn trong giai đoạn 1986 - 2000.....</b>	<b>75</b>
I. Ngành Xây dựng tỉnh trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990).....	75
II. Ngành Xây dựng tỉnh trong những năm 1991 - 1996	89
III. Ngành Xây dựng tỉnh tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000).....	102
<b>Chương IV: Ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn trong giai đoạn 2000 - 2023.....</b>	<b>113</b>
I. Ngành Xây dựng góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (2000 - 2005)..	113
II. Ngành Xây dựng góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (2005 - 2010)	135
III. Ngành Xây dựng góp phần thực hiện thắng lợi các	

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (2010 - 2015)	157
IV. Ngành Xây dựng góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng Lạng Sơn ngày càng phát triển (2015 - 2020).....	175
V. Ngành Xây dựng tỉnh góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng Lạng Sơn ngày càng phát triển (2020 - 2023).....	198
VI. Tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới.....	212
<b>Kết luận</b> .....	225
<b>Phụ lục</b> .....	231
<b>Tài liệu tham khảo</b> .....	243

# LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN (1958 - 2023)

\*\*\*\*\*

*Chỉ đạo thực hiện*

**Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn**

*Ban Chỉ đạo*

<b>Đ/c Nguyễn Sỹ Tân</b>	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Xây dựng	Trưởng ban
<b>Đ/c Nguyễn Duy Đông</b>	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Xây dựng	Phó Trưởng ban Thường trực
<b>Đ/c Trương Trung Hiếu</b>	Phó Giám đốc Sở Xây dựng	Phó Trưởng ban
<b>Đ/c Hà Minh Anh</b>	Phó Giám đốc Sở Xây dựng	Thành viên
<b>Đ/c Hà Vũ Khôi</b>	Trưởng phòng Hạ tầng kỹ thuật và Vật liệu xây dựng	Thành viên
<b>Đ/c Nguyễn Thanh Sơn</b>	Chánh Thanh tra	Thành viên
<b>Đ/c Nguyễn Thị Nga</b>	Phó Chánh Văn phòng	Thành viên

*(Theo Quyết định số 298/QĐ ngày 05/12/2023 của Sở Xây dựng Lạng Sơn về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo sưu tầm tư liệu, nghiên cứu biên soạn, in ấn xuất bản Lịch sử truyền thống ngành xây dựng tỉnh Lạng Sơn (1958 - 2023))*

*Tổ giúp việc*

<b>Đ/c Nguyễn Thị Nga</b>	Phó Chánh Văn phòng	Tổ trưởng
<b>Đ/c Hà Vũ Khôi</b>	Trưởng phòng Hạ tầng kỹ thuật và Vật liệu xây dựng	Tổ phó
<b>Đ/c Vi Thái Hoàn</b>	Phó Trưởng phòng Quy hoạch - kiến trúc và Phát triển đô thị	Thành viên
<b>Đ/c Nguyễn Thanh Sơn</b>	Chánh Thanh tra	Thành viên
<b>Đ/c Nguyễn Văn Vĩnh</b>	Phó Trưởng phòng Quản lý xây dựng	Thành viên
<b>Đ/c Nông Quang Huệ</b>	Giám đốc Trung tâm Giám định và Quy hoạch xây dựng	Thành viên
<b>Đ/c Vũ Đạo Huân</b>	Chuyên viên Văn phòng	Thành viên
<b>Đ/c Lê Tiến Dũng</b>	Kế toán	Thành viên
<b>Đ/c Hoàng Thị Văn</b>	Chuyên viên Văn phòng	Thành viên
<b>Đ/c Dương Thị Hương</b>	Cán sự Văn thư	Thành viên

*(Theo Quyết định số 299/QĐ-SXD ngày 05/12/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn về việc kiện toàn Tổ giúp việc sưu tầm tư liệu, nghiên cứu biên soạn, in ấn xuất bản Lịch sử truyền thống ngành Xây dựng tỉnh Lạng Sơn (1958 - 2023))*

*Đơn vị nghiên cứu biên soạn*

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT**

*Biên soạn:* **Nguyễn Thị Thuấn, Nguyễn Huy Phương,**

**Phạm Thị Thanh Hoa, Trương Thị Liễu**

# LỊCH SỬ TRUYỀN THÔNG NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH LẠNG SƠN (1958 - 2023)

## NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 97 Trần Quốc Toản - Hoàn Kiếm - Hà Nội: ĐT 024.38515380;

Email: info@nxblaodong.com.vn; Website: www.nxblaodong.com.vn

**Chi nhánh phía Nam:** Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh: ĐT 028.38390970

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Mai Thị Thanh Hằng**

Biên tập: **Nguyễn Khắc Hòa**

Trình bày, bìa: **Nguyễn Hữu Chính**

Sửa bản in: **Bùi Văn Đạt**

*Liên kết xuất bản*



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT**

Trụ sở: 188E phố Yên Bình - Phúc La - Hà Đông - Hà Nội \*ĐT: 024.62974455

Văn phòng: Tầng 9 - tháp A - Tòa nhà đa năng số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội

Website: [truyenthongvanhoaviet.vn](http://truyenthongvanhoaviet.vn)

\*Email: [vhvmedia@gmail.com](mailto:vhvmedia@gmail.com)

---

*In 300 cuốn, khổ 14,5x20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt*

*Địa chỉ: Số 4, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội*

*Số xác nhận ĐKXB: 1041-2024/CXBIPH/13-78/LĐ*

*Số Quyết định: 355/QĐ-NXBLĐ ngày 09/4/2024. Mã ISBN: 978-604-360-703-1*

*In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.*